

TỰ DO NGÔN LUẬN

Ban biên tập:
Lm Phan
Văn Lợi,
Lm Nguyễn
Văn Lý,
Nv Nguyễn
Xuân Nghĩa

Tiếng nói của Người Dân Việt Nam đòi Quyền Tự Do Thông Tin Ngôn Luận

Bộ phim của những kẻ chống tự vệ !!!

Nhà cầm quyền Việt cộng đang hoảng loạn bởi túng quẫn tài chính, do tài nguyên thiên nhiên cạn kiệt vì đã khai thác một cách bừa bãi, do dầu khí ở Biển đông khó hút lên vì sự hăm dọa của Tàu cộng, do công khổ ngày càng rỗng tuếch vì tham nhũng, bắt tài và vô trách nhiệm, do các loại viện trợ của nước ngoài, từ ODA đến viện trợ không hoàn lại ngày càng bị thu hẹp, vì không minh bạch trong việc sử dụng, do núi nợ công ngày càng đùn cao: ít nhất tới 210 % GDP, tương đương khoảng 431 tỷ đô Mỹ, do kiều hối ngày càng suy giảm: từ 13,5 tỷ đôla năm 2015, xuống 9 tỷ năm 2016 và năm nay dự đoán còn khoảng 6 tỷ.

Thế nhưng, giữa cơn lo buồn đó, Ba Đình cũng được chút niềm vui do bộ phim "Chiến tranh Việt Nam" 10 tập của hai đạo diễn người Mỹ Ken Burns và Lynn Novick mang lại. Vui ở chỗ bộ phim trình bày ông Hồ Chí Minh như một con người yêu nước và cuộc tiến chiếm Việt Nam Cộng Hòa như một hành vi giải phóng khỏi áp bức, giành độc lập tự do và thống nhất xứ sở. Đối với Hà Nội, niềm vui này chưa trọn vẹn lắm, vì Ken Burns và Lynn Novick có nói huých toẹt tổng số thương vong nặng nề của bộ đội trong toàn thể cuộc chiến, trong cuộc công kích Tết Mậu Thân, cũng như tổng số quân Trung cộng vào trấn giữ "hậu phương" miền Bắc để Bắc quân rảnh tay đánh miền Nam, những con số mà Việt cộng luôn tìm cách che giấu. Ngoài ra, nhận xét "Việt cộng tàn bạo" trong nhiều trường hợp cũng khiến Hà Nội không hài lòng. Cho đến nay, bộ phim vẫn chưa được phép chiếu tại Việt Nam, dù người trong nước vẫn có thể xem trên mạng.

Đã có nhiều phê bình trái ngược nhau về bộ phim đã dành cả 10 năm chuẩn bị và tốn trên 30 triệu USD này. Riêng đối với đồng bào miền Nam, đồng bào hải ngoại, các cựu chiến binh Hoa Kỳ và một số người am hiểu lịch sử, bộ phim đã gây công phẫn vì rõ ràng có tính thiên lệch.

Sự thiên lệch trước tiên thể hiện qua số người được phỏng vấn. Ken Burns đã hỏi chuyện 79 nhân vật chia làm ba phe: Phe người Mỹ gồm các nhà lãnh đạo, các nhà truyền thông, các cựu chiến binh và gia đình; phe CS gồm sĩ quan binh lính quân đội, các nhà văn, nhà báo và dân chúng; phe VNCH gồm vài cựu tướng tá, nhà ngoại giao, nhà trí thức, dân biểu cùng một nhà văn nữ. Phe người Mỹ vượt trội về nhân số (trên 50) và thời gian phát biểu, trong đó đặc biệt có Neil Sheehan, nhà báo thiên tả của New York Times, chống VNCH và là tác giả của bộ sách "A Bright Shining Lie" (Một lời nói dối tỏa sáng) cùng một số cựu chiến binh tiêu cực, hèn nhát, đáng thương như John Musgrave hay Mogie Crocker và gia đình. Đa số họ đều trách và chống lại sự tham chiến của Mỹ. Phe CS cũng khoảng trên 20 người gồm bộ đội như Bảo Ninh, Lê Quang Công, Nguyễn Văn Tổng, Lê Công Huân, Đồng Sĩ Nguyên, rồi một vài nhà văn nhà báo... Họ có những lời phát biểu đanh đá, bài bản, thuộc lòng, mà theo tiết lộ của đạo diễn Lynn Novick trong cuộc phỏng vấn của BBC, là do đã được đảng và nhà nước hướng dẫn và tham mưu trước: phải nói ra sao và không được nói những gì. Điều này dễ hiểu! Phe VNCH, số người được phỏng vấn ít nhất, chỉ có 8. Phát biểu của họ thường rất ngắn, đôi khi chỉ được 1 hay 2 câu (hay đã có thể dài mà bị cắt bớt).

Sự thiên lệch tiếp đến thể hiện qua việc chọn nhiều bức hình phản ánh sự dối trá trắng trợn của truyền thông Mỹ về cuộc chiến VN. Nào hình ảnh (đưa lên 2 lần) Thiếu tướng Nguyễn Ngọc Loan bắn tên đặc công khủng bố Bảy Lốp ở đường phố Sài Gòn trong biến cố Mậu Thân (Việc này đã sáng tỏ với bức thư xin lỗi của phóng viên Eddie Adams, người đã chụp bức ảnh). Nào hình ảnh của Nick Ut chụp bé gái trần truồng tên Kim Phúc bị phỏng bom napalm khi Bắc quân tấn công Trảng Bàng, Tây Ninh năm 1972. (Bom bom lảm lẩn của không quân chuyên bắt khả kháng trong mọi chiến trận). Nào hình ảnh Trung úy William Calley bắn giết dân lành gồm đàn bà con nít ở Mỹ Lai ngày 16-3-1968. (Tay này đã bị tòa án quân sự Mỹ xử chung thân). Nào hình ảnh chết chóc với nhiều quan tài phủ quốc kỳ Mỹ. (Việc này tác động lên tâm lý dân chúng Mỹ đưa tới phản chiến)... Trong khi đó những hình ảnh tàn ác của VC như sát hại dân lành, đốt phá nhà cửa, trường học, nhà thờ, chùa chiền, điển hình là các cuộc đầu tổ tử hình hàng trăm ngàn người trong Cải cách ruộng đất, vụ pháo kích trường tiểu học Cai Lậy giết chết hơn 200 em học sinh... hoặc hình ảnh người dân chạy nạn bị VC thảm sát trên Đại lộ Kinh hoàng (1972), Quốc lộ 7 (1975) thì không có. Hơn 6,000 thường dân bị giết trong biến cố Mậu Thân, Ken Burns cũng nói là chết dưới đồng cỏ nát, dù sau đó có phân cảnh tìm ra tử thi hài cốt của một số nạn nhân bị chôn sống bởi VC. (Hồi 6 bộ phim).

Sự thiên lệch còn tỏ ra qua việc phim chỉ nêu lên những trận đánh nhỏ mà phản thiệt hại về phía quân đội VNCH và cố vấn Mỹ như Ấp Bắc, Bình Giã, Đồng Xoài... trong khi những trận đánh lớn cấp quân đoàn hoặc nhiều sư đoàn chủ lực với chiến thắng vang dội của họ như Kontum, An Lộc, Quảng Trị - Mùa Hè Đỏ Lửa thì bộ phim không đề cập.

Tất cả những nét thiên lệch trên đều xuất phát từ chính định kiến của hai đạo diễn. Burns và Novick trước hết trình bày chiến tranh VN là nội chiến, dù rằng họ đã đưa vào vài chi tiết về sự can thiệp của khối CS mà đại biểu là Liên Xô và Tàu Cộng. Burns nói rằng Hà Nội không chủ trương dùng quân sự để xâm chiếm miền Nam vì còn phải lo tái thiết miền Bắc sau bao năm đánh nhau với Pháp!?! Ông đổ thừa cho chính phủ VNCH đàn áp đẫm máu đám Việt cộng mà ông dư biết là do Hồ Chí Minh để lại ở miền Nam, làm như các tên nằm vùng này là những cư dân hiền lành vô tội! Chẳng biết lấy tài liệu ở đâu mà ông cho rằng chính quyền miền Nam giết hàng trăm ngàn kẻ "vô tội" này để đến nỗi họ phải đứng lên lập ra Mặt trận Giải phóng, dù ông cũng rõ tổ chức này đã do đảng CS khai sinh trong kỳ Đại hội lần thứ ba tại Hà Nội ngày 20-12-1960.

Burns ca tụng Hồ Chí Minh và những người CS là yêu nước, đấu tranh cho độc lập. Ông đưa hình ảnh Hồ viết tâm thư cho Tổng thống Hoa Kỳ Wilson để bày tỏ ước mong được giúp đánh Pháp giành độc lập. Burns đổ lỗi cho Mỹ đã chọn Pháp làm đồng minh nên đẩy Hồ vào thế chống Mỹ! Trong mấy tập đầu, Burns không tiếc công trình bày hình ảnh HCM giản dị, thân cận với dân nghèo, một lãnh tụ được toàn thể nhân dân miền Bắc kính yêu!?! Ngược lại, ông ta đưa ra hình ảnh Tổng thống Ngô Đình Diệm quan liêu như để so sánh, giới thiệu Cụ Ngô qua lời của giới chức Mỹ ("kiêu căng", "ngạo mạn", "một đáng cứu thế không có thông điệp"), đang khi đó là một nhà ái quốc chân chính, chỉ trong 9 năm đã xây dựng một miền Nam

GIẢI NHÂN QUYỀN VIỆT NAM 2008 GIẢI TRUYỀN THÔNG LIÊN MẠNG 2011

TRONG SỐ NÀY

- Trg 01** ▶ Bộ phim của những kẻ chống tự vệ !!!
- Trg 03** ▶ Tuyên bố về quyền tự do lập hội và quyền tự do biểu tình.
-11 Tổ chức XHDS+156 người.
- Trg 04** ▶ Thư gửi Tổng thống Donald Trump nhân chuyến đi VN...
-Hội đồng LTVN+Hội đồng LK..
- Trg 05** ▶ Màn trình diễn phỉ báng Ki-tô giáo tại Hà Nội.
-Nguyễn Hữu Vinh-Đoàn Hưng.
- Trg 06** ▶ Bất ổn không được giải quyết tại Giáo họ Đông Kiều.
-Đài Á Châu Tự Do.
- Trg 07** ▶ Trung Quốc trong phim Vietnam War.
-Mạnh Kim.
- Trg 08** ▶ Hàng chục ngàn người biểu tình bảo vệ pháp trị của HK.
-Nam Phổ.
- Trg 09** ▶ Đảng Cộng sản và đảng Lao động.
-Trần Gia Phụng.
- Trg 11** ▶ Mặt chuột !
-Điệp Mỹ Linh.
- Trg 15** ▶ Những oan hồn của cuộc chiến.
-Bùi Tín.
- Trg 16** ▶ Tuyên truyền Đức Quốc xã và tuyên truyền Cộng sản.
-Trần Trung Đạo.
- Trg 19** ▶ Thanh trừng phe nhóm trước thềm Hội nghị Trung ương 6 ?
-Á Châu Tự Do.
- Trg 21** ▶ Có “thỏa thuận ngầm” tại Hội nghị Trung ương 6?
-Phạm Chí Dũng.
- Trg 23** ▶ “Chính trị Bình dân” : Sách mới xóa mù chính trị.
-Tiếng Nói Hoa Kỳ.
- Trg 25** ▶ Việt Nam “triệt buộc” và dân chủ: Không “mỡ” thì chết cả nút
-Phạm Chí Dũng.
- Trg 27** ▶ Đề cử những nhân vật xuất sắc nhất năm 2017.
-Hương Khê.
- Trg 30** ▶ Phong trào bất tuân dân sự không cần luật biểu tình !
-Phạm Chí Dũng.
- Trg 31** ▶ Dân phản ứng dữ dội chính quyền cho đào chân dê chôn...
-Nguyễn Hữu Vinh.

+++++

hòa bình và phát triển. Bất cứ lúc nào, Burns cũng nói giới lãnh đạo VNCH toàn là những kẻ tham quyền và háms lợi, cố tình bỏ qua việc giết người dã man của HCM suốt thời gian trước và sau khi nắm quyền lực, từ Cải cách Ruộng đất, Nhân văn Giai phẩm, qua Xét lại Chống đảng, đến Tổng Công kích Mậu Thân...

Chính vì lập luận rằng chiến tranh tại VN là một cuộc nội chiến, hơn nữa là nỗ lực giành lại tự do, xây dựng dân chủ hết sức chính nghĩa mà đảng CS và nhà cầm quyền miền Bắc thấy cần phải làm đối với miền Nam đầy áp bức và nô lệ, nên Ken Burns và Lynn Novick cho rằng sự can thiệp của chính phủ Hoa Kỳ là sai trái, và phong trào phản chiến của nhân dân Mỹ là phải đạo. Trong mỗi tập, hầu như đều có hình ảnh dân phản chiến Mỹ biểu tình chống chính sách các Tổng thống Mỹ về chiến tranh VN, nhưng không thấy Burns nói đến những tên trùm gián điệp Liên Xô hay cả một ủy ban quốc tế CS đứng sau lưng phong trào đó. Trong tập 8, khi nói về Hiệp định Paris, Burns cho rằng cả hai phe đều cố tình vi phạm. Ông ta quên rằng lãnh thổ miền Nam là của VNCH mà quân CS phải rút khỏi, đi về Bắc, y như quân đội Hoa Kỳ đã triệt thoái về Mỹ. Burns cũng biết Hà Nội không rút quân mà còn lợi dụng thời cơ cho xe tăng, pháo binh ồ ạt và công khai vào Nam như đi trên xa lộ, đang khi quân miền Nam chỉ biết chống đỡ với đạn dược ngày càng vơi dần. Trong phim ông chỉ qua loa nói đến cuộc chiến Đại Hàn, mà không đặt vấn đề Việt Nam vào trong một bối cảnh rộng lớn là âm mưu xích hoá của CS như đã diễn ra tại Philippin, Kampuchea, Ai Lao, Mã Lai, Nam Dương và tại nhiều nước Âu châu khác.

Điều ấy chẳng có gì đáng ngạc nhiên, vì Ken Burns trong thời kỳ chiến tranh Việt Nam, là một thành viên đặc lực của phong trào “phản chiến” và cho đến nay, qua bộ phim, vẫn là một kẻ theo phái tả. Nhưng danh danh xưng “phản chiến” cho ông và đoàn làm phim (cũng như cho những nhân vật cộm cán trong phong trào ấy tại Mỹ thời ấy) có thật sự chính đáng không? Theo nghĩa thông thường, “phản chiến” có nghĩa là chống lại chiến tranh, cổ vũ hòa bình. Việc này là tốt đẹp. Nhưng những lãnh đạo phong trào phản chiến tại Hoa Kỳ (mà nay người ta còn nhớ đến tên tuổi như các ca sĩ Jane Fonda, Joan Baez, chính khách như Robert Kennedy, John Kerry, tại Âu châu như các triết gia Jean-Paul Sartre, Bertrand Russell và nhiều trí thức thiên tả khác...), nếu chịu khó suy nghĩ và tìm hiểu, đều biết từ sau Thế chiến Thứ hai, những cuộc xâm lăng hầu hết đều đến từ các nước Cộng sản. Liên Xô xâm lăng Đông Âu, Trung Quốc xâm lăng Tây Tạng, Mông Cổ, Hồi Hồi. Bắc Hàn xâm lăng Nam Hàn. Bắc Việt xâm lăng Nam Việt... Nếu phản đối chiến tranh thì họ phải kết án trước tiên những đoàn quân cờ đỏ sao vàng hay búa liềm vàng đang ồ ạt tiến chiếm những vùng đất tự do, những chế độ dân chủ, những chính quyền hợp pháp. Không thể có chuyện lên án phe tự vệ, những chính phủ đang tìm cách gìn giữ lãnh thổ và tự do của mình, lên án chính phủ Hoa Kỳ mà qua bao đời Tổng thống, kể từ Đệ nhị Thế chiến đến nay, luôn trợ giúp nhiều quốc gia chống lại CS, thậm chí đã giúp giải thoát cả Khối Đông Âu, và sau đó giúp phát triển. Tại VN, Mỹ đã phải rút lui do nhiều sai lầm về chiến lược và chiến thuật, nhưng sự trợ giúp của Hoa Kỳ cho miền Nam bị CS xâm lược là chính đáng và cần thiết. Cứ nhìn cảnh hàng chục triệu người chạy trốn các chế độ CS, gần trăm triệu người bị CS sát hại, hàng mấy chục nước tang thương lụn bại vì bị CS thống trị thì biết chính nghĩa nằm nơi đâu.

Burns và Novick hãy noi gương những con người đã phản tỉnh sau khi nhìn thấy mặt thật chế độ CS như Joan Baez, Jean-Paul Sartre và 6 tác giả đồng viết cuốn “The god that failed” (Vị thần mà đã thất bại) là Louis Fischer, André Gide, Arthur Koestler, Ignazio Silone, Stephen Spender và Richard Wright. Còn cho đến thời điểm này mà vẫn cứ mù quáng như qua bộ phim Vietnam War thì đó không phải là những kẻ phản chiến mà là những kẻ phản tự vệ, chống tự vệ, đáng khinh bỉ vô cùng và bộ phim cũng chỉ đáng vứt vào sọt rác.

BAN BIÊN TẬP.



Thép Formosa là cửa tử của Việt Nam (Babui, DCVOnline)

TỔ CHỨC XÃ HỘI DÂN SỰ VÀ CÔNG DÂN VIỆT NAM

TUYÊN BỐ

về quyền tự do lập hội và quyền tự do biểu tình

.....11 Tổ chức và 156 cá nhân 28-09-2017.....

CHÚNG TÔI, các tổ chức xã hội dân sự và người Việt sinh sống trong và ngoài nước, nhận định và tuyên bố về quyền tự do lập hội và quyền tự do biểu tình của công dân Việt Nam như sau:

Nhận định

Điều 25 của Hiến pháp ban hành năm 2013 của nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam (Hiến pháp 2013) đã long trọng ghi nhận các quyền tự do bất khả xâm phạm của mọi công dân Việt Nam: “Công dân có quyền tự do ngôn luận, tự do báo chí, tiếp cận thông tin, hội họp, lập hội, biểu tình. Việc thực hiện các quyền này do pháp luật quy định.”

Đáng tiếc là tất cả các quyền tự do nêu trên vẫn chưa được nhà nước Việt Nam tôn trọng và bảo đảm đầy đủ kể từ năm 1946, khi bản Hiến pháp đầu tiên được ban hành, cho đến tận ngày nay. Nếu trước năm 1975 do hoàn cảnh chiến tranh, việc thực thi các quyền tự do của công dân chưa được quan tâm đúng mức, thì sau ngày hòa bình được lập lại, tính đến nay đã hơn 42 năm trôi qua, mọi lý do thường dùng để biện minh và duy trì những trở ngại đó không còn phù hợp để tiếp tục ngăn cản các quyền công dân tồn tại trên giấy trở thành hiện thực.

Với mục đích hiện thực hóa Quyền Lập hội và Quyền Biểu tình trong Hiến pháp 2013, gần đây Quốc hội đã đưa vào chương trình nghị sự kế hoạch thảo luận và thông qua hai bản dự thảo Luật Lập hội và Luật Biểu tình. Tuy nhiên, Chính phủ và các cơ quan nhà nước chịu trách nhiệm soạn thảo các dự án luật đó đã không làm đúng và đủ trách nhiệm được Quốc hội giao phó, nên việc ban hành hai luật nói trên đã bị trì hoãn nhiều lần với nhiều lý do không thể chấp nhận.

Tuyên bố

Từ những nhận định trên, CHÚNG TÔI –các tổ chức xã hội dân sự và người Việt sinh sống

trong và ngoài nước– cùng tuyên bố như sau:

Thứ nhất, quyền tự do lập hội và biểu tình là các quyền công dân thiết yếu, cần được ưu tiên tôn trọng bởi nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa; đây chính là dân quyền được hiến pháp ghi nhận, chứ không phải được ban cấp bởi bất cứ ai hay bất cứ cơ quan nhà nước nào.

Thứ hai, các tổ chức xã hội dân sự là thành tố không thể thiếu của một nhà nước pháp quyền hiện đại, bên cạnh các tổ chức chính trị và cơ quan công quyền của quốc gia; do vậy nhà nước cần phải thay đổi nhận thức, từ bỏ thái độ nghi ngờ và kỳ thị đối với các tổ chức xã hội dân sự do chính người dân tự thành lập và tự nguyện tham gia.

Thứ ba, Điều 25 của Hiến pháp 2013 nhấn mạnh “việc thực hiện các quyền này do pháp luật quy định”, nên sự trì hoãn ban hành luật để thực thi các quyền tự do lập hội và biểu tình là hành động vi hiến cố ý và có chủ đích.

Thứ tư, yêu cầu Quốc hội xem xét trách nhiệm của Chính phủ và các cơ quan nhà nước được giao nhiệm vụ soạn thảo các dự án luật lập hội và biểu tình để có biện pháp xử lý phù hợp và giải quyết dứt khoát, nhằm đáp ứng sự trông đợi và tin tưởng của nhân dân.

Thứ năm, Hiến pháp đứng trên mọi luật và bất kỳ văn bản quy phạm pháp luật nào, nên không ai hoặc cơ quan nhà nước nào có quyền tùy tiện ngăn cản công dân thực thi các quyền công dân hiến định của mình.

Lập ngày 28 tháng 9 năm 2017

Cập nhật đợt 2:

Các tổ chức xã hội dân sự và người Việt sinh sống trong và ngoài nước đồng ký tên:

Tổ chức:

1. Diễn đàn Xã hội dân sự, đại diện: ông Nguyễn Quang A
2. Câu lạc bộ Lê Hiếu Đằng, đại

diện: ông Võ Văn Thôn

3. Ban Vận động Văn đoàn Độc lập Việt Nam, đại diện: PGS TS Hoàng Dũng

4. Diễn đàn Bauxite Việt Nam, đại diện: GS Phạm Xuân Yêm và GS Nguyễn Huệ Chi

5. Câu lạc bộ Phan Tây Hồ, đại diện: ông Hà Sĩ Phu và ông Đoàn Nhật Hồng

6. Người Bảo vệ Nhân quyền (Defend the Defenders), đại diện: ông Vũ Quốc Ngừ

7. Mạng lưới Các Tổ chức XHDS Độc lập, đại diện: ông Vũ Quốc Ngừ

8. Hội Cựu Tù nhân Lương tâm, đại diện: bác sĩ Nguyễn Đan Quế và linh mục Phan Văn Lợi

9. Báo điện tử Tiếng Dân Việt Media, đại diện: nhà báo Trần Quang Thành

10. Hội Phụ nữ nhân quyền, đại diện: bà Huỳnh Thục Vy

11. Giáo xứ Phú Yên, Nghệ An, đại diện: LM Đặng Hữu Nam

Cá nhân: 156 người

Mọi tổ chức và cá nhân đồng ý ký tên vào Tuyên bố xin gửi về địa chỉ:

quyenlaphoivabieutinh@gmail.com

TỰ DO NGÔN LUẬN

Bán nguyệt san

có từ 15-04-2006

IN VÀ TẶNG TẠI VN

Địa chỉ liên lạc:

witness2005@gmail.com

Muốn đọc tờ báo trên mạng:

<http://www.tdngonluan.com>

www.tudodanchuvietnam.net

<http://tudongonluan.atspace.com>

<http://khoi8406vn.blogspot.com>

[https://www.facebook.com/T%E1%BB%B1-Do-Ng%C3%B4n-Lu%E1%BA%ADn-](https://www.facebook.com/T%E1%BB%B1-Do-Ng%C3%B4n-Lu%E1%BA%ADn-238293869580176/?ref=hl)

[238293869580176/?ref=hl](https://www.facebook.com/T%E1%BB%B1-Do-Ng%C3%B4n-Lu%E1%BA%ADn-238293869580176/?ref=hl)

238293869580176/?ref=hl

Phơi bày sự thật về Hồ Chí Minh và đảng Cộng sản. Quyết liệt đấu tranh cho Dân chủ Nhân quyền. nỗ lực giải thể chế độ độc tài toàn trị.

HỘI ĐỒNG LIÊN TÔN VN - HỘI ĐỒNG LIÊN KẾT QN-HN CỘNG ĐỒNG NGƯỜI VIỆT QUỐC GIA LIÊN BANG HOA KỲ THƯ GỬI TỔNG THỐNG DONALD TRUMP nhân chuyến đi Việt Nam tháng 11 năm 2017 *Việt Nam và Hải Ngoại 15-10-2017*

Kính gửi
Tổng Thống Hoa Kỳ Donald Trump,
Đồng kính gửi:
Quốc Hội Hoa Kỳ,
Bộ Ngoại Giao Hoa Kỳ,
Đại Sứ Hoa Kỳ tại Việt Nam.

Kính thưa Tổng Thống,
Theo thông báo của Tòa Bạch Ốc ngày 29/9/2017, chúng tôi được biết Tổng Thống sẽ đến thăm Việt Nam trong dịp tham dự Hội Nghị thượng đỉnh A.P.E.C. (Hợp Tác Kinh Tế Á Châu Thái Bình Dương) và Hiệp Hội Các Quốc Gia Đông Nam Á (ASEAN) vào tháng 11 năm 2017. Trong chuyến đi này, TT có thể sẽ gặp nhà cầm quyền Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam để bàn những vấn đề hợp tác chiến lược song phương và đa phương mà Hoa Kỳ đã theo đuổi từ nhiều năm qua.

Chúng tôi thay mặt toàn thể người Việt Nam trong và ngoài nước, cùng những công dân Mỹ gốc Việt trân trọng kính gửi đến TT những đề nghị ý kiến như sau:

1. Trên 90 triệu người dân Việt Nam hiện đang sống dưới ách cộng sản độc tài toàn trị kể từ ngày cộng sản Bắc Việt được sự yểm trợ của khối cộng sản quốc tế đưa quân xâm chiếm miền Nam Việt Nam ngày 30 tháng 4 năm 1975, vi phạm hiệp định Geneve năm 1954 và hiệp định Paris năm 1973. Gần 3 triệu người dân hai miền Nam Bắc đã chết oan uổng trong trận chiến tàn khốc do cộng sản gây ra. Trên 58 ngàn quân nhân Hoa Kỳ đã hy sinh nhằm bảo vệ nền tự do và hòa bình cho nhân dân Miền Nam và ngăn chặn sự bành trướng chủ nghĩa cộng sản ở Đông Nam Á.

2. Trên 42 năm qua, nhà cầm quyền cộng sản đã tước đoạt các quyền tự do căn bản của người dân trong đó có tự do tôn giáo, tự do ngôn luận, tự do báo chí, tự do ứng cử bầu cử, tự do lập hội vân vân... Họ sách nhiễu, giam cầm và ngược đãi rất nhiều công dân tranh đấu ôn hòa cho các quyền tự do này và cho sự vẹn toàn lãnh thổ của Việt Nam phù hợp với bản Tuyên ngôn Quốc Tế Nhân Quyền do Liên Hiệp Quốc công bố năm 1948.

3. Đảng cộng sản Việt Nam do những liên hệ và ràng buộc với đảng Cộng sản Trung Quốc về ý thức hệ, về những món nợ chiến tranh trước

đây và những món nợ kinh tế hiện thời, đã luôn tỏ ra yếu hèn trước việc nhà cầm quyền Bắc Kinh bành trướng trên Biển Đông và tại Việt Nam bất chấp luật pháp quốc tế.

4. Hoa Kỳ đã có những liên hệ chiến lược với Việt Nam trên nhiều lãnh vực, đồng thời đã có những áp lực buộc nhà cầm quyền Hà Nội phải tôn trọng nhân quyền nhưng họ vẫn tiếp tục áp bức người dân. Đặc biệt về tôn giáo, nhà cầm quyền đã đàn áp khốc liệt các tôn giáo độc lập chân truyền, tịch thu tài sản của các Giáo hội. Gần đây, họ đã phá hủy Chùa Liên Trì của Phật Giáo tại Thủ Thiêm, Sài Gòn với trên 70 năm thành lập, tấn công Đan Viện Thiên An của Công Giáo tại Huế, san bằng Thánh Thất Tuy An của Cao Đài ở Phú Yên và nhiều cơ sở tôn giáo khác ở khắp nơi. Nhiều tôn giáo của đồng bào thiểu số ở Việt Bắc và Tây Nguyên cũng bị đàn áp nặng nề.

Do đó, nhân danh tinh thần dân chủ và ý thức bảo vệ tự do cũng như mục tiêu kinh tế và an ninh của Hoa Kỳ tại Á Châu Thái Bình Dương và vì quyền lợi của trên 90 triệu nhân dân Việt Nam, chúng tôi trân trọng thỉnh cầu Tổng Thống và Chính phủ Hoa Kỳ:

1- Đặt nặng nguyện vọng của tuyệt đại đa số nhân dân Việt Nam về độc lập, tự do dân chủ, nhân quyền và thịnh vượng hơn là hỗ trợ đảng cộng sản Việt Nam tiếp tục áp bức người dân, trong các cuộc bang giao và hợp tác với Việt Nam.

2- Áp lực nhà cầm quyền cộng sản Việt Nam phải tôn trọng bản Tuyên Ngôn và các Công Ước Quốc Tế về Nhân Quyền và Quyền Dân Sự mà họ đã ký kết với tư cách một thành viên của Liên Hiệp Quốc.

3- Buộc nhà quyền Việt Nam phải trả tự do ngay lập tức và vô điều kiện cho tất cả tù nhân lương tâm hiện đang bị giam giữ hoặc bị quản chế, hoàn trả Chùa Liên Trì và các cơ sở tôn giáo mà họ đã chiếm đoạt hoặc phá hủy.

4- Đưa Việt Nam vào danh sách các quốc gia đặc biệt quan tâm về tự do tôn giáo (CPC) theo đề nghị của Ủy Hội Hoa Kỳ về Tự Do Tôn Giáo Quốc Tế (USCIRF) trong phúc trình năm 2017.

Chúng tôi rất mong sự đáp ứng

của Tổng Thống về những đề nghị nêu trên để dân tộc Việt Nam được hưởng những lợi ích và thành quả tốt đẹp do chế độ dân chủ mang lại.

Kính chúc Tổng Thống, Chính phủ và Nhân Dân Hoa Kỳ được mọi ơn lành từ Đấng Tối Cao.

Trân trọng,

Việt Nam và Hải ngoại ngày 15 tháng 10 năm 2017.

Đồng ký tên thay mặt:

- Hội Đồng Liên Tôn Việt Nam
- Hội Đồng Liên Kết Quốc Nội Hải Ngoại Việt Nam
- Cộng Đồng Người Việt Quốc Gia Liên Bang Hoa Kỳ (gồm 46 Cộng Đồng Thành Viên tại các tiểu bang Hoa Kỳ)
- Và những người Việt Nam trong và ngoài nước

Việt Nam:

- LM Nguyễn Văn Lý (Công Giáo, Cổ Ván). Hòa Thượng Thích Không Tánh (Phật Giáo). LM Phan Văn Lợi (Công Giáo). CTS Hứa Phi (Cao Đài Chơn Truyền). Ms Nguyễn Hoàng Hoa (Tin Lành). Đạo huynh Lê Văn Súc (Phật Giáo Hòa Hảo Thuận túy)

Hải Ngoại:

- HT Thích Minh Tuyên, Phật Giáo (Hoa Kỳ, Cổ vắn). Nhân sĩ Phan Kỳ Nhơn (Hoa Kỳ, Cổ vắn). MS Nguyễn Công Chính, Tin Lành (Hoa Kỳ). BS Võ Đình Hữu, CĐNVQG/LBHK (Hoa Kỳ). BS Đỗ Văn Hội, CĐNVQG/LBHK (Hoa Kỳ). Nhân Sĩ Lưu Văn Tươi, CĐNVQG/LBHK (Hoa Kỳ). Ns Ng. Văn Tánh, Ủy Ban Diễn Hành Văn Hóa Quốc Tế (HK). Ns Phạm Trần Anh (HK), Phong Trào Diên Hồng Thời Đại (HK). Ns Nguyễn Trung Châu, Tổng Hội Cựu Tù Nhân Chính Trị Việt Nam (HK). Ns Đoàn Hữu Định, Cựu Chủ tịch CĐVN Hoa Thịnh Đốn (HK). Ns Cao Xuân Khải, Hội Ái Hữu Tù Nhân Chính Trị và Tôn Giáo Việt Nam (HK). PTS Trần Viết Hùng, Hội Thánh Em và Tin Đồ Cao Đài Tây Ninh Hải Ngoại (Canada). Ns Trần Văn Đông, Liên Hội Người Việt Canada (Canada). Ns Trần Ngọc Bình, Ban Yểm Trợ Khó 8406 (Canada). BS Hoàng Thị Mỹ Lâm, Liên Hội Người Việt Tỵ Nam CH Liên Bang Đức (Đức). Và 46 Cộng Đồng Thành Viên Người Mỹ gốc Việt tại Hoa Kỳ

Liên lạc:

- Hòa Thượng Thích Không Tánh: 0165.6789.881
- BS Võ Đình Hữu: 714-928-3038
- BS Đỗ Văn Hội: 407-234-3596
- PTS Trần Viết Hùng: 514-299-0015
Địa chỉ: PO Box 262066, Tampa, FL 33685.
Email: Fed.vac.USA@gmail.com

Màn trình diễn phỉ báng Ki-tô giáo tại Hà Nội

.....Nguyễn Hữu Vinh-Đoàn Hưng 09-10-2017.....

SỰ KHỐN NẠN CỦA NGHỆ THUẬT CỘNG SẢN.

JB Nguyễn Hữu Vinh 09-10-2017

Tối hôm qua, 8/10/2017 Câu lạc bộ Fame Club tại số 25 Ngõ Văn Sở, Hoàn Kiếm, Hà Nội đã tổ chức cho đám đi bợm mang danh nghệ sĩ ăn mặc hở hang khiêu dâm nhưng mang biểu tượng Thánh giá rất lớn, các biểu tượng tu phục của các linh mục và nữ tu nhảy nhót khiêu khích dâm đãng trên sân khấu. Đặc biệt chúng đội lên đầu những đồng đôla theo lý thuyết "Vật chất quyết định ý thức" của Cộng sản.

Đây là sự khiêu khích và nhục mạ trắng trợn đến những người tin Chúa.

Thủ phạm ở đâu?

Bất cứ hoạt động nghệ thuật hay văn học nào đều nằm dưới sự lãnh đạo tuyệt đối của đảng Cs. Vì vậy nếu như người ta thường xuyên thấy báo nọ bị phạt, đài kia bị cắt chương trình, tác phẩm nọ bị thu hồi, tác phẩm kia bị xay thành bột giấy... vì động chạm xa dần đến đảng hoặc Hồ Chí Minh. Đảng Cs coi đó như một trọng tội.

Thế nhưng khi bầu kền kền văn nghệ sĩ khốn nạn sáng tác các tác phẩm xuyên tạc Công giáo thì bộ máy tuyên giáo tư tưởng im ru theo kiểu "im lặng là đồng ý" - Trong trường hợp xúc phạm Thiên Chúa giáo thì đó là sự đồng lõa và khuyến khích.

Một thời người ta đã cho bày văn nghệ sĩ của đảng sáng tác các cái gọi là "tác phẩm văn học" xuyên tạc và chống lại Công giáo như: Bão biển, Giáp mặt... của Chu Văn, Cuộc đời bên ngoài của Vũ Huy Anh... Xung đột, Cha và Con và... của Nguyễn Khải, Mặt trời Quê hương của Ngô Xuân Sách, Ngày lễ Thánh, Nắng....

Điều đáng nói là các tác phẩm đó chỉ có tác dụng ngược cho đảng. Và người Công giáo càng hiểu rõ thêm bụng đầu của đảng với họ như thế nào.

Người ta đã thấy có nhiều nơi dùng Thánh giá - biểu tượng tôn kính của người công giáo - để tuyên truyền chống ma túy, HIV, ADIS... một cách ngu xuẩn đầy sự nhục mạ trên các phương tiện quảng cáo.

Tưởng thế là đã hết thời ngu rục rở. Đâu ngờ. Chúng ta cực lực phản đối những hành động nhục mạ có tính chất khiêu khích này.

Đây là hành động khốn nạn ở mức cao hơn để hỗ trợ cho việc nhà

cầm VN nói chung và Nghệ An nói riêng đang tấn công người giáo dân Gp Vinh tại Diễn Châu và Quỳnh Lưu.

Mọi người hãy chia sẻ điều này để bộ mặt của đám mất dạy bị lộ trần.

Khốn nạn thay cho những kẻ giờ chân đạp mũi nhọn, những kẻ xúc phạm Thiên Chúa.

NGƯỜI CÔNG GIÁO PHẢN NÓI VỀ QUÁN BAR HÀ NỘI BÁNG BỎ THÁNH GIÁ

VOA 10/10/2017

Đông đảo giáo dân Công giáo Việt Nam trong mấy ngày qua giận dữ lên án một quán bar ở Hà Nội, tố cáo quán bar này đã thực hiện buổi biểu diễn 'xúc phạm Thánh giá và tôn giáo' của họ.

Thông tin được nhiều nhà hoạt động Công giáo lan truyền trên mạng xã hội cho hay show diễn hôm 8/10 diễn ra tại quán Fame, ở rất gần trung tâm Hà Nội, chỉ cách Sở Văn hóa của thủ đô khoảng 1,5 kilomet.

Những tấm ảnh ghi lại show này được đăng trên Facebook cho thấy nhiều người mẫu mang trang phục gợi cảm màu đen gắn hoặc in hình Thánh giá. Trang phục của các người mẫu nữ để lộ nhiều da thịt, ngoài ra họ còn mang trên đầu khăn trùm giống của các nữ tu.

Liên tục trong những ngày sau khi hình ảnh buổi biểu diễn lộ ra, nhiều giáo dân Công giáo giận dữ chỉ trích quán bar và những người tham gia.

Linh mục Gioan Nguyễn Ngọc Nam Phong, một nhà bất đồng chính kiến bị chính quyền Việt Nam cấm xuất cảnh, viết trên Facebook: "Xin đừng im lặng trước hành vi báng bổ tôn giáo!"

Ông gọi các màn trình diễn là hành vi "xúc phạm Đức tin của người Công giáo" và việc những người biểu diễn biến tấu những phẩm phục của các tu sĩ Công giáo, là "những tiết mục phản cảm, vi phạm thuần phong mỹ tục".

Nhiều nhà hoạt động khác trong đó có JB Nguyễn Hữu Vinh, Thảo Teresa, và Paul Trần Minh Nhật - một người đang bị chính quyền truy nã, cũng tích cực phát đi những thông điệp tương tự.

Họ mô tả show diễn và những người tham gia là "vô liêm sỉ", "vô văn hóa", "đĩ bợm", "khiêu dâm". Các bài viết của họ thu hút khoảng 14 nghìn

phản ứng, hàng nghìn người khác bình luận và chia sẻ để lan rộng.

Luật Việt Nam quy định chính phủ "thống nhất quản lý nhà nước về biểu diễn nghệ thuật, trình diễn thời trang". Theo đó, ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương "thực hiện quản lý nhà nước về biểu diễn nghệ thuật, trình diễn thời trang" tại địa phương trong phạm vi, quyền hạn của mình.

Căn cứ vào luật đó, linh mục Nam Phong và các nhà hoạt động nêu nghi vấn: phải chăng có một thế lực nào đó chống lưng cho màn trình diễn mang tính "khiêu khích và nhục mạ trắng trợn đến những người tin Chúa?"

Viết trên mạng xã hội, các nhà hoạt động yêu cầu Sở Văn hóa-Thể thao Hà Nội "làm rõ" ai đã tổ chức buổi biểu diễn tai tiếng này.

Các nhà hoạt động, đồng thời là tín đồ Công giáo, lập luận rằng nếu chính quyền Hà nội "không làm rõ và truy cứu trách nhiệm" những người liên quan, điều đó buộc họ phải hiểu rằng những người đó "đã được chính quyền Hà Nội bật đèn xanh, cho phép dàn dựng những tác phẩm nhằm xúc phạm niềm tin tôn giáo" của người theo Công giáo.

Ông Tô Văn Động, Giám đốc Sở Văn hóa-Thể thao của thủ đô Hà Nội, xác nhận với VOA vào chiều 10/10 ông có nghe dư luận nói về buổi biểu diễn gây tranh cãi. Ông cũng xác nhận quán này đã xin phép cho show diễn, và nói thêm một cách ngắn gọn:

"Sáng nay tôi đã cho thanh tra sở xuống xem xét và xử lý theo quy định rồi. Thanh tra sở đã xuống làm việc rồi".

Tuy nhiên, ông Động không nói cụ thể sẽ "xử lý" như thế nào. VOA cũng liên lạc với chủ quán bar Fame, một người đàn ông có tên gọi là Cường. Khi được hỏi trước những phản ứng và chỉ trích của các giáo dân, ông có thể đưa ra ý kiến gì, người đàn ông này chỉ trả lời "Tôi đang bận bận nhè" rồi cúp máy.

Những người sử dụng mạng xã hội kêu gọi tẩy chay quán Fame bằng cách đánh giá thấp cho quán này trên trang Facebook của quán. Trước khi có show diễn gây rắc rối, quán này được đánh giá 5 sao. Đến tối 10/10, xếp hạng sao của quán chỉ còn 2,7 sau khi nhận được đánh giá của 1349 người.

CỘNG ĐỒNG MẠNG PHẢN NÓI VỀ MÀN TRÌNH DIỄN PHỈ BÁNG KITÔ GIÁO TẠI FAME CLUB HÀ NỘI

Cộng đồng mạng trong nước hiện đang vô cùng phẫn nộ trước những hình ảnh phỉ báng tôn giáo vừa diễn ra vào tối Chủ Nhật 8 tháng 10, tại câu lạc bộ Fame Club, 25 Ngõ Văn Sở Hà Nội.

Trong một tiết mục trình diễn, một nhóm nghệ sĩ ăn mặc khiêu dâm, hở hang nhảy múa, nhưng lại mang trên người Thánh Giá, biểu tượng thiêng liêng nhất của người Kitô giáo. Họ còn nhại theo tu phục của nữ tu và linh mục cho những điệu múa dâm đãng trên sân khấu. Một hành động vừa vi phạm thuần phong mỹ tục của dân tộc, vừa xúc phạm niềm tin tôn giáo của 6 triệu người Công giáo Việt Nam.

Cộng đồng mạng hiện đang truyền bá nhanh chóng những hình ảnh phỉ báng này, và yêu cầu chính quyền CSVN tại Hà Nội có hành động thích đáng, dành cho những kẻ có liên quan đến tiết mục trình diễn. Trên trang FB cá nhân, Linh mục Đinh Hữu Thoại đã yêu cầu sở văn hóa thông tin Hà Nội phải nhanh chóng xử trí ban tổ chức và các thành viên tham gia tiết mục nhạo báng tôn giáo. Nếu không làm như vậy, thì đủ căn cứ để tin rằng chính quyền có chủ trương việc xúc phạm tôn giáo.

Trong thời gian qua, người Công giáo Việt Nam chịu nhiều sự đàn áp, khủng bố từ chính quyền CSVN. Đặc biệt là một số linh mục và giáo dân thuộc Giáo phận Vinh, những người đã dám lên tiếng trong thảm họa Formosa. Hình ảnh giẫm đạp Thánh giá tại Đan viện Thiên An Huế vẫn chưa thể quên, thì nay đến những hình ảnh phỉ báng tôn giáo ngay tại thủ đô Hà Nội, nơi mà mọi hoạt động văn hóa đều chịu sự kiểm soát chặt chẽ của chính quyền.

Đoàn Hưng / SBTN
9 tháng 10, 2017

TÊN TUỔI NHỮNG KẺ XÚC PHẠM CÔNG GIÁO

VŨ VĂN TÙNG - Manager của Fame Bar & Lounge

GĐ CÔNG TY CỔ PHẦN AN THỊNH LAND VIỆT NAM

Đ/c Nhà riêng: P29B Khu B Tập Thể In Ngân Hàng, Phường Hàng Bột, Quận Đống Đa, Hà Nội

ĐT: 01297660668 - 0912690989

Đ/c Cty: Căn số 16, Lô 12A, KĐT mới Trung Yên, Phường Yên Hoà, Quận Cầu Giấy, Hà Nội

Email: anthinhland2017@gmail.com và

ĐỖ MINH KHÁNH 01638383839

<https://www.facebook.com/khanh.kevin?n?>

Từ fb **HOÀNG MINH**

NGHỆ AN (GIÁO PHẬN VINH) Bất ổn không được giải quyết tại giáo họ Đông KiềuÁ Châu Tự Do 09-10-2017.....

Một số giáo dân tại giáo họ Đông Kiều thuộc xã Diễn Mỹ, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An vừa bị những thành phần bất hảo tấn công, đập phá (07-10-2017); trong khi đơn tố cáo của các linh mục giáo hạt Đông Tháp chưa được cơ quan chức năng địa phương giải quyết.

Một nữ nạn nhân vào tối ngày 9 tháng 7 kể lại vụ việc với RFA:

"Chừng 8 giờ tối, chỉ một mình tôi ở trong nhà thì có những người bị mặt dùng tuýt sắt và đá tấn công vào nhà tôi. Tôi chạy trốn trong nhà tắm và có gọi điện cho trưởng và phó công an xã cũng như chủ tịch xã Diễn Mỹ.

Sau đó họ đến và yêu cầu khai báo. Tuy nhiên đến ngày 9 tháng 10 vẫn chưa thấy có biện pháp gì cụ thể."

Bà này nói những thành phần bất hảo đập phá quán cà phê của nhà bà, ngoài ra khi vào nhà họ còn dùng đá ném lên bàn thờ của gia đình.

Tình trạng những thành phần dùng hung khí, gạch đá tấn công một số gia đình giáo dân tại giáo họ Đông Kiều, giáo phận Vinh được trình bày trong Đơn Tố Cáo do các linh mục Giáo hạt Đông Tháp gửi đến các cấp chính quyền địa phương tỉnh Nghệ An, huyện Diễn Châu, xã Diễn Mỹ.

Một trong những linh mục ký tên vào tối ngày 9 tháng 10 cho biết cơ quan chức năng có trả lời đơn tố cáo nhưng thoái thác trách nhiệm nói rằng đó là do những thành phần dân chúng tự phát ra tay.

"Họ luôn thoái thác trách nhiệm và không giải quyết rốt ráo các vụ việc được nêu ra với chính quyền."

Theo vị linh mục này thì hành xử của chính quyền hiện nay tại những nơi ông từng biết có những vụ tấn công, hành hung giáo dân xảy ra tương tự như thời Cải cách Ruộng đất. Tức chính quyền sử dụng người dân để tố cáo người dân.

Vị linh mục này cho rằng hành

xử như thế đang gây bất an trong giáo dân khi mà tiếng nói đòi hỏi công lý không được lắng nghe.

CÔNG ĐỒ ĐƯỢC BẢO KÊ BỞI CÔNG AN DIỄN CHÂU LẠI KHÙNG BỐ GIÁO DÂN XỨ ĐÔNG KIỀU

<https://www.facebook.com/thanhnienconggiao/>

#TNCG - Tối nay, 7 tháng 10, 2017 công đồ được bảo kê bởi nhà cầm quyền Diễn Châu, nhà cầm quyền tỉnh Nghệ An lại quấy phá, đập phá tài sản của bà con giáo dân xứ Đông Kiều, xã Diễn Mỹ, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An.

Như tin chúng tôi đã đưa từ cuối tháng 8 công đồ được bảo kê bởi nhà hữu trách đã đập phá tài sản, đập phá tượng ảnh của người dân nơi đây, nhưng nhà cầm quyền sở tại vẫn không xử lý mà còn bảo hộ cho công đồ lộng hành mạnh mẽ hơn.

Cho dù nhà cầm quyền Nghệ An tỏ vẻ thiện chí "đạo đức giả" đã cho công an, cơ động túc trực bảo vệ bà con từ ngày 20 tháng 9 đến nay. Nhưng sự hiện diện của công an chỉ là một tấm bình phong để công đồ dễ dàng hành động, quấy phá, khủng bố tinh thần bà con hơn.

Người dân lầm tưởng có công an canh giữ nên yên tâm mà không phòng bị. Tại quán cà phê Sự Duyên và một số nhà dân lân cận đã bị công đồ xông vào quán và vào nhà để đập phá tài sản của bà con.

Lại một lần nữa niềm tin tôn giáo bị xúc phạm, công đồ còn đập phá tượng Thánh tại một nhà dân.

Chúng tôi sẽ cập nhật thông tin những nhà bị công đồ phá hoại, mong cộng đồng mạng lên tiếng và share rộng để cho quốc tế biết sự đè hèn của nhà cầm quyền cộng sản Việt Nam hèn với giặc ác với dân lành.



TRUNG QUỐC TRONG PHIM "VIETNAM WAR"

—FB Mạnh Kim 03-10-2017—

Cuộc chiến Việt Nam không chỉ là cuộc chiến "ủy nhiệm" của Mỹ. Những lập luận và cách giải thích quen thuộc cùn mòn về cái gọi là "lý thuyết domino" là không đầy đủ khi nói đến bản chất cuộc chiến. Tìm hiểu quá trình can dự Trung Quốc, với sự cầu cạnh chủ động của Bắc Việt, mới có thể có thêm cái nhìn rõ hơn về cuộc xung đột này.

Một bài báo Washington Post, đề ngày 17-5-1989, viết: "Hôm nay, Trung Quốc đã thừa nhận họ đưa 320.000 quân vào (Bắc) Việt Nam", và "viện trợ hơn 20 tỷ USD để ủng hộ quân đội chính quy Bắc Việt và du kích Việt Cộng". Bài báo cho biết thêm: trong thời gian chiến tranh, có những báo cáo tình báo Mỹ cho biết nhiều đơn vị tác chiến Mỹ đã phát hiện lính vận quân phục Trung Quốc và mang phù hiệu quân đội Trung Quốc nhưng Bắc Kinh lúc đó luôn phủ nhận.

Sự có mặt quân đội Trung Quốc tại Bắc Việt bắt đầu từ cuộc kháng chiến chống Pháp. Tháng 4-1950, ba tháng sau khi Trung Quốc công nhận chính quyền VNDCCH, Việt Minh chính thức xin Trung Quốc viện trợ trang thiết bị quân sự, gửi cố vấn và giúp đào tạo binh lính. Bắc Kinh thành lập Nhóm cố vấn quân sự Trung Quốc với sự chỉ huy của Vi Quốc Thanh cùng Trần Canh và 281 sĩ quan. Hỗ trợ quân sự Trung Quốc cho Việt Minh tăng từ 3 sư đoàn năm 1950 lên 7 sư đoàn năm 1952. Số người Trung Quốc tại Bắc Việt trong cùng thời gian lên đến 15.000 người... Sau chiến dịch Điện Biên Phủ, Hà Nội tiếp tục cầu viện Trung Quốc. Trong chuyến đi Bắc Kinh từ 25-6 đến 8-7-1955 của Hồ Chí Minh, Bắc Kinh đồng ý viện trợ 800 triệu tệ (200 triệu USD) để xây 18 dự án, trong đó có nhà máy xi măng Hải Phòng, nhà máy điện Hà Nội, nhà máy dệt Nam Định – theo sử gia Qiang Zhai thuộc Đại học Auburn-Mỹ trong "China and the Vietnam Wars, 1950-1975" (trang 71).

Chuyến kinh lý Bắc Kinh của Hồ Chí Minh đã diễn ra trước khi Nhóm cố vấn quân sự Mỹ (MAAG) có mặt tại Sài Gòn (1-11-1955). Và khoảng ba tháng sau khi hai sĩ quan Dale R. Ruis và Chester M. Ovnan trở thành những người Mỹ đầu tiên bị giết chết trong cuộc chiến Việt Nam, khi Việt Cộng tấn công một căn cứ MAAG tại Biên Hòa (8-7-1959), thì, tháng 10, Phạm Văn Đồng sang Bắc Kinh, yêu

cầu Chu Ân Lai viện trợ quân sự để miền Bắc có điều kiện "hỗ trợ nhân dân miền Nam". Ngày 10-11 cùng năm, một phái đoàn quân sự Trung Quốc sang Bắc Việt, nán lại hai tháng để khảo sát, từ hải quân, không quân, học viện quân sự, sân bay, cầu cảng đến thậm chí các nhà máy sản xuất (Qiang Zhai, nđd, trang 82-83).

1959 cũng là thời điểm mà quan hệ giữa Tổng thống Ngô Đình Diệm với các cố vấn MSUG (Michigan State University Vietnam Advisory Group; đặc trách kiến thiết quốc gia) trở nên rất gay gắt ("Misalliance", Edward Miller, trang 150). Không như những thông tin gây "ngộ nhận" một cách có chủ ý về việc "miền Nam quy lụy và bán đứng quốc gia cho Mỹ", hai chính quyền VNCH, Ngô Đình Diệm và Nguyễn Văn Thiệu, đều luôn thẳng thừng bày tỏ bất bình trước việc Mỹ can thiệp sâu vào nội chính và đặc biệt tự ý đưa quân vào Nam Việt Nam.

Ngày 12-5-1963, Washington Post đăng bài phỏng vấn Ngô Đình Nhu trong đó ông nói rằng "ít nhất 50%" cố vấn quân sự Mỹ tại Nam Việt Nam là "hoàn toàn không cần thiết" và cần phải được đưa đi khỏi (Edward Miller, nđd, trang 258; xem thêm thông tin liên quan trang 230-231). Chính quyền Sài Gòn hiểu rõ tâm lý người dân về sự hiện diện quân đội nước ngoài có thể bị đánh giá như một đạo quân xâm lược; và đất nước lại bị đô hộ bởi ngoại bang (các cuộc biểu tình của sinh viên Sài Gòn đã được kích động bằng lập luận này).

Trong "Tâm tư Tổng thống Thiệu", tác giả Nguyễn Tiến Hưng cũng thuật lại sự bất mãn của ông Thiệu khi ông nhận được tin Mỹ đưa thủy quân lục chiến vào (đổ bộ Đà Nẵng ngày 8-3-1965) mà không hề được báo trước. Mỹ chưa bao giờ tham vấn ý kiến các tổng thống VNCH về việc đưa quân bộ Mỹ vào Nam Việt Nam. Sự thật này cần được nhấn mạnh. Sài Gòn chỉ yêu cầu Mỹ cung cấp vũ khí và các khoản viện trợ liên quan quân sự chứ không muốn "Mỹ hóa" cuộc chiến theo cách William Westmoreland.

Hà Nội khác với Sài Gòn. Quan hệ Sài Gòn-Washington, về bản chất, khác nhiều so với quan hệ Hà Nội-Bắc Kinh. Cách mà "khi đồng minh Trung Quốc nhảy vào Bắc Việt" cũng khác với cách mà Mỹ "nhảy vào" miền Nam. Bắc Kinh luôn chờ Hà Nội phải gõ cửa. Hè 1962, Hồ Chí Minh và Nguyễn Chí Thanh đến Bắc Kinh.

Hồ yêu cầu Bắc Kinh ủng hộ phong trào du kích tại Nam Việt Nam. Mao đồng ý bằng việc cung cấp miễn phí 90.000 khẩu súng, đủ để trang bị cho 230 tiểu đoàn (Qiang Zhai, nđd, trang 116). Tiếp đó, ngày 5-10-1962, Võ Nguyên Giáp lại dẫn một phái đoàn quân sự sang Trung Quốc.

Tháng 5-1963, giữa lúc miền Nam ngập chìm trong cuộc khủng hoảng Phật giáo dẫn đến sự kiện Thích Quảng Đức tự thiêu (11-6-1963), Chủ tịch Trung Quốc Lưu Thiệu Kỳ sang Hà Nội, nói với Hồ: "Chúng tôi đang đứng bên cạnh các đồng chí. Nếu chiến tranh bùng nổ, các đồng chí có thể xem Trung Quốc là hậu phương" (Qiang Zhai, nđd, trang 117). Ngay sau khi anh em ông Diệm bị giết, tháng 12-1963, tướng Trung Quốc Lý Thiên Hữu (Li Tianyou) đã cấp tốc dẫn một phái đoàn quân sự sang Bắc Việt, nán lại suốt gần hai tháng, bàn bạc một kịch bản chiến tranh toàn diện.

Đại hội đảng Lao Động tháng 12 đã thống nhất tăng cường tấn công miền Nam. Ngày 27-12-1963, Mao viết cho Hồ, chúc mừng "Đại hội thành công tốt đẹp". Lúc này, Bắc Kinh bắt đầu phôi bày tham vọng chính trị trong việc "đánh Mỹ" theo cách của Mao. Trong một cuộc nói chuyện với đại diện Bắc Việt năm 1964, Mao nói: "Tốt nhất là mở rộng thành một cuộc chiến lớn hơn. Đừng lo ngại sự can thiệp Mỹ. Tệ lắm thì cũng như một cuộc chiến Triều Tiên nữa mà thôi. Quân đội Trung Quốc đã sẵn sàng. Nếu Mỹ mạo hiểm tấn công Bắc Việt, quân đội Trung Quốc sẽ có mặt lập tức. Quân đội chúng tôi giờ đang muốn một cuộc chiến đây" ("Mao: The Unknown Story", Jung Chang và Jon Halliday, trang 482).

Vào vào đó, đầu tháng 4-1965, Lê Duẩn và Võ Nguyên Giáp sang Bắc Kinh. Không chỉ yêu cầu tăng cường viện trợ quân sự, lần này, Hà Nội đã mở lời về việc Trung Quốc đưa quân bộ vào. Duẩn nói với Bắc Kinh: miền Bắc cần "phi công tình nguyện, quân lính tình nguyện...". Ngày 8-4-1965, Lưu Thiệu Kỳ trả lời: "Nguyên tắc chúng tôi là chúng tôi sẽ làm hết sức để cung cấp bất cứ gì mà các đồng chí cần và bất cứ gì mà chúng tôi có. Nếu các đồng chí không mời, chúng tôi sẽ không đến. Chúng tôi sẽ gửi bất kỳ binh chủng nào mà các đồng chí cần...". Kết quả, Bắc Kinh và Hà Nội ký một số thỏa ước liên quan việc đưa quân bộ Trung Quốc vào miền Bắc. Ngày 21 và 22-4, Giáp thảo luận với La Thụy Khanh chi tiết hơn về điều này. Vài ngày sau, tháng 5, Hồ bí mật thăm Mao tại Trường Sa, Hồ

Nam (Qiang Zhai, nđd, trang 133-134).

Năm 1965, sau khi Lê Duẩn chính thức yêu cầu Trung Quốc đưa quân bộ vào, viện trợ Trung Quốc tăng rất nhanh. So với năm 1964, số súng tăng 2,8 lần (từ 80.500 lên 220.767 khẩu); số đạn tăng gần 5 lần (từ 25,2 triệu lên 114 triệu viên); số đạn đại bác tăng gần 6 lần (từ 335.000 lên 1,8 triệu viên)... Từ tháng 6-1965, Trung Quốc bắt đầu ào ạt đổ quân vào miền Bắc, cùng với nhiều loại quân cụ, từ hỏa tiễn phòng không, đạn được đến các đơn vị công binh, phá mìn, kỹ thuật quân sự... Tổng số quân lính Trung Quốc tại Bắc Việt từ tháng 6-1965 đến tháng 3-1968 lên đến 320.000 người (Qiang Zhai, nđd, trang 136-137).

Luôn chần chừ trong kế hoạch hiện đại hóa quân lực VNCH, mãi đến tháng 6-1968, sau sự kiện Mậu Thân, Mỹ mới cung cấp súng M-16 cho binh lính miền Nam (Nguyễn Tiến Hưng, nđd, trang 278). Trong khi đó, chỉ trong năm 1968, Trung Quốc đã viện trợ cho Bắc Việt: 219.899 khẩu súng; 1.854 bộ đàm; 454 xe cơ giới; một triệu bộ quân phục. Trong 10 năm, từ 1964-1974, Trung Quốc viện trợ tổng cộng 560 chiếc xe tăng; 144 máy bay; 1.781.197 khẩu súng, hàng triệu viên đạn các loại...

Mỹ can thiệp vào Nam Việt Nam để ngăn chặn "làn sóng Đỏ" – hàng trăm quyền sách và nhiều đời sử gia đã nhai đi nhai lại điều này. Đến nay, người ta vẫn nói về cuộc chiến như một "cuộc chiến của Mỹ". Đã thành "quán tính" khi các phân tích rơi vào lối mòn trong việc mổ xẻ quyền lợi Mỹ, trong khi quyền lợi Trung Quốc thì gần như phớt lờ. Cuộc chiến Việt Nam không chỉ là cuộc chiến của "5 đời tổng thống Mỹ". Nó còn là cuộc chiến của Mao Trạch Đông. Nó là cuộc chiến, bằng máu người Việt, của những kẻ hoạt đầu chính trị quốc tế.

Với Trung Quốc, việc giúp Bắc Việt đáp ứng 5 mục tiêu lớn: 1/ Cản trở nguy cơ Mỹ đe dọa an ninh quốc gia họ; 2/ Thể hiện khả năng và vị trí số một như một đàn anh đáng tin cậy cho phong trào quốc tế Cộng sản; 3/ Chứng tỏ Trung Quốc đủ sức tranh giành vị thế lãnh đạo quốc tế Cộng sản trước Liên Xô; 4/ Tạo uy tín chính trị cho cá nhân Mao trong nước; 5/ Cuối cùng, sự can thiệp tại Đông Dương cho thấy một tham vọng xa hơn của Mao: tạo ra một trật tự thế giới mới thay thế trật tự thế giới cũ thời hậu thực dân, mang lại cho TQ cảm giác rửa được những mối nhục thời Thế chiến thứ hai.

Di sản cuộc chiến của Mao tại Việt

Nam, cùng mối quan hệ Bắc Kinh-Hà Nội, không chỉ có xác 1.100 lính Trung Quốc và 4.200 người bị thương, sau khi những người lính Trung Quốc cuối cùng rút khỏi Bắc Việt vào tháng 8-1973. Nó còn dây dưa như một thứ quan hệ đồng minh kỳ lạ, như thể Bắc Kinh chỉ có "nhảy vào" nhưng không hề có ý "tháo chạy". Dù có lúc bất đồng nhưng di sản quan hệ Mao-Hồ đến nay vẫn tạo ra một thứ "quan hệ" mà Lưu Văn Sơn, ủy viên Thường vụ Bộ chính trị Trung Quốc, trong chuyến kinh lý Hà Nội giữa tháng 9-2017, đã miêu tả bằng cụm từ: "Hai nước có cùng số phận". Làm thế nào có thể tự hào để nói về "nền độc lập" sau chiến tranh, khi mà Hà Nội vẫn còn bị ràng buộc dai dẳng bởi một thứ quan hệ "sống cùng sống, chết cùng chết" với Trung Quốc? Hàng triệu triệu người Việt đã chết trong cuộc chiến để đổi lấy một "nền độc lập" như vậy, liệu có xứng đáng không?

Bureau CTM Media - Mỹ Châu

HÀNG CHỤC NGÀN NGƯỜI BIỂU TÌNH BẢO VỆ PHÁP TRỊ CỦA HỒNG KÔNG

.....**Nam Phố 01-10-2017**.....

Reuters. Hàng chục ngàn người tuần hành tại Hồng Kông vào Chủ Nhật 01-10-2017 trong cuộc biểu tình "Chống chế độ độc tài" (anti authoritarian rule) để kêu gọi các viên chức đứng đầu thành phố thả những nhà hoạt động dân chủ trẻ đang bị giam giữ.

Cuộc diễu hành diễn ra trong những năm gần đây vào ngày Quốc khánh Trung Quốc, cũng là lúc chấm dứt chế độ pháp trị của Hồng Kông.

"Nếu không có dân chủ, làm sao có được luật pháp", đám đông hò hét khi họ biểu tình trong làn mưa, từ những con đường lầy lội đến trụ sở chính phủ tại thành phố cảng này.

Các nhà tổ chức ước tính có khoảng 40,000 tham gia cuộc biểu tình.

Nhiều người biểu tình tỏ ra thất vọng với Bộ trưởng Tư pháp Hồng Kông – ông Rimsky Yuen, ông này đã áp chế một số công tố viên cao cấp khác để giam giữ ba nhà hoạt động dân chủ nổi bật là: Joshua Wong, Nathan Law và Alex Chow.

Avery Ng, một trong những người tổ chức cuộc mít-tinh, đã kêu gọi sự tham dự của 50 nhóm dân sự và chính trị, cho biết: "Chúng tôi tin rằng ông Yuen là nhân tố hàng đầu hủy hoại công lý của Hồng Kông."

Có khoảng một trăm nhà hoạt

động Hồng Kông đang đối mặt với bản án tù vì những vận động dân chủ, trong đó có "Cách mạng Ô dù" (Umbrella Revolution) vào cuối năm 2014. Đã có hàng chục ngàn người chặn những con đường chính trong 79 ngày để thúc đẩy bầu cử phổ thông.

Cuộc biểu tình ngày 1 tháng 10 trở thành thông lệ hằng năm, nhưng đây là lần đầu tiên Pháp quyền trở thành đề tài như thế này. Với ngành Tư pháp – một di sản của hệ thống luật lệ của Anh – được coi là một trong những nền luật pháp tốt nhất ở Châu Á và là nền tảng của sự phát triển kinh tế Hồng Kông.

Alex Ha, một giáo viên dạy guitar cổ điển, đã đi một mình trong đám đông cho biết: "Giống như luật Trung Quốc đã thay xâm chiếm Hồng Kông vậy."

Chỉ số Năng lực Cạnh tranh Toàn cầu của Diễn đàn Kinh tế Thế giới tuần qua đã hạ Tư pháp độc lập của Hồng Kông xuống 5 bậc xếp hạng, xếp vị trí số 13 trên thế giới.

Tuy nhiên, ông Yuen nhấn mạnh rằng hệ thống Tư pháp của Hồng Kông vẫn mạnh mẽ và độc lập.

"Chúng ta không thể dựa vào các đánh giá chủ quan, chúng ta phải nhìn vào thực tế." Ông nói với các phóng viên.

Hồng Kông, từng là thuộc địa của Anh, đã được trao trả lại cho Trung Quốc vào năm 1997. Bắc Kinh hứa rằng sẽ cấp cho thành phố này mức độ tự trị cao nhất và một cơ quan tư pháp độc lập, một thỏa thuận gọi là "một quốc gia, hai hệ thống".

Nhưng sau hơn hai thập niên Trung Quốc cai trị, những bất đồng ngày càng tăng giữa lãnh đạo đảng Cộng sản Bắc Kinh và thế hệ trẻ ủng hộ chế độ dân chủ. Trong đó một số người kêu gọi trung tâm tài chính này tách khỏi Trung Quốc.

Đặc khu trưởng Hồng Kông – bà Carrie Lam đã nói trong một bài phát biểu với các viên chức trong buổi lễ Quốc khánh kỷ niệm 68 năm ngày thành lập Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa rằng họ đang cần sự đoàn kết.

Bà nói: "Chừng nào chúng ta còn tận dụng được thế mạnh của mình, tập trung, nắm bắt cơ hội và đoàn kết, tôi đảm bảo rằng Hồng Kông có thể vươn lên cao hơn."

<http://www.baocalitoday.com>

ĐẢNG CỘNG SẢN VÀ ĐẢNG LAO ĐỘNG

.....Trần Gia Phụng 05-10-2017.....

Hiện nay, đang có dư luận bàn tán về danh xưng đảng Cộng sản và đảng Lao Động. Dưới đây xin sơ lược về hai danh xưng này.

1- Đảng Cộng sản Đông Dương

Tài liệu của Cộng sản Việt Nam cho rằng Đệ tam Quốc tế Cộng sản cử Nguyễn Ái Quốc (NAQ), về sau có tên là Hồ Chí Minh (HCM), từ Xiêm La (Thái Lan ngày nay) đến Hồng Kông, tổ chức cuộc họp ngày 6-1-1930, thành lập đảng Cộng sản Việt Nam (CSVN). Theo báo cáo chính trị HCM viết ngày 11-2-1951, đảng CS thành lập ngày 6-1-1930. (Hồ Chí Minh toàn tập [tập] 6, xuất bản lần thứ hai, Hà Nội: Nxb. Chính Trị Quốc Gia, 2000, tr. 154.) Về sau tại Đại hội III đảng Lao Động từ 5 đến 10-9-1960, bộ chính trị trung ương đảng yêu cầu đại hội thông qua quyết định thay đổi ngày thành lập đảng là 3-2-1930 theo lệnh của Liên Xô.

Tuy nhiên, một tài liệu khác cho biết rằng trong khi NAQ hoạt động ở Xiêm La, thì Đệ tam Quốc tế Cộng sản (ĐTQTCS) cử Trần Phú và Ngô Gia Tri (Ngô Đức Tri?) là hai người đã học ba năm ở Moscow, mang chỉ thị về Việt Nam để thành lập đảng Cộng sản Đông Dương (CSĐD). Hai người này qua đường Pháp và gặp trở ngại giấy tờ tại đây. Biết được tin này, NAQ liền qua Hồng Kông, triệu tập cuộc họp lập đảng CS Việt Nam ngày 6-1-1930. Hai người kia ngày 8-2-1930 mới về đến Sài Gòn. (Nguyễn Minh Cần, *Đảng Cộng sản Việt Nam qua những biến động trong phong trào Cộng sản quốc tế*, Arlington, VA: Tổ hợp Xuất bản Miền Đông Hoa Kỳ, 2016, tr. 145.)

Tài liệu này đưa ra hai chứng lý: Thứ nhất, sau khi thành lập đảng CSVN, NAQ báo cáo cho ĐTQTCS ngày 18-2-1930. Trước sự đã rồi, ĐTQTCS liền ra lệnh sửa sai, cử Trần Phú, chứ không phải NAQ, làm tổng bí thư đầu tiên và buộc đổi tên đảng CSVN thành đảng CSĐD.

Trần Phú triệu tập hội nghị trung ương đảng CSVN lần thứ nhất ngày 10-10-1930 tại Kowloon (Cửu Long) thuộc Hồng Kông, và đổi tên đảng thành đảng CSĐD. Câu hỏi đặt ra là nếu NAQ được ĐTQTCS ủy nhiệm việc lập đảng, thì tại sao NAQ không đặt ngay tên là đảng CSĐD mà lại đặt là đảng CSVN? Và NAQ cũng không được cử làm tổng bí thư đảng CSVN?

Thứ hai, khi ra khỏi tù ở Hồng Kông năm 1933, NAQ trốn đi Moscow. Đệ tam QTCS mở cuộc điều

tra về hoạt động của NAQ trong thời gian bị tù. Tổ điều tra gồm ba người: Dmitry Manuilsky, Khang Sinh và Vera Vasilieva. Trong báo cáo của bà Vera Vasilieva, có một đoạn viết như sau: "... *Khi thống nhất đảng, Nguyễn Ái Quốc đã tự nhận mình là đại diện của QTCS mặc dù QTCS không trao ủy quyền...*" (Nguyễn Minh Cần, *sđđ*, tr. 146.)

Ngoài ra, có câu chuyện của một người dự họp ngày 6-1-1930 ở Hồng Kông kể lại rằng khi hội nghị này diễn ra, có người hỏi NAQ có giấy ủy nhiệm không, thì NAQ trả lời rằng: "*Nếu tôi có mang theo giấy đó, thì thử hỏi tôi có thể ngồi đây với các đồng chí được không?*" (Nguyễn Minh Cần, *sđđ*, tr. 146.) Tại sao một người nhân danh QTCS đứng ra triệu tập hội nghị thành lập đảng CS mà không có giấy từ ủy nhiệm của QTCS?

2- Hồ Chí Minh giải tán đảng Cộng sản Đông Dương

Nhờ cộng tác với O.S.S, cơ quan tình báo Hoa Kỳ, HCM biết tin Anh và Trung Hoa sẽ gửi quân đến Việt Nam giải giới quân đội Nhật theo quyết định hội nghị Potsdam (26-7-1945), và biết tin Hoa Kỳ thả bom nguyên tử xuống Nhật Bản, nên Nhật Bản sẽ thất bại. Vì vậy, NAQ tức Hồ Chí Minh (HCM) và Việt Minh (VM) nhanh tay cướp chính quyền ở Hà Nội, vận động quần chúng yêu cầu vua Bảo Đại thoái vị, và thành lập gấp chính phủ lâm thời Việt Nam Dân Chủ Cộng Hòa (VNDCCH) ngày 2-9-1945, nhằm tạo cơ cấu hành chánh có sẵn, đã rồi, trước khi quân đội Anh và Trung Hoa vào Việt Nam.

Trong khi Pháp theo quân Anh, mở các cuộc hành quân tái chiếm Nam kỳ, Lâm ủy hành chánh của Việt Minh (VM) Cộng sản (CS) rất lúng túng phải co cụm và lẩn tránh vào các vùng bưng biền, thì tại miền Bắc, HCM và mặt trận VM, lúc đó chỉ có khoảng 5,000 đảng viên CS (Philippe Devillers, *Histoire du Việt-Nam de 1940 à 1952*, Editions Du Seuil, Paris 1952, tr. 182), gặp ba áp lực cùng một lúc.

Đó là: 1) Các tướng lãnh Quốc Dân Đảng Trung Hoa đưa khoảng 200,000 quân vào Bắc kỳ theo tuyên bố chung hay tối hậu thư Potsdam ngày 26-7-1945. Quân Trung Hoa rời căn cứ vào cuối tháng 8 và nhập vào Việt Nam đầu tháng 9-1945. 2) Các lãnh tụ Việt Nam Cách Mạng Đồng Minh Hội (Việt Cách) và Việt Nam Quốc Dân Đảng (VNQDD) từ Trung

Hoa trở về Việt Nam sau Thế chiến Thứ hai, quyết liệt chống đối HCM và mặt trận VMCS. 3) Sau khi tái chiếm miền Nam, người Pháp tiến quân từ miền Nam ra miền Bắc, dự tính tái chiếm toàn bộ Đông Dương.

Đối với các lãnh tụ và các đảng phái chính trị Việt Nam, HCM và VM thực hiện một kế hoạch hai mặt. Bề ngoài, VM tỏ ra hòa hoãn, nói chuyện với tất cả các phe phái, kêu gọi lòng yêu nước, đoàn kết và liên hiệp để cùng nhau chống ngoại xâm. Bề trong, VM thực hiện các cuộc khủng bố ngầm, thủ tiêu lẻ tẻ những địch thủ chính trị và đe dọa những ai không theo VM.

Khi cùng với tướng Tiêu Văn (Trung Hoa), từ Quảng Châu về Việt Nam, Nguyễn Hải Thần, lãnh tụ Việt Cách, liên lạc và hội họp với Jean Sainteny, đại diện Pháp ngày 12-10 và 15-10-1945 tại Hà Nội, để thảo luận về tương lai chính trị Bắc kỳ. Thấy thế, ngày 23-10-1945, HCM liền mời Nguyễn Hải Thần họp tay đôi giữa hai bên, và ký thỏa thuận hợp tác giữa VM và Việt Cách.

Để gây lòng tin nơi các đảng phái theo chủ trương dân tộc, nhứt là các tướng lãnh Trung Hoa Quốc Dân Đảng đang ở Hà Nội, HCM và ban chấp hành trung ương đảng CSĐD công bố **giải tán đảng CSĐD ngày 11-11-1945** và thành lập Hội Nghiên cứu Chủ nghĩa Mác Khố Tư [Mác-xít] do Trường Chinh Đặng Xuân Khu làm tổng thư ký. (Chính Đạo, *Việt Nam niên biểu, tập A: 1939-1946*, Houston: Nxb Văn Hóa, 1996, tt. 286-287). Tuy vậy, theo lời HCM, "*dù là bí mật, đảng [CSĐD] vẫn lãnh đạo chính quyền và nhân dân.*" (Hồ Chí Minh toàn tập, tập 6, xuất bản lần thứ hai, Hà Nội: Nxb. Chính Trị Quốc Gia, 2000, tr. 161.)

Ngày 23-12-1945, HCM họp cùng đại diện Việt Cách và VNQDD tại số 40 đại lộ Gia Long (Hà Nội), dưới sự chủ tọa của tướng Tiêu Văn trong phái bộ Trung Hoa sang Việt Nam giải giới quân Nhật, ký thỏa thuận gọi là "hợp tác tinh thành", đại khái là từ ngày 1-1-1946, một chính phủ liên hiệp sẽ được thành lập do HCM làm chủ tịch, Nguyễn Hải Thần làm phó chủ tịch. Nội các gồm VM (2 ghế), Việt Cách (2 ghế), VNQDD (2 ghế), Dân Chủ (2 ghế), độc lập (2 ghế). Ngày 6-1-1946 sẽ tổ chức bầu cử quốc hội. VNQDD giữ 50 ghế, Việt Cách 20 ghế. Các đảng cam kết không gây hấn với nhau. Đây là kiểu hòa giải hòa hợp bip borem của HCM nhằm phình gạc các đảng phái theo chủ trương dân tộc nhằm vượt thoát qua giai đoạn khó khăn lúc đó.

3- Đảng Lao Động

Chiến tranh giữa Việt Minh với Pháp bùng nổ ngày 19-12-1946. Lúc đầu VM thua chạy về nông thôn, vào rừng biển hay lên rừng núi. Mùa thu năm 1949, Mao Trạch Đông (Mao Zedong) cùng đảng CS thành công ở Trung Hoa và thành lập nhà nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa (CHNDTH) hay Trung Cộng ngày 1-10-1949.

Được tin này, HCM liền cử hai đại diện đến Bắc Kinh xin viện trợ vào cuối năm 1949. Sau đó HCM bí mật đến Bắc Kinh ngày 30-1-1950. Lúc đó, MTĐ đang ở Moscow (từ 16-12-1949 đến 17-2-1950) để thương thuyết với Joseph Stalin. Hồ Chí Minh phải làm kiểm thảo trước Lưu Thiếu Kỳ (Liu Shaoqi), xử lý công việc bộ Chính trị đảng CPTH. (Trần Đình, *Đền Cù*, California: Người Việt Books, 2014, tr. 49.) Không biết khi qua cầu viện nhà Thanh năm 1788, bà thái hậu nhà Lê có hành động như HCM, kiểm điểm trước kẻ thù truyền kiếp của dân tộc? Theo yêu cầu của HCM, do phía Trung Cộng chuyển đạt, Stalin chấp thuận cho HCM qua Moscow. (Qiang Zhai, *China & Vietnam Wars, 1950-1975*, The University of North Carolina Press, 2000, tr. 17.)

Khi gặp HCM, Stalin nói rằng: “*Đảng Cộng sản Liên Xô và nhân dân Liên Xô hoàn toàn nên viện trợ cho cuộc đấu tranh chống Pháp của các đồng chí. Song, chúng tôi đã trao đổi với các đồng chí Trung Quốc, công việc viện trợ chiến tranh chống Pháp của Việt Nam chủ yếu do Trung Quốc phụ trách thích hợp hơn...*” (Một nhóm tác giả, *Hồi ký những người trong cuộc, ghi chép thực về việc đoàn cổ vấn quân sự Trung Quốc viện trợ Việt Nam chống Pháp*, Bắc Kinh: Nxb Lịch sử đảng Cộng sản Trung Quốc, 2002, Trần Hữu Nghĩa, Dương Danh Dy dịch, đăng lại trên tạp chí *Truyền Thông* Montreal, Canada, số 32 và 33, Hạ-Thu 2009, tr. 45.) Như thế có nghĩa là tuy thừa nhận nhà nước VMCS, nhưng Liên Xô vẫn chưa giúp đỡ gì cả.

Hồ Chí Minh phải quay qua cầu cạnh Trung Cộng, Nhờ sự giúp đỡ về mọi mặt của Trung Cộng, lực lượng VM lớn mạnh và bắt đầu phản công dần dần. Từ đó, “*viện trợ quân sự, vũ khí đạn dược vào như nước.*” (Đặng Văn Việt, *Người lính già Đặng Văn Việt, chiến sĩ đường số 4 anh hùng* (hồi ức), Tp. HCM: Nxb. Trẻ, 2003, tr. 179.) Ngoài viện trợ, CPTH còn bổ nhiệm cả cổ vấn quân sự từ trung ương xuống đến cấp tiểu đoàn cho bộ đội VM.

Một năm sau khi nhờ viện trợ của

Trung Cộng, HCM qua Nam Ninh (Trung Cộng) ngày 5-2-1951, vừa chúc mừng Tết nguyên đán Tân Mão (6-2-1951) các lãnh tụ Trung Cộng, vừa cảm ơn đảng CPTH, vừa xin thêm viện trợ để mở những chiến dịch mới. (Chính Đạo, *Việt Nam niên biểu*, tập B, Houston: Nxb. Văn Hóa: 1997, tr. 228.)

Sau cuộc viếng thăm và chúc Tết ở Trung Cộng trở về, HCM triệu tập Đại hội lần thứ II đảng CSĐD tại xã Vinh Quang, huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang từ 11 đến 19-2-1951. Trong đại hội này, HCM tuyên bố đảng CSĐD hoạt động công khai trở lại và chia thành ba đảng CS riêng biệt của ba nước Đông Dương là Việt Nam, Miên và Lào.

Đảng CS Cao Miên là Nhân Dân Cách Mạng Khmer (Khmer People's Revolution Party). Đảng CS Lào là Nhân Dân Cách Mạng Lào (Phak Paxaxon Lao tức Lao's People Revolutionary Party). Còn đảng CSVN từ nay lấy tên là đảng Lao Động Việt Nam (LĐVN).

Danh xưng này được đặt theo ý kiến của Stalin. (Nguyễn Văn Trấn, *Viết cho Mẹ và Quốc hội*, California: Nxb. Văn Nghệ, 1995, tt. 149-150.) Theo cách tổ chức của đảng CPTH, lần đầu tiên đảng LĐ lập thêm chức chủ tịch và bộ chính trị. Bộ chính trị mới thành lập gồm bảy người: Hồ Chí Minh (chủ tịch), Trường Chinh Đặng Xuân Khu (tổng bí thư) và các ủy viên là Lê Duẩn, Hoàng Quốc Việt (tức Hạ Bá Cang), Võ Nguyên Giáp, Phạm Văn Đồng, Nguyễn Chí Thanh. (<http://www.cpv.org.vn>). Làm việc cho bộ chính trị là ban bí thư trung ương và dưới bộ chính trị là ủy ban trung ương đảng LĐ, gồm những đại diện do các đảng bộ địa phương bầu ra.

Hồ Chí Minh tuyên bố: “*Về lý luận, đảng Lao Động Việt Nam theo chủ nghĩa Mác-Lênin. Về tổ chức, đảng Lao Động Việt Nam theo chế độ dân chủ tập trung. Về kỷ luật, đảng Lao Động Việt Nam phải có kỷ luật sắt, đồng thời là kỷ luật tự giác. Về luật phát triển, đảng Lao Động Việt Nam dùng lối phê bình và tự phê bình để giáo dục đảng viên, giáo dục quần chúng.*” (*Hồ Chí Minh toàn tập*, [tập 6], xuất bản lần thứ hai, Hà Nội: Nxb. Chính Trị Quốc Gia, 2000, tr. 174.)

Nhân dịp thành lập đảng LĐ, trong điện văn gửi đảng CPTH, HCM viết: “*Đảng Lao Động Việt Nam nguyện noi gương anh dũng đảng Cộng sản Trung Quốc, học tập tư tưởng Mao Trạch Đông...*” (Hoàng Văn Hoan, *Giọt nước trong biển cả*, hồi ký. Nhóm tìm hiểu lịch sử, Portland, Oregon xuất bản, 1991, tr. 357.)

Như thế, tuy không còn giữ tên đảng CS, nhưng đảng Lao Động vẫn theo chủ nghĩa Mác-Lênin và tư tưởng Mao Trạch Đông, dùng kỷ luật sắt, tập trung quyền lực tuyệt đối vào lãnh đạo đảng theo kiểu Trung Cộng, có nghĩa là tổ chức chặt chẽ và kỷ luật nghiêm khắc hơn cả đảng CSĐD. Quyền lực càng tuyệt đối thì đảng Lao Động càng độc tài tuyệt đối hơn nữa.

4- Trở lại tên đảng Cộng sản

Sau ngày 30-4-1975, Cộng sản Bắc Việt Nam kêu gọi sĩ quan, công chức cao cấp Việt Nam Cộng Hòa (VNCH) trình diện và chuẩn bị lương thực, để học tập trong ba ngày, hay một tuần hay một tháng tùy cấp bậc và tùy địa phương. Khi toàn thể sĩ quan công chức VNCH theo lời kêu gọi của CS, trình diện đầy đủ, thì tất cả bị bắt giam trên các vùng rừng thiêng nước độc không tuyên án và không thời hạn.

Cộng sản phỉnh gạt để bắt giam trọn gói sĩ quan, công chức VNCH nhằm mục đích triệt tiêu vĩnh viễn quân đội VNCH, đồng thời đe dọa, cầm chân gia đình những người có thân nhân bị tù, vì nếu họ vọng động thì thân nhân của họ khó có cơ hội trở về đoàn tụ gia đình.

Theo lệnh của Hà Nội, từ ngày 15 đến 21-11-1975, đoàn đại biểu Bắc Việt Nam (25 người) do Trường Chinh, ủy viên Bộ chính trị đảng Lao Động, chủ tịch quốc hội, dẫn đầu vào Sài Gòn họp với đoàn đại biểu miền Nam Việt Nam (25 người) do Phạm Hùng, ủy viên Bộ chính trị đảng Lao Động, bí thư Trung ương cục miền Nam lãnh đạo. Vì Cộng sản miền Nam hoàn toàn do đảng Lao Động miền Bắc điều khiển, nên đây chỉ là thủ tục hình thức và hai bên quyết định dễ dàng việc thống nhất về mặt nhà nước.

Ngày 25-4-1976, cuộc tổng tuyển cử bầu quốc hội chung cho cả nước được tổ chức. Kết quả là 492 đại biểu được bầu lên, đại đa số là đảng viên CS, chỉ có một số rất ít là cảm tình viên CS. Quốc hội khai mạc ngày 24-6-1976, họp đến ngày 3-7-1976, đi đến các quyết định sau đây: Đổi tên nước từ Việt Nam Dân Chủ Cộng Hòa thành Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam, bầu Tôn Đức Thắng giữ chức chủ tịch nước, Nguyễn Lương Bằng, Nguyễn Hữu Thọ làm phó chủ tịch nước, Phạm Văn Đồng tiếp tục giữ chức thủ tướng, đổi tên thành phố Sài Gòn thành Thành phố Hồ Chí Minh.

Sau khi sắp xếp công việc hành chánh, đảng Lao Động tổ chức đại hội lần thứ IV tại Hà Nội từ ngày 14

MẮT CHUỘT

+++++Diệp Mỹ Linh 01-10-2017+++++

đến ngày 20-12-1976, quy tụ 1,008 đại diện, thay mặt trên 1,5 triệu đảng viên CS toàn quốc. Ngoài việc thông qua các báo cáo chính trị, phương hướng hoạt động, sửa đổi điều lệ đảng..., đại hội quyết định đổi tên đảng Lao Động Việt Nam thành đảng Cộng sản Việt Nam, bầu ban chấp hành trung ương đảng, bộ chính trị, bổ chức chủ tịch đảng (trước đây do HCM đảm nhận), đổi chức bí thư thứ nhất thành tổng bí thư, và bầu Lê Duẩn giữ chức vụ này.

Đại hội IV lần này giữ theo nghị quyết và điều lệ đảng Lao Động trong đại hội lần thứ III năm 1960 tại Hà Nội. Điều lệ đảng Lao Động sau đại hội III có đoạn viết như sau: *"Đảng Lao động Việt Nam lấy chủ nghĩa Marx-Lenin làm nền tảng tư tưởng và kim chỉ nam cho mọi hành động của đảng. Đảng Lao động Việt Nam đi đường lối quần chúng trong mọi hoạt động của mình. Đảng Lao động Việt Nam tổ chức theo nguyên tắc tập trung dân chủ và có kỷ luật rất nghiêm minh. Tập trung dân chủ là nguyên tắc tổ chức căn bản của đảng."* (Điều lệ đảng Lao Động do đại hội toàn đảng Lao Động thông qua. Báo *Điện tử đảng Cộng sản Việt Nam* ngày 21-2-2011.) (Internet)

Như thế, đại hội III đảng Lao Động bỏ bớt phần tư tưởng Mao Trạch Đông của Đại hội II và chưa thêm phần tư tưởng Hồ Chí Minh như sau này. Nói chung, bản chất cốt yếu không có gì thay đổi. Đảng Lao Động năm 1951 chẳng khác gì đảng Cộng sản Đông Dương năm 1930. Đảng Lao Động năm 1960 chẳng khác gì đảng Lao Động năm 1951. Đảng Cộng sản Việt Nam năm 1976 cũng chẳng khác gì đảng Lao Động năm 1960. Các đảng này là một hệ thống Cộng sản xuyên suốt từ năm 1930 cho đến ngày nay. Ôn ào rùm beng, nhưng cuối cùng đúng như câu thành ngữ quen thuộc là *"Đi vô đi ra cũng thẳng cha hồi nãy"*.

"Thẳng cha hồi nãy" là ai, thì ai cũng biết cả rồi. Khởi căn minh danh và cũng chẳng cần cải danh. Cộng sản hay Lao Động, hay tên gì đi nữa, mà còn theo chủ nghĩa Cộng sản thì cũng thế mà thôi. Nghị quyết 1481 của Quốc hội Âu Châu họp tại Strasbourg (Pháp) ngày 25-1-2006 đã kết án chủ nghĩa Cộng sản là tội ác chống nhân loại và các chế độ Cộng sản toàn trị đã vi phạm nhân quyền tập thể. Rõ ràng như vậy thì còn gì mà bám víu? Có cải danh cũng chẳng lừa phỉnh được ai thêm một lần nữa.

TRẦN GIA PHỤNG
(Toronto, 5-10-2017)

Từ khi tiến sĩ Trần Đức Cường – nguyên Viện trưởng Viện Sử học Việt Nam Cộng sản– cùng các thành viên trong Hội đồng biên soạn "trình làng" bộ Lịch Sử Việt Nam cho đến nay, tôi chỉ thấy vài bài "bàn ra tán vào" một cách "vô thường vô phạt" về việc bộ lịch sử này đã công nhận Việt Nam Cộng hòa –chính phủ miền Nam Việt Nam, trước 30 tháng 4 năm 1975– là một thực thể và bộ lịch sử này cũng không còn dùng danh từ "Ngụy quân Ngụy quyền" để miệt thị quân nhân và công chức miền Nam.

Tôi không ngạc nhiên trước sự "lơ là" của dư luận trong cộng đồng người Việt hải ngoại; bởi vì, đa số người Việt hải ngoại và tôi là những người trốn chạy khỏi ách cai trị tàn ác của Cộng sản Việt Nam từ tháng 4 năm 1975. Chúng tôi không cần người Cộng sản Việt Nam (CSVN) bỏ hay giữ cách gọi Ngụy quân Ngụy quyền. Người CSVN cũng không đủ tư cách và thẩm quyền để công nhận hoặc phủ nhận sự hiện diện của chính thể Việt Nam Cộng hòa tại miền Nam Việt Nam, từ sau ngày 20 tháng 7 năm 1954 đến 30 tháng 4 năm 1975.

Việt Nam Cộng hòa (VNCH) là một thực thể không thể chối cãi được trong hồ sơ quốc tế của hai hiệp định ngưng chiến năm 1954 tại Genève và năm 1973 tại Paris; và khi VNCH tố cáo trước công luận quốc tế về sự xâm lăng trắng trợn của Trung cộng vào Hoàng Sa của VNCH, năm 1974.

Nếu nhóm người CSVN nào viết sử Việt Nam, tôi chỉ mong quý vị đó hãy can đảm và công bằng ghi vào lịch sử Việt Nam ba sự kiện "long trời lở đất" –danh từ người CSVN thường dùng– mà chính quyền CSVN đã áp đặt lên sinh mạng của không biết bao nhiêu ngàn người Bắc vô tội trong chiến dịch "Cải cách Ruộng đất", Nhân văn Giai phẩm và cuộc nổi dậy ở Quỳnh Lưu.

Sau khi viết tắt cả sự thật về sự dã man, tàn bạo của đảng và người CSVN trong 3 sự kiện kể trên, người trí thức CSVN cũng nên mạnh dạn và công tâm viết lên sự thật của cuộc di cư "khổng lồ" ngay sau khi hiệp định Genève được ký kết, năm 1954, của cả triệu người Bắc vào Nam.

Và, tôi cũng thiết tha yêu cầu quý vị học giả viết sử Việt Nam hãy viết rõ và viết thật về trận Tổng công kích Tết Mậu Thân, 1968, là do đảng và bộ đội cụ Hồ thực hiện –vào thời

điểm hưu chiến để dân và quân 2 bên chiến tuyến yên tâm ăn Tết– được Tổng bí thư Lê Duẩn xác định như sau: *"Sau khi Mỹ đưa hằng 100 ngàn quân vào miền Nam, chúng ta –người CSVN– đã phát động tổng tấn công vào năm 1968..."*! (Bài phát biểu của đ/c Lê Duẩn năm 1979 và Những dự đoán về Bành trướng Bắc Kinh).

Điều tối quan trọng là trận hải chiến Hoàng Sa ngày 19 tháng 01 năm 1974 là do ý chí bảo vệ biển đảo của chính phủ VNCH và lòng dũng cảm của quân nhân Hải quân Việt Nam Cộng hòa tạo nên – Tôi không viết tắt 4 chữ VNCH vì ngại các "sử gia" CSVN giả vờ... viết nhầm!

Trong khi công dân VNCH ở hải ngoại không mấy quan tâm đến bộ Lịch Sử Việt Nam về sự thay đổi cách gọi của người CSVN thì một ông tướng về hưu của CSVN lại "nhảy tưng tưng" vì tức giận!

Ông tướng về hưu của CSVN này tên Nguyễn Thanh Tuấn, cấp bậc cuối cùng là trung tướng. Theo bài viết của ông Tuấn –tựa là "Trung tướng Nguyễn Thanh Tuấn yêu cầu xử lý bộ sách xuyên tạc lịch sử do Phan Huy Lê làm chủ biên" – thì ông Tuấn *"đi bộ đội ở tuổi 13 đã bị Mỹ Ngụy sát hại và trước khi nghỉ hưu..."* Đọc đến đây độc giả sẽ ngạc nhiên, tự hỏi: *"Ông Tuấn đã bị Mỹ Ngụy sát hại"* thì ông Tuấn đã chết từ lâu rồi chứ làm thế nào ông Tuấn lại được về hưu và còn viết bài đả kích?

Đấy, chữ nghĩa của tướng CSVN đấy! Và, cũng chỉ có đảng và "nhà nước" CSVN mới cho phép hoặc bắt trẻ em 13, 14 tuổi đi lính! Tội nghiệp cho trái tim của các bà Mẹ miền Bắc biết đường nào!

Cũng trong bài này, ông Tuấn xác nhận: *"...Minh đồ Khánh thay và sau cùng là tên quan hai học trường Pháp Nguyễn Văn Thiệu..."* Có thể nói, trong toàn bài ông Tuấn viết, chỉ có câu này là đúng sự thật.

Vâng, quân nhân và công chức miền Nam nhiều người học trường Pháp lắm; nhiều vị còn có bằng hoặc chứng chỉ đại học nữa. Bất cứ công chức chánh ngạch hoặc sĩ quan cấp bậc nào –tùy vào thời gian học trung học, họ chọn sinh ngữ Anh hay Pháp làm sinh ngữ chính– cũng có thể đàm thoại xã giao bằng tiếng Anh hay tiếng Pháp. Do đó, chưa bao giờ công chức miền Nam hay là sĩ quan Quân Lực VNCH phát âm *"Made in Vietnam"* là *"Ma Dzê in Việt Nam"*

như thủ tướng CSVN Nguyễn Xuân Phúc đã phát âm!

Nhờ có trình độ văn hóa cao cho nên khi công du, giao tiếp với các vị nguyên thủ quốc gia bạn, giới chức lãnh đạo trong chính thể VNCH lúc nào cũng có thái độ lịch lãm của người trí thức chứ chưa có một giới chức lãnh đạo miền Nam nào lại có thái độ lỗ bịch, khiếm nhã, vô văn hóa như thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc của nước V.N.C.S. vào buổi hòa nhạc giao hưởng mà chính phủ Đức mời tất cả đại diện các quốc gia tại Hội nghị Thượng đỉnh G20/2017 tham dự.

Nếu quý độc giả hoài nghi, thì đây, tin từ Đàn Chim Việt: "... Đối với các nguyên thủ thế giới, có lẽ ấn tượng đặc biệt đọng lại sau buổi hòa nhạc, không phải là những âm thanh thánh thót du dương của bản Giao hưởng số 9 –mà là tiếng quạt giấy xoành xoạch của ông Phúc– Thủ tướng nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam.

Động tác 'lạ' của ông Phúc sau đó đã lọt mắt một cơ quan truyền thông lớn của Đức, tờ báo *Süddeutsche Zeitung* cho rằng ông Phúc 'có những cử chỉ lạ', gây ồn ào ảnh hưởng đến bà Thủ tướng Đức và các nguyên thủ quốc gia dự hội nghị G20".

Sau đây là copy nguyên văn một đoạn cũng trong bài viết cùng tựa đề của ông Tuấn: "Sau khi chính quyền này (ý ông Tuấn muốn đề cập đến chính quyền Ngô Đình Diệm, nền Đệ nhất Cộng hòa) ra đời đã thắng tay đàn áp phong trào cách mạng ở miền Nam, hơn 300 ngàn người bị bắt giam cầm, tra tấn, đánh đập dã man, hơn 100 ngàn người bị chặt đầu, mổ bụng, moi gan, bỏ bao bố thả sông, thả đập, bằng luật 10/1959 chúng đã lê máy chém khắp miền Nam [...] hành hình hằng vạn người con yêu nước, hàng triệu người thân cách mạng [...] Tội ác của chúng có thể nói trời không dung, đất không tha..."

Nếu tội ác trời không dung đất không tha của chính phủ Ngô Đình Diệm là có thật như ông Tuấn viết thì tại sao từ sau 1954 đến 30 tháng 04 năm 1975 không có một công dân miền Nam Việt Nam nào trốn ra ngoại quốc như những đợt vượt biển, vượt biên ào ạt ngay sau khi bộ đội của ông Hồ cưỡng chiếm miền Nam? Không những chỉ đồng bào miền Nam mà ngay chính đồng bào miền Bắc, vào thời điểm hiện tại, 2016-2017, vẫn vượt biển đến Úc để rồi bị Úc trả về Việt Nam? Và, dưới sự cai trị "sắt máu" của chính thể Ngô Đình Diệm tại sao không hề có "xuất khẩu lao động" để cha mẹ già phải bán hoặc

cầm thế mọi thứ nộp cho "nhà nước" Cộng sản để con cháu của họ được đi làm cu-ly cho các nước khác –như đã và đang xảy ra trong xã hội chủ nghĩa CSVN hiện tại; cũng không có cảnh thiếu nữ Việt Nam "phơi" thân cho Tàu và Đại Hàn chọn lựa, mua về làm vợ– như đã và đang xảy ra từ ngày người CSVN nhuộm đỏ toàn nước Việt Nam; cũng chưa bao giờ thanh niên Việt Nam bị đi làm "nghĩa vụ quốc tế" bên Cao Miên để thiêu rụi không biết bao nhiêu trai trẻ Việt Nam! Và cũng không hề có tệ nạn ăn cắp "rầm rộ" do du học sinh, công dân xuất khẩu lao động, nhân viên hàng không dân sự, con cháu của công chức cao cấp trong guồng máy CSVN thực hiện liên tục cho đến độ các nước trên thế giới phải viết bằng cảnh cáo bằng tiếng Việt, treo khắp nơi, như sau ngày 30 tháng 4 năm 1975.

Ông Tuấn kết tội –một cách mơ hồ, không tài liệu dẫn chứng– chính phủ miền Nam "...lê máy chém khắp miền Nam hành hình hằng vạn người..." Sáu chữ "lê máy chém khắp miền Nam" trong câu này ông Tuấn "sao y bản chính" từ bài phát biểu của đ/c Lê Duẩn năm 1979. Thì ra, đúng như ba tôi và quân nhân, công chức bị CSVN nhốt tù cho biết: CSVN chỉ có bao nhiêu sách lược, bài bản để "cán bộ" và "đồng chí" học thuộc lòng, cho nên khi viết/nói thì cứ giống nhau!

Vì chỉ học thuộc lòng cho nên ông Tuấn kết tội chính quyền miền Nam mà ông Tuấn quên rằng, năm 1956, trong chiến dịch "Cải cách Ruộng đất", đảng CSVN đã giết oan không biết bao nhiêu ngàn người tại miền Bắc. Ông Tuấn cố tình quên thì tôi xin trích một đoạn trong facebook của Dân Làm Báo để nhắc nhở ông: "...Bà Nguyễn Thị Năm vốn là một địa chủ yêu nước, từng đóng góp hàng trăm lạng vàng cho Việt Minh, đồng thời bà cũng giúp nuôi ăn ở nhiều cán bộ cao cấp Cộng sản như Hồ Chí Minh, Võ Nguyên Giáp, Trường Chinh, Phạm Văn Đồng [...] Vụ xử bắn bà Nguyễn Thị Năm được coi là cuộc đấu tố 'thí điểm' theo lệnh quan thầy Trung Cộng, mở màn cho các cuộc đấu tố tiếp theo trên quy mô lớn, dẫn đến cái chết của 675 ngàn người dân vô tội, tương đương với 5% dân số miền Bắc lúc bấy giờ."

Sau đó thì: "Trong Hội nghị thứ 10 Trung ương đảng, Võ Nguyên Giáp đã thay mặt đảng đọc một bản thú nhận sai lầm trong cuộc cải cách ruộng đất. Hồ Chí Minh khóc lóc và đổ cho cấp dưới thi hành chính sách quá đà, cách chức Thứ trưởng phụ trách Cải cách Ruộng đất của Hồ Viết

Thắng để xoa dịu lòng dân." (Facebook Cộng Hòa Thời Báo)

Ông Tuấn phản biện như thế nào về lời phát biểu của vài vị trí thức đã một thời "cùng phe" với ông? Đây là lời của nhà văn Trần Mạnh Hảo, một nhân chứng mà gia đình là nạn nhân của cuộc cải cách: "Và những gia đình bị bắn ở trong làng tôi cũng không bao giờ là địa chủ. Họ đã bắn, đã giết oan hàng mấy, hàng chục vạn người, thế thì làm sao mà có thể nói là một cuộc cải cách tốt đẹp được!" (1).

Kế tiếp là lời của ông Nguyễn Minh Cần, nguyên Phó Chủ tịch phụ trách nông nghiệp của Hà Nội: "Điều thứ hai là bây giờ rất cần một sự thay đổi về ruộng đất. Không phải là chúng ta làm một cuộc cải cách về ruộng đất theo kiểu của Trung Quốc, theo kiểu 1953 trước nữa, mà là phải đấu tranh để xóa bỏ điều ở trong Hiến pháp là quốc hữu hóa ruộng đất của nông dân." (2)

Và cũng của ông Nguyễn Minh Cần: "Vợ, chồng, con cái của người ta bị bắn chết thì hỏi sửa sai thế nào? Chúng tôi có mấy người liên lạc trong thời kỳ bí mật ở ngoại thành Hà Nội, thì đòi cải cách về, chẳng hiểu thế nào mà họ nghèo, quy là địa chủ, bắn chết..." (3)

Và đây là tài liệu về cuộc nổi dậy của nhân dân Quỳnh Lưu chống đảng và "nhà nước" CSVN : "... Tờ mờ sáng ngày 11-11-56, các bà mẹ đã đánh trống, mõ kêu gọi dân chúng quanh vùng đến tiếp cứu xã Diên Châu như bị động đất. Rồi 30.000 nông dân kéo đến vây phía ngoài 2 trung đoàn chính quy của CS, trở thành một vòng bao vây thứ tư. Cuộc nổi dậy bộc phát quá lớn, quá mau, đã đi ra ngoài sự tiên liệu của cả 2 bên.

Trước tình hình này, Hồ Chí Minh ra lệnh cho Văn Tiến Dũng điều động sư đoàn 304 từ Thanh Hóa, Phủ Quy và Đồng Hới về bao vây nghĩa quân. Sư đoàn này quy tụ nhiều bộ đội miền Nam tập kết mà Hồ Chí Minh muốn xử dụng, thay vì dùng bộ đội sinh quán ở miền Trung hoặc miền Bắc, để có dịp trút tội cho binh đoàn 'miền Nam nóng tính này'

Ngày 14-11-1956, Văn Tiến Dũng huy động thêm Sư đoàn 312 vào trận địa quyết tiêu diệt nhân dân Quỳnh Lưu. Khi vòng đai thứ 7 thành hình, Hồ Chí Minh ra lệnh tiêu diệt cuộc nổi dậy có một không 2 trong lịch sử đấu tranh chống Cộng sản..." (Cộng Hòa Thời Báo)

Lúc nào người CSVN cũng lên án tội ác của "đế quốc" Mỹ và chỉ đưa ra được sự nhầm lẫn của quân đội Mỹ

tại Mỹ Lai. Nhưng tội ác của Mỹ tại Mỹ Lai là do người ngoại quốc giết 22 nông dân Việt Nam; nhân vật chính trong vụ Mỹ Lai –Lieutenant William Calley Jr.– đã bị đưa ra tòa án quân sự Hoa Kỳ xét xử và thọ phạt; còn tội ác của đảng CSVN và bộ đội cụ Hồ – cùng là người VN– giết cả mấy mươi ngàn người Việt Nam trong chiến dịch “Cải cách Ruộng đất” và cuộc nổi dậy ở Quỳnh Lưu lẽ nào chỉ tương xứng bằng lời thú nhận sai lầm của ông Võ Nguyên Giáp và vài giọt nước mắt “cá sấu” của ông Hồ Chí Minh!

Xin trích nguyên văn câu sau đây –cũng trong bài viết cùng tựa đề của ông Tuấn– “*Vậy Hiệp định Gio-ne-vơ nói như thế nào và Mỹ ngụy đã thực hiện nó ra sao? Chắc các ông không thể xóa đi sự thật là: Vĩ tuyến 17 chỉ là vĩ tuyến tạm thời, sau hai năm (1956) hai miền sẽ hiệp thương tổng tuyển cử, thống nhất nước nhà và Mỹ, ngụy là kẻ chủ mưu chia cắt lâu dài hai miền Nam-Bắc...*” Nếu ông Tuấn muốn biết ai chia cắt lâu dài hai miền Nam Bắc thì mời ông Tuấn đọc câu này, cũng trong bài phát biểu của đ/c Lê Duẩn năm 1979: “*Khi chúng ta ký Hiệp định Geneva, rõ ràng là Chu Ân Lai đã chia đất nước ta làm hai [phần]...*” Thế thì tại sao ông Tuấn lại đổ lỗi Mỹ Ngụy là “*kẻ chủ mưu chia cắt hai miền Nam Bắc*”? Ông Tuấn kết tội Mỹ Ngụy chủ mưu thì mời ông Tuấn đọc câu kế tiếp, cũng trong cùng bài của ông Lê Duẩn: “*... Khi chúng ta ở miền Nam và chuẩn bị chiến tranh du kích ngay sau khi ký Hiệp định Geneva...*”

Người miền Nam gọi du kích CSVN là Việt Cộng. Như câu ông Lê Duẩn đã xác định ở đoạn trên thì “*...ngay sau khi ký Hiệp định Geneva...*” Việt Cộng đã khủng bố người miền Nam bằng cách thả lựu đạn vào rạp xi-nê, đặt chất nổ nơi cửa nhà hàng, ám sát xã trưởng v.v... thì không lẽ dân/quân và chính phủ miền Nam không chống trả, để “*khoanh tay*” chịu chết à? Như thế thì tại sao ông Tuấn và người CSVN lại buộc tội Mỹ Ngụy?

Cũng trong bài cùng tựa đề, ông Tuấn viết: “*VNCH đã được đồng bào Việt Nam yêu nước trong suốt 21 năm đều gọi là chế độ tay sai, bán nước...*” Mời độc giả và ông Tuấn cùng đọc lời của ông Lê Duẩn, cũng trong bài phát biểu năm 1979: “*...Lúc đó, hằng năm Trung Quốc cung cấp viện trợ 500.000 tấn thực phẩm, cũng như súng ống, đạn dược, tiền bạc, chưa kể đến viện trợ đô-la. Liên Xô cũng giúp bằng cách này...*” Như thế thì đảng và bộ đội cụ Hồ có là tay sai của Tàu cộng và Nga hay không?

Nếu không thì khí giới ở đâu mà bộ đội cụ Hồ dùng để “*phanh cây uống máu*” người miền Nam?

Ở đoạn khác ông Lê Duẩn bảo rằng: “*...Ông ta –Mao Trạch Đông – nói rằng, vì Mỹ đánh chúng ta, ông sẽ đưa quân đội Trung Quốc đến giúp chúng ta [...] Mục tiêu chính của ông ta là tìm hiểu tình hình đất nước ta để sau này ông ta có thể tấn công chúng ta và từ đó mở rộng xuống khu vực Đông Nam Á...*” Nhìn vào hiện trạng trên Quê hương, ông Tuấn nghĩ gì khi thấy Tàu cộng tràn lan trong mọi thành phố, mọi ngõ ngách? Với trách nhiệm của một trung tướng, ông đã làm được gì trước lời cảnh báo của ông Lê Duẩn về sự “*xâm lăng không tiếng súng*” của Trung cộng? Tại sao trước sự xâm nhập trắng trợn của Trung cộng, ông Tuấn không lên tiếng phản kháng mà nay các nhà viết sử công nhận VNCH thì ông Tuấn lại nổi giận? Có phải đảng và “*nhà nước*” CSVN –sau khi bán cho Tàu từng phần đất của Ông Cha để lại– đã chia cho ông Tuấn bao nhiêu phần trăm cho nên ông Tuấn im hay không? Thế thì tại sao ông Tuấn lên án Ngụy quân Ngụy quyền bán nước?

Là người Việt Nam, không bao giờ tôi muốn hay vui thích khi thấy một dân tộc khác cai trị hoặc sống trên Quê hương tôi. Nhưng, hãy mạnh dạn nhìn lại lịch sử đau thương của dân tộc Việt:

1- Thời kỳ Pháp đô hộ Việt Nam, ba tôi theo kháng chiến chống Tây. Khi nhận thức được bẽ trái của Việt Minh chỉ là đảng Cộng sản do ông Hồ Chí Minh du nhập, rồi Việt Minh thi hành chính sách “*tiêu thổ kháng chiến*” và “*bản cùng hóa nhân dân*” để mọi người dân –chứ không phải ông Hồ và tất cả đảng viên CSVN– đều nghèo khổ và dốt nát như nhau, ba tôi quyết định trốn khỏi “*vùng kháng chiến*” để trở về “*vùng bị chiếm*” do Pháp cai trị.

Tại “*vùng bị chiếm*”, ba tôi không bị một ngày tù nào cả, lại được người Pháp cho việc làm hợp với khả năng của ba tôi. Thế mà khi đảng và người CSVN cưỡng chiếm miền Nam với khẩu hiệu bắt hủ “*Không có gì quý hơn độc lập, tự do*” thì CSVN nhốt tù ba tôi, các em trai của tôi –cũng như CSVN đã nhốt tù tất cả quân cán chính miền Nam– rồi họ tịch thu nhà, tài sản, đất đai của mọi người; đuổi phụ nữ và trẻ con đi kinh tế mới! Trẻ con không được đi học vì có lý lịch ông, cha là Ngụy quân Ngụy quyền!

Về sau, người CSVN cho con cháu của Ngụy quân Ngụy quyền đi học. Nhưng học có bằng đại học rồi cũng chẳng tìm được việc làm, vì việc

làm chỉ dành cho con cháu của người CSVN; vì vậy, con cháu của Ngụy quân Ngụy quyền đành phải mở quán trên vỉa hè để bán các thứ vật vãnh, sống qua ngày!

Tưởng mở quán trên vỉa hè thì được yên thân kiếm cơm, không ngờ đảng và người CSVN lại mở chiến dịch “*giải phóng mặt bằng*” thế là cha mẹ của con cháu Ngụy quân Ngụy quyền đành phải cho con cháu xuất cảnh lao động hoặc xuất cảnh bán... dâm hay là vay tiền để con gái bơm ngực, bơm mông rồi vũ khỏa thân trong đám tang của gia đình các quan chức Cộng sản để kiếm tiền!

Tôi có thể tha thứ và quên đi việc đảng và người CSVN đã cướp đoạt tài sản của ông bà, cha mẹ, anh, chị, em và của tôi rồi đuổi mẹ, chị, em, con, cháu của tôi đi kinh tế mới; nhưng tôi không thể quên được chính đảng và người CSVN là thủ phạm về sự “*ra đi vĩnh viễn*” của ông bà, cha mẹ, chồng, anh, chị, em của tôi trong các trại tù khổ sai, trong lòng biển và nơi vùng kinh tế mới đói nghèo! Tôi cũng không thể tha thứ cho đảng và người CSVN trong việc “*rước*” Tàu cộng vào tàn phá Quê hương và những cuộc hủy diệt di sản văn hóa của ông cha, chỉ để xây tượng đài của ông Hồ Chí Minh –người đã đem đau thương/tang tóc đến cho dân tộc Việt– và tượng của Lenin – tên tội đồ của nhân loại!

2- Thực dân Pháp đô hộ Việt Nam nhưng người Việt rất biết ơn vị truyền giáo Alexandre de Rhodes đã khai sinh ra chữ quốc ngữ để người Việt Nam –trong đó có ông Tuấn– không phải viết chữ như cua bò của Tàu cộng. Một trong những “*tên thực dân*” Pháp gốc Swiss –nhà bác học Alexandre Émile Jean Yersin– là người đã khám phá cao nguyên Lâm Đồng; về sau người Pháp xây thành phố Dalat trong vùng cao nguyên này. Bác sĩ Yersin cũng từng dạy tại trường đại học Y khoa Đông Dương, Hà Nội. Bác sĩ Yersin đã gắn bó với Việt Nam cho đến cuối đời, mộ của bác sĩ Yersin còn tại Suối Dầu, Nha Trang!

Bây giờ thành phố Dalat và Nha Trang là nơi lý tưởng để cán bộ cao cấp và các nhân vật uy quyền trong đảng CSVN xây không biết bao nhiêu dinh thự nguy nga, “*hoành tráng*”.

Sau này, di tích đảng CSVN để lại miền Nam là những dinh thự nguy nga, những nhà tù khắc nghiệt nhất để giam giữ Ngụy quân Ngụy quyền, những vùng kinh tế mới đèo heo hút gió; còn di tích của thực dân Pháp để lại trên Quê hương tôi lại là những ngôi trường vang tiếng một thời!

3- Đế quốc Mỹ “đô hộ” Việt Nam, không một người Việt nào liều chết để trốn chạy khỏi sự đô hộ đó. Sau khi người Mỹ rút lui thì không biết bao nhiêu ngàn người Việt cũng “rút lui” theo Mỹ để khỏi phải bị người Cộng sản trù dập hoặc tàn sát! Và ngày nay, người Cộng sản cũng gửi con cháu “rút lui” theo “bọn Mỹ xâm lược” để con cháu của người CSVN khỏi phải ăn thức ăn nhiễm hóa chất độc hại do hăng xướng của Tàu cộng – xây trên đất nước Việt Nam – thải ra sông biển làm ô nhiễm môi trường sống của mọi sinh vật, kể cả con người!

Có phải hơn nửa thế kỷ trước, đảng và người CSVN quyết tâm “sinh Bắc tử Nam” để đánh cho “Mỹ cút Ngụy nhào” chỉ vì Mỹ không trả tiền thuê đất trên nước Việt Nam cho đảng và người CSVN bỏ túi hay không?

Nhìn xem, sau khi Mỹ “cút” thì từ Bắc xuống Cà Mau, từ cao nguyên xuống đồng bằng và các khu vực quân sự dọc bờ biển, Tàu cộng ngang nhiên xây những công xưởng rất quy mô – sau khi Trung cộng ký hợp đồng thuê đất dài hạn, giao tiền cho “đảng trưởng” và người CSVN bỏ túi thì mọi chuyện... “êm ru”!

Ngày trước cũng như bây giờ, đảng và người CSVN cố tuyên truyền để người Việt Nam ghét Mỹ, để người Việt Nam “ngã” về Trung cộng; vì đối với đảng và người CSVN thì đảng CSVN và Trung Cộng như môi và răng, “môi hở răng lạnh”, “4 tốt 16 chữ vàng”. Đảng và người CSVN cứ tưởng rằng dân Việt Nam sẽ nghe theo và “hồ hởi” đón người “anh em” Trung cộng; nào ngờ người dân Việt Nam đã thấy rõ bộ mặt của đảng và người CSVN chỉ biết nhận tiền của Trung cộng để Trung cộng được tự do “tung hoành” ngay trên giang sơn của ông cha để lại; cho nên sự tuyên truyền của đảng và người CSVN thất bại hoàn toàn!

Muốn biết sự tuyên truyền của đảng và người CSVN thất bại như thế nào, xin mời xem lại hình ảnh/ youtube Tổng thống Hoa Kỳ Obama thăm viếng Việt Nam vào tháng 05 năm 2016 và hình ảnh cá chết ở Vũng Áng và dọc bờ biển Việt Nam thì sẽ rõ.

Sau hai sự kiện lớn –Vũng Áng và ông Obama– người dân Việt đã nhận thức được sự tuyên truyền dối trá của người CSVN. Càng ngày càng nhiều người trẻ nổi lên phản bác, chỉ trích đảng và “nhà nước” CSVN. Dù bị người CSVN đánh đập, tra khảo đến chết, sự phản kháng vẫn tiếp tục; vì lòng người dân Việt đang sôi sục ý

chí chống Tàu cộng.

Vì quá lo sợ ý chí chống Tàu cộng trong lòng dân Việt bộc phát, đảng và người CSVN có những hành động rất ngô nghê như thi hành kỷ luật đối với họa sĩ Nguyễn Nhân về bức tranh Biển Chết! Bức tranh chỉ vẽ một xác người trôi dạt dờ trên triền sóng và một phụ nữ đội nón lá ngồi bên bãi biển vắng, chung quanh bà chỉ toàn là cá chết!

Chỉ có dưới chế độ CSVN, một tác phẩm sống động, đầy nghệ thuật như Biển Chết mới khiến cho tác giả phải long đong!

Tình cảnh trên Quê hương hiện nay khiến người dân Việt nhận ra được sự thâm thúy của câu “Cháy nhà ra mặt chuột” mà không người dân Việt nào không biết!

Bằng chứng: Ngày 16-09-2017, người dân phường Hiệp Thành, Sài Gòn bao vây nhà Tổng bí thư Nguyễn Phú Trọng tại Hà Nội để tố cáo tham nhũng, cướp đất. Người dân kêu gọi “bác” Trọng tịch thu tài sản của Nông Đức Mạnh và bọn tham nhũng để hoàn trả cho dân. (youtube của DTV)

Ngày 19, 20 và 21-9-2017, mấy ngàn tiểu thương chợ An Đông biểu tình bao vây trụ sở Ủy ban Nhân dân Thành phố Sài Gòn.

Ngày 25-09-2017, hơn 500 công an đã dí roi điện, xịt vòi rồng đàn áp 200 người biểu tình chống ô nhiễm và đòi bồi thường tại khu công nghiệp Lai Vu thuộc tỉnh Hải Dương... (Báo Người Việt)

Viết đến đây tôi chợt nhớ câu ba tôi thường dạy tôi: Muốn biết lòng dân đối với một chế độ như thế nào thì hãy tìm trong thi ca dân gian. Từ ngày người CSVN cưỡng chiếm miền Nam tôi mới được nghe:

Đôi dép râu dẫm nát đời trai trẻ. Mũ tai bèo che khuất tương lai. Hay là: Chiều chiều ra bến Ninh Kiều, Dưới chân tượng Bác đi nhiều hơn dân.

Bốn câu này hết sức tượng hình làm tôi nghĩ đến hai ca khúc –“nhạc vàng”– miền Nam đã được ai đó “sửa” lời ca khác, rất chính xác. Bài đầu tiên là “Khúc hát ân tình”, nhạc Xuân Tiên, lời Song Hương được đổi tựa là “Vào vợ vợ vét” và lời ca: “Việt Cộng từ là phương Bắc kéo vô miền Nam vô một bầy, tàn phá nơi này, cùng nhau vợ vét. Ôi! Đồng chí vô Nam làm chi? Đòi dân tiêu rồi ới đồng chí ới... Một lòng cùng nhau vợ vét đảng ta cùng nhau tha hồ lời Bác đang truyền cùng nhau ăn cướp. Ôi! Nhà của nhân dân từ nay về tay cán bộ ới nhà nước ới...”

Tiếp theo là bài “Con đường xưa em đi”, nhạc Châu Kỳ, lời Hồ Đình

Phương được đổi lại là “Con đường xưa mi đi”, rất hợp cảnh hợp tình, nói lên được nỗi lòng của người miền Nam: “...Con đường theo Lê-nin lữ bay còn bước đi hỏi còn ai bước theo? ... Gieo chi sâu khổ muôn vàn khi biết chúng mày là loài Cộng sản tham tàn. Bao năm rừng đất điêu linh biển cũng không còn ruộng đồng khô nước cạn! Dân oan bao kẻ không nhà chỉ biết kêu trời mà trời cao nào thấu?... Xót xa ngàn nỗi đau cút mẹ mày đi... thẳng cộng nô.”

Chưa bao giờ tôi nghe dân chúng chế nhạo chính quyền một cách quá cay đắng, quá chính xác như từ khi đảng và người CSVN “giải phóng” để biến miền Nam văn minh, phồn thịnh trở thành một nơi... “đi nhiều hơn dân” và người Tàu nhiều hơn người Việt!

Tôi muốn nhắc với người CSVN: Đừng lừa gạt –nhất là lừa gạt người miền Nam– nữa! Người CSVN đã gạt chúng tôi ngay từ Hiệp định đình chiến tại Genève năm 1954; Hiệp định hưu chiến năm Mậu Thân, 1968; Hiệp định ngưng bắn năm 1973; kêu gọi Ngụy quân Ngụy quyền “đăng ký” học tập đem theo tiền ăn cho 10 ngày; đi kinh tế mới và ủng hộ tài sản cho “nhà nước” thì ông, cha hoặc chồng, anh, em được mãn tù sớm, v.v...

Bây giờ người CSVN muốn dùng thủ đoạn viết lịch sử, công nhận VNCH để gạt chúng tôi một lần nữa ư? Dù đảng và người CSVN muốn dùng thủ đoạn viết lịch sử để tìm giải pháp cho vấn đề Hoàng Sa hay là đảng và người CSVN “thấy sang bắt quàng làm họ” –vì đảng và người CSVN thấy rõ sự thành công tuyệt vời của thể chế di dân thứ hai– thì câu trả lời vẫn là: “Không dễ” – ít nhất là đối với tôi.



Nguyễn Thanh Tuấn

NHỮNG OAN HỒN CỦA CUỘC CHIẾN

Bùi Tín 05-10-2017

Bộ phim Chiến tranh Việt Nam của các đạo diễn Hoa Kỳ gây nên nhiều tranh luận, ý kiến khác nhau của người Việt trong và ngoài nước.

Đó là điều tất yếu vì cuộc chiến tranh kéo dài gần 30 năm, liên quan đến nhiều nước, với những động cơ khác nhau, không thể làm thỏa mãn mọi người.

Đây là một dịp bổ ích và lý thú để công luận có thể được dịp phát biểu thêm, soi tỏ thêm nhiều điều mới mẻ, những góc tối của cuộc chiến, từ đó có thể bổ sung cho nhau nhiều hiểu biết mới để soi tỏ thêm quá khứ, hiện tại và tương lai của các bên tham chiến trong mối quan hệ quốc tế phức tạp hiện nay.

Một số nhà báo, làm phim truyền hình người Việt, người Pháp, Hoa Kỳ, Đức... phỏng vấn tôi nhân dịp này. Tôi đã phát biểu ý kiến của mình.

Với tư cách là một nhân chứng sống, từng tham dự cuộc chiến từ ngày đầu đến ngày cuối, ở miền Bắc cũng như ở miền Nam, ở chiến trường Cam-bốt cũng như ở Lào, tôi có nhiều suy nghĩ, kỷ niệm về cuộc chiến tranh, nay có dịp để nói lên những điều quan trọng bị khóa lấp mà bộ phim hoành tráng của các nhà làm phim HK không đề cập đến.

Nhiều bạn hỏi tôi, nếu tôi tham gia một bộ phim khác về Chiến tranh Việt Nam, tôi sẽ nói lên những điều gì? Tôi có khá nhiều điều cần phát biểu về cuộc chiến, khi tưởng nhớ, ngẫm nghĩ lại về cuộc chiến. Qua bài báo này trước hết, tôi muốn nói đến những oan hồn của cuộc chiến.

Tôi có một số người thân, ông chú, các anh chị em họ Bùi vốn là đảng viên Quốc Dân đảng và Đại Việt Quốc Dân đảng đã bị Việt Minh chụp mũ cho là Việt gian, bị bắt giam sau Cách mạng tháng Tám. Tiêu biểu là ông Bùi Nhữ Uyên chú ruột tôi từng theo cụ Nguyễn Thượng Hiền, người cùng làng sang Nhật Bản vận động cho phong trào Đông Du và sau đó về Trung Quốc, tham gia Việt Nam

Quang Phục hội của Cụ Phan Bội Châu. Chú tôi bị bắt năm 1946, bố tôi (Bùi Bằng Đoàn) lúc đó là trong Ban Thường trực Quốc hội can thiệp với ông Hồ Chí Minh, ông Hồ lệnh cho chính quyền tỉnh Hà Đông thả ngay chú tôi, nhưng đúng vào đêm lệnh thả đến nhà giam ở Văn Đình thì chú tôi mất vì «đau bụng» khẩn cấp. Bạn tù cùng giam cho rằng chú tôi bị trại giam đầu độc.

Những oan hồn tôi không thể quên. Việt Minh từ hồi đó coi tất cả các đảng yêu nước chống Pháp là Việt gian, như Quốc Dân đảng, Đại Việt, Việt Nam Quang Phục hội, Việt Nam Cách mạng Đồng minh, Đệ tứ Quốc tế (Trotsky)... Họ phê phán rất mạnh cụ Phan Bội Châu và Phan Chu Trinh, coi là sai lầm thân Tàu, chuộng Pháp.

Tôi còn nhớ trước năm 1940-1941, số đảng viên Quốc Dân đảng rất đông, vượt con số đảng viên đảng CS Đông Dương ở các nhà giam, ở Côn Đảo. Rất nhiều giáo viên tiểu học các xã, huyện, trí thức nông thôn tham gia phong trào Quốc Dân đảng của Nguyễn Thái Học. Rất nhiều trung nông, phú nông, cả địa chủ nhỏ có học tham gia đảng này, về sau bị Cải cách Ruộng đất kiểu Mao vu cáo là địa chủ ác bá, là Việt gian, bị sát hại gần hết, theo thống kê khi sửa sai con số oan hồn này lên đến hơn 15.000.

Ngoài số nói trên, cần kể đến oan hồn của các nhà yêu nước Tạ Thu Thâu, Phan Văn Hùm –lãnh đạo nhóm Trotsky, tướng Nguyễn Bình và nhà sử học Trần Huy Liệu –nguyên là đảng viên Quốc Dân đảng, cụ Đặng Văn Hương –nguyên Bộ trưởng không bộ do ông Hồ phong chức và cụ Nguyễn Khắc Niêm, thân sinh ông Nguyễn Khắc Viện, chủ tịch Hội Việt kiều yêu nước ở Pháp –2 cụ đều bị tàn sát trong Cải cách Ruộng đất.

Cũng cần ghi thêm trong danh sách các oan hồn những cán bộ Cộng sản có ít nhiều thức tỉnh đã bị thải loại, ra rìa, như tướng Đặng

Kim Giang, tướng Nguyễn Vĩnh, các đại tá Đỗ Đức Kiên, Lê Trọng Nghĩa, Lê Minh Nghĩa, Hoàng Minh Chính... trong vụ án «Xét lại» Trần Dần, Hoàng Cầm, Phùng Quán... trong vụ Nhân văn Giai phẩm; Trần Xuân Bách, Trần Độ, Nguyễn Hộ, Nguyễn Cơ Thạch, Võ Nguyên Giáp... từng có tư duy độc lập chống lại một số chủ trương chính sách của đảng.

Các đồng đội của tôi vào Nam chiến đấu theo lời nguyện «sinh Bắc tử Nam để giải phóng miền Nam, thống nhất Tổ quốc», chết vài chục vạn, hơn 300.000 tử sĩ hiện chưa tìm ra thi hài mộ chí, cũng là những oan hồn, nỗi đau lòng uất hận của hàng vài triệu bố mẹ, anh chị em ruột thịt. Đó là những oan hồn vì khi chiến đấu, tự nguyện hy sinh, các đồng đội của tôi đều mang theo hy vọng rồi gia đình mình, bố mẹ anh chị em mình, đồng bào mình sẽ được hưởng độc lập tự do, an bình, phồn vinh hạnh phúc. Những hy vọng thiêng liêng ấy đến nay vẫn còn xa vời. Ngược lại đất nước còn bị ách Bắc thuộc từ sau Mặt trận Thành Đô năm 1990; tự do tư tưởng, ngôn luận còn bị cấm đoán, trừng phạt; an ninh của nhân dân, nông dân, trí thức, nhà kinh doanh tự do bị đe dọa; các chiến sỹ yêu nước, đòi tự do cho nhân dân bị tù đầy; chênh lệch giàu nghèo tột độ hơn thời phong kiến, thực dân; đảng Cộng sản biến thành lực lượng kim hãm đà tiến bộ, phát triển của đất nước, mắc nợ hàng triệu oan hồn đã hy sinh do những lời đường mật giả dối.

Tôi có nhiều anh em, cháu chắt – con các bà chị ruột và chị họ vào Nam chiến đấu và hy sinh ở Đức Phổ, Quảng Ngãi, Bình Định nay vẫn chưa tìm ra thi hài, mộ chí. Đã đến lúc phải nói thẳng ra là gia đình và các cháu đã bị lừa. Họ đưa ra Luật nghĩa vụ quân sự, tuyên truyền về vinh quang trai thời loạn là sinh Bắc tử Nam, cưỡng bức các cháu bỏ học cầm súng, bắt ký các bản tình nguyện nhập ngũ, buộc bố mẹ phải ký tên «vinh dự hiến con cho Tổ quốc», trong khi con cháu các quan lớn hầu hết đều được xuất ngoại học tập ở Liên Xô, Trung Quốc, Ba Lan,

Đông Đức, Tiệp... Một sự bất công không lồ. Bố mẹ các cháu tôi lo nghĩ tiếc thương con, ban đêm sụt sùi khóc, nhưng vẫn phải tỏ ra vui vẻ khi tiễn con vào Nam. Các cháu đều miễn cưỡng ký giấy «tình nguyện vào Nam chiến đấu, đâu cần xin có mặt» theo ý nguyện (cưỡng bức) của Đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh. Cả một khoa học bịp bợm thành hệ thống.

Tôi đã từng nhiều lần vào Nam cùng các đơn vị, vào Bình Trị Thiên, rồi vào Tây Nguyên-Kon Tum, Gia Lai, vào Bình Định, Buôn Ma Thuột, Bình Long, Sài Gòn... có những điều ít ai biết, đó là tình trạng cực kỳ phi lý, thương tâm, oan trái: từ khi lên đường vào Nam, các cán bộ chiến sĩ đều bị cắt đứt liên lạc một cách tuyệt đối với bố mẹ, anh chị em, bạn bè vài năm, có khi hàng chục năm, mà không có một lá thư được nhận hay được gửi về nhà. Sự bất tin thật là buồn đau độc ác. Đây là một nét độc đáo của cuộc chiến ở miền Nam Việt Nam. Cuộc chiến tranh không có thư từ của người cầm súng, đặng đặng từ khi lên đường, cho đến khi trở về, lành lặn hay bị thương nặng nhẹ, hay thành người tàn tật suốt đời. Hoặc có khi tử trận, nhưng giấy báo tử để chậm vài năm là thường, vì chiến tranh khốc liệt, tử sỹ nhiều, đơn vị giải thể, tiêu tung hết, nhiều đơn vị sát nhập vào nhau, sổ sách mất, cháy, chỉ huy truyền chuyển liên miên, không có nền nếp chính quy, kiểu du kích, đại khái, lem nhem.

Cho đến chuyện quản lý tù binh Mỹ chặt chẽ, có sổ sách hàng ngày mà cuối cùng vẫn mất tích, không lý giải được, lên đến hơn 100 người, đủ biết công việc quản lý của quân đội thời chiến luộm thuộm ra sao.

Ở các nước văn minh, với quân đội hiện đại, họ rất quan tâm đến việc thông tin, thư từ gia đình quân nhân được chuyển nhanh nhất, chu đáo nhất đến tay chiến sĩ ngoài mặt trận. Đây là trách nhiệm, đền đáp thiết thực có ý nghĩa nhất những hy sinh của gia đình và các quân nhân. Ở Việt Nam, đảng Cộng sản cho việc cố tình bất tin là biện pháp cưỡng bức để các chiến sĩ không còn suy nghĩ thao thức mong chờ

thư đi từ lại, một lòng một dạ hy sinh chiến đấu cho những mục tiêu riêng của đảng. Đây là món rất độc của chiến tranh tâm lý. Vì nếu tự do thư từ, thông tin, các chiến sĩ sẽ kể về những trận đánh thiêu thân, cả đơn vị chết quá nửa như sau tết Mậu Thân thì hậu phương sẽ bị chấn động, rất nguy hiểm để kêu gọi tiếp những đợt «sinh Bắc tử Nam», mà phần lớn sẽ không trở về.

Ngoài hàng mấy chục vạn oan hồn trên đây, tôi không thể không nhắc đến vài vạn người chưa chết nhưng bị những oan khiên dẫn vật không kém các oan hồn kể trên. Họ rất đáng thương, nhưng xã hội đã lãng quên họ...

Đó là chừng 20.000 cán bộ, chiến sĩ Quân đội Nhân dân (theo thống kê chưa đầy đủ của Cục quân lực Bộ Tổng tham mưu) vào Nam bị chiêu hồi bởi Việt Nam Cộng hòa, sau chiến tranh trở về gia đình ở miền Bắc, đã bị hỏi tội, bỏ tù, cải tạo, trả thù, bôi xấu, hạ nhục, hành hạ ra sao, bị gia đình xỉ vả, láng giềng khinh miệt, không sao ngẩng mặt lên được. Theo tôi biết, rất đông anh em đó ở Hà Nội, Hà Đông, Thái Bình, Nam Định, Hải Phòng, Nghệ Tĩnh... Một số bảo mạng, cầu an, không chịu được gian khổ, căng thẳng, nhưng không ít có ý nghĩ lành mạnh, không đang tâm bắn vào anh em trong một cuộc huynh đệ tương tàn phi lý vô đạo nên đã chịu chiêu hồi, hy vọng khi chiến tranh kết thúc, không ai nợ tội mình. Đã có nhà văn nào nói lên thảm cảnh của số anh em bị chiêu hồi rồi trở về quê quán này để tiếp tục bị oan khiên, kêu trời không thấu này? Đã có tổ chức xã hội nào cúi xuống nâng đỡ các số phận đen đui này? Tất cả chỉ là nạn nhân của một cuộc chiến tranh phi lý vô đạo do đảng Cộng sản gây nên vì những mục tiêu và cuồng vọng riêng.

Nếu tôi tham gia dựng lên những bộ phim về cuộc chiến tranh ở Việt Nam, tôi sẽ nói đến bản chất của chiến tranh, qua những mặt tối, những góc tối bị che giấu, bị che lấp, những oan hồn, những nỗi oan trái chưa được biết, để có thể nói lên hết mặt trái của cuộc chiến tranh không anh hùng, chẳng oanh liệt,

một cuộc nổi da xáo thịt, huynh đệ tương tàn đáng hổ thẹn, đáng sám hối. Tít bộ phim có thể là «Những oan hồn – hay mặt trái của chiến tranh», hay «Một cuộc chiến đầy dối trá», cũng có thể là «Cuộc chiến của những người nô lệ», vì đảng Cộng sản tự nguyện làm nô lệ cho học thuyết Mác-Lênin, rồi qua đó bắt nhân dân, quân đội làm nô lệ cho những tham vọng riêng của đảng, để cho đất nước lạc hậu, tàn lụi đổ nát, bất công như hiện nay.

Ông Đào Công Tiên, nguyên Hiệu trưởng Đại học Kinh tế Sài Gòn, một đảng viên Cộng sản kỳ cựu rất có lý khi đề nghị mỗi ngày kỷ niệm 30/4 là một cuộc Sám hối và xin lỗi của đảng Cộng sản đã chủ động gây nên những tổn thất về sinh mạng, tài sản, thời gian của dân tộc đến mức quá sức chịu đựng của nhân dân, để lịch sử có thể sang trang, đất nước có một chế độ chính trị dân chủ, độc lập thật sự, lãnh thổ toàn vẹn, có nhân quyền, phát triển phồn vinh cho toàn xã hội.

Có 4 bộ phim giàn dựng lại cuộc chiến VN đã được người Việt hải ngoại quan tâm và phản đối vì cho rằng không trung thực.

Bộ thứ nhất: "Vietnam The Ten Thousand Day War" (Việt Nam cuộc chiến 10.000 ngày) của Michael Maclear phổ biến 1980. Trọn bộ 13 tập.

Bộ thứ hai: "Vietnam: A Television History" (Việt Nam: một Lịch sử Truyền hình) gồm 13 tập do hãng WGBH-TV (thuộc PBS) ở Boston phổ biến năm 1983.

Bộ thứ ba: "Last days in Vietnam" (Những ngày cuối cùng ở Việt Nam) do đạo diễn Rory Kennedy thực hiện và phổ biến năm 2014.

Bộ thứ tư: "The Vietnam War" (Cuộc chiến Việt Nam) gồm 10 tập, do hai nhà đạo diễn Ken Burnes và Lynn Novick thực hiện, PBS mới phổ biến.

Bộ thứ tư này quan trọng nhất, được mấy chục tổ chức tài chánh và truyền hình Mỹ tài trợ, đứng đầu là **BANK OF AMERICA**, Corporation for Public Broadcasting (CPB), The Public Broadcasting Service (PBS), The Park Foundation, The Arthur Vining Davis Foundations... Đạo diễn Ken Burns khoe đã phỏng vấn gần 80 nhân chứng, bao gồm cả những người Mỹ từng tham chiến và những người phản chiến, những người lính chiến và dân thường của cả hai phía Việt Nam.

Tuyên truyền Đức Quốc xã và tuyên truyền Cộng sản

.....Trần Trung Đạo 05-10-2017.....

- Buổi sáng ngày 19 tháng 8, 1934 là ngày nhân dân Đức đi bỏ phiếu để hợp thức hóa vai trò lãnh đạo tối cao của Adolf Hitler. Một cột báo lớn trên trang nhất long trọng công bố "Hôm nay Hitler là biểu tượng của nhân dân Đức". Tổng thống Paul von Hindenburg qua đời hai ngày trước đó. Hitler được chọn làm Thủ tướng vào tháng Giêng năm 1933 và chỉ cần hơn một năm để thực hiện hàng loạt các hoạt động vừa hợp pháp và bất hợp pháp để củng cố quyền lực. Sau cái chết của Tổng thống Hindenburg, Hitler nắm lấy cơ hội hủy bỏ chức vụ tổng thống và thay bằng quốc trưởng, lãnh đạo tối cao của toàn dân và toàn quân. Gần chín chục phần trăm nhân dân Đức đã bỏ phiếu cho Adolf Hitler vào chức vụ Quốc Trưởng và Lãnh Tụ Tối Cao.

Nhiều lý do giúp Hitler thôn tính quyền hành đã được thảo luận, trong đó gồm tham vọng chinh phục thế giới của y, đại khủng hoảng kinh tế thế giới 1928, hiệp ước Versailles và khuynh hướng chủ hòa của phe đồng minh Anh Pháp. Tuy nhiên, các lý do đó không đủ để đưa một chính trị gia chỉ được 32% số phiếu bầu hai năm trước trở thành "lãnh tụ anh minh" với gần 98.9% cử tri Đức ủng hộ trong lần bầu cử 1934 và không đủ để đưa một Adolf Hitler bốn năm trước chưa phải là công dân Đức trở nên một "cứu tinh dân tộc".

Lý do chính là tuyên truyền.

Vũ khí tư duy thâm độc này đã giúp Hitler nắm được quyền hành tuyệt đối tại Đức. Theo sử gia Sebastian Haffner ngay cả một số người Đức bỏ phiếu chống Hitler trước đó cũng quay sang ủng hộ Hitler. Bộ máy tuyên truyền đã dựng Hitler thành một anh hùng dân tộc, một thiên tài quân sự, một con người thiêng liêng đầy huyền nhiệm.

Trong diễn văn tại đại hội Quốc Xã Đức ngày 28 tháng Tư, 1938, Hitler tóm tắt các công trạng của y: *"Tôi đã vượt qua những hỗn loạn tại Đức, tái lập trật tự, gia tăng sản xuất một cách ồ ạt trong mọi lãnh vực kinh tế quốc gia... Tôi đã thành công trong việc đưa vào sản xuất 7 triệu người thất nghiệp... Tôi chẳng những đoàn kết nước Đức về mặt chính trị mà còn tái vũ trang và bước xa hơn trong việc xóa bỏ Hiệp Ước Versailles. Tôi đã sáp nhập Đức các tỉnh bị chiếm đoạt từ năm 1919... Tôi đã hoàn thành các mục đích đó mà không nhỏ một giọt máu của nhân dân, và không gây ra*

sự chịu đựng cho người dân Đức cũng như các dân tộc khác."

Câu *"không nhỏ một giọt máu của nhân dân, và không gây ra sự chịu đựng cho người dân Đức cũng như các dân tộc khác"* là những lời đường mật rót vào tai người dân Đức cho đến khi thể chiến thứ hai bùng nổ mọi hối hận đã trở trảng.

Người có công lớn nhất trong việc đưa Hitler lên ngôi vị Lãnh tụ tối cao và Quốc Trưởng Đức (Führer und Reichskanzler) không ai khác hơn là Joseph Goebbels, Bộ trưởng Bộ Tuyên Truyền Đức từ 1933 đến 1945.

Sau khi tốt nghiệp Tiến Sĩ tại Heidelberg University 1921 với luận án nghiên cứu kịch nghệ lãng mạn Đức, Goebbels gia nhập đảng Quốc Xã Đức năm 1923. Joseph Goebbels ủng hộ chính sách diệt chủng Do Thái và là một trong những cố vấn của đề án này. Trong tất cả phụ tá thân cận Hitler, Joseph Goebbels gần gũi với Hitler cho đến giờ phút cuối cùng.

Dù được ca ngợi là một "thiên tài đen", Goebbels không phải là cha đẻ của chính sách tuyên truyền tầy nã. Cha đẻ của kỹ thuật tuyên truyền thời hiện đại là các tổ CS trong đó có Lenin, Stalin và Mao Trạch Đông. Joseph Goebbels "học hỏi, vận dụng một cách sáng tạo" phần lớn các phương pháp tuyên truyền CS tại Liên Xô và ngay cả từ CS Trung Quốc dù lúc đó chưa chiếm toàn lục địa, để áp dụng tại Đức.

Dưới đây là những mục đích chính của tuyên truyền CS

Xóa bỏ nền văn hóa

Xóa bỏ nền văn hóa giáo dục cũ và thiết lập nền văn hóa xã hội chủ nghĩa là mục tiêu đầu tiên và liên tục dưới chế độ CS.

Ngày 10 tháng Năm 1933, một buổi đốt sách do "đạo quân áo nâu" dưới quyền của Joseph Goebbels tổ chức tại Bebelplatz với khoảng 20 ngàn tác phẩm của các tác giả được yêu thích bị đem ra đốt. Thật ra, đốt sách là một trong những biện pháp xóa bỏ quá khứ mà các chế độ độc tài từ thời vua Jehoiakim xứ Judah trước Tây lịch đến Tần Thủy Hoàng từng sử dụng.

Khác với Đức Quốc Xã, tại các nước CS, chiến dịch đốt sách như một biện pháp đầu tiên và được thực hiện liên tục để xóa bỏ tận gốc rễ một nền văn hóa giáo dục. Trong tác phẩm *Quần đảo ngục tù* Aleksandr Solzhenitsyn có nhắc đến các chiến

dịch đốt sách tại Liên Xô. Tại Trung Cộng sau, ngay sau khi chiếm Trung Hoa lục địa năm 1949 cũng như nhiều năm trong thời kỳ Cách Mạng Văn Hóa sau đó, không chỉ sách vở mà các di tích văn hóa đều bị phá hủy.

Trong số 20 ngàn tác phẩm bị Joseph Goebbels đem đi đốt tại Bebelplatz có một tác giả rất quen thuộc với độc giả Việt Nam. Đó là Erich Maria Remarque. Các tác phẩm của ông được dịch sang tiếng Việt và được tuổi trẻ miền Nam trước 1975 yêu thích như *Chiến hữu, Một thời để yêu và một thời để chết, Mặt trận miền Tây vẫn yên tĩnh*. Chỉ trong vài ngày sau ngày 30 tháng Tư, 1975, các tác phẩm của Erich Maria Remarque lần nữa lại nằm trong số những sách bị đem ra đốt. Erich Maria Remarque qua đời năm 1970 nên không biết tin buồn từ CSVN.

Thuần khiết lãnh đạo

Hitler và Stalin, như cả thế giới biết là hai trong những kẻ sát nhân tập thể tàn bạo nhất nhân loại nhưng chính Hitler đã nhiều lần bày tỏ sự thán phục dành cho Stalin và ca ngợi y trong việc làm thuần khiết hóa đảng CS Liên Xô qua việc loại bỏ các mầm mống Do Thái như Leon Trotsky, Grigory Zinoviev, Lev Kamenev, Karl Radek khỏi nội bộ lãnh đạo đảng.

Không ai phủ nhận Joseph Goebbels có một năng khiếu đặc biệt về tuyên truyền và được nhiều nhà phân tích xem như là một "thiên tài đen" vì y đã khá thành công trong việc tiêm chích chủ nghĩa dân tộc cực đoan vào tâm lý nhân dân Đức. Tuy nhiên, so với Lenin, Joseph Goebbels chỉ thuộc vào lớp học trò.

Lenin đưa kỹ thuật tuyên truyền lên mức độ cao nhất khi khai thác mâu thuẫn giữa các thành phần xã hội thành cuộc đấu tranh giai cấp đẫm máu, không khoan nhượng. Các cán bộ tuyên truyền CS không chỉ tuyên truyền mà còn những chuyên viên sách động, tố cáo. Bắc Hàn, CSVN thừa hưởng các kỹ thuật tuyên truyền của Liên Xô và Trung Cộng, và đã vận dụng một cách tinh vi để thích hợp với điều kiện văn hóa Á Châu.

Trong diễn văn khá dài đọc trước đại hội đảng Quốc Xã vào tháng Chín, 1935, Joseph Goebbels phân tích chủ trương tuyên truyền CS "bắt đầu với nguyên tắc cứu cánh biện minh cho phương tiện. Đối với các đảng CS tại Á Châu, Joseph Goebbels cho biết "Tháng 11 1934, Thống chế Tưởng Giới Thạch công bố trước dư luận, riêng tại tỉnh Giang Tây khoảng một triệu người đã bị CS giết và sáu triệu người khác bị cướp

sạch tài sản.” Cũng trong diễn văn này Joseph Goebbels tố cáo rất nhiều tội ác khác của CS diễn ra sau 1917 tại nhiều nơi ở châu Âu.

Xây dựng “con người mới”

CS tin tưởng vào việc tái sản xuất con người. Lý lịch ba đời không chỉ duy trì tính kế tục về dòng giống mà còn bảo đảm mục đích của chế độ được hoàn thành trong chính sách ngắn hạn cũng như dài hạn. Stalin phê bình quan điểm chủng tộc của Hitler và gọi đó là Phát Xít nhưng chính trị lý lịch qua đặc tính giai cấp xã hội là nền tảng cho tính kế thừa của chế độ CS.

Không lấy làm lạ khi các lãnh tụ CS thích hôn nhi đồng. Hình ảnh “hiền từ” của họ bên cạnh nhi đồng là hình ảnh tuyên truyền phổ biến nhất trong thế giới CS bởi vì mục tiêu hàng đầu của tuyên truyền tẩy não CS là đào tạo những con người tuân phục từ khi mới ra đời. Lenin từng nói “trao cho chúng tôi một em bé và trong vòng tám năm, em bé đó sẽ mãi mãi là người CS”.

Từ khi biết nói, tuổi thơ tại các nước CS đã bắt đầu được đoàn ngũ hóa dưới tổ chức Thiếu Nhi Tiền Phong. Các cháu được giáo dục để tuân phục và hãnh diện được thuộc về lãnh tụ. Các cháu thi đua sống và làm việc theo gương lãnh tụ vĩ đại. Sự phát triển tâm lý xã hội đóng vai trò quan trọng trong đời sống của thiếu nhi. Lễ gia nhập vào đội Thiếu Nhi Tiền Phong là biến cố quan trọng đầu tiên trong đời một em bé vì đó là bước thay đổi đầu tiên trong đời em bé. Mỗi em bé được nhận một cà-vạt đỏ và lớn lên với niềm kiêu hãnh vì đã trở thành một phần không thể thiếu trong xã hội CS.

Joseph Goebbels áp dụng hầu hết các phương pháp tuyên truyền của Lenin vào việc phát triển chủ nghĩa Quốc Xã tại Đức.

Xây dựng “trật tự xã hội mới”

Trước các hung thần khát máu Heinrich Himmler, Heinrich Müller của Đức Quốc Xã, hung thần đầu sỏ của các chính sách trấn áp tại Liên Xô là Felix Dzerzhinsky.

Tên đồ tể khát máu này gốc Ba Lan nhưng là người thành lập cơ quan mật vụ Cheka khủng khiếp nhất tại Nga ngay sau khi cách mạng CS 1917. Sau khi một lãnh đạo tổ chức Cheka bị ám sát hụt tại St. Petersburg, Dzerzhinsky ra lệnh bắt 800 người và tất cả đều bị xử bắn không qua một phiên tòa nào. Chỉ trong vòng một tháng từ tháng Chín đến tháng Mười 1918, ước lượng đã có 10 ngàn đến 15 ngàn người bị giết. Danh từ “Khủng bố Đỏ” xuất hiện

trong giai đoạn này.

Dzerzhinsky kiêm nhiệm hàng loạt chức vụ cấp bộ trưởng ngoài việc điều hành ngành an ninh Sô Viết. Y thông thạo nhiều ngoại ngữ mặc dù học hành bị dang dở vì tham gia hoạt động CS, bị tù nhiều lần trong đó có lần bị lưu đày tận vùng băng tuyết Siberia. Vượt thoát khỏi Siberia và hoạt động CS tại Đức. Là nhân vật nổi tiếng trong phong trào CS Đông Âu, sau 1917, Felix Dzerzhinsky thay vì hồi cư về Ba Lan đã quyết định ở lại Nga và được bầu vào đảng ủy CS thủ đô Moscow. Felix Dzerzhinsky chia sẻ quan điểm của Lenin về vai trò toàn trị của Soviet và là người đầu tiên nhận trọng trách thành lập cơ quan an ninh CS.

Joseph Goebbels cũng rập theo khuôn mẫu đó và tung ra chiến dịch tôn sùng cá nhân với khẩu hiệu “Hitler vì nước Đức” và “Toàn nước Đức của Hitler”.

Những điểm khác nhau giữa tuyên truyền Đức Quốc Xã và tuyên truyền CS

- Bộ máy tuyên truyền Đức Quốc Xã đặt nặng vai trò của trung ương tức Bộ Tuyên truyền, nơi kiểm soát, phân phát chỉ thị và điều hành mọi hoạt động tuyên truyền trong lúc dưới các chế độ CS tuyên truyền là cả một hệ thống hiệu quả từ trung ương cho đến từng tổ ba người.

- Mặc dù sở hữu và khai triển hệ lý luận Quốc Xã trong đó có cả sự quan tâm về một “chủ nghĩa xã hội” trong tương lai Đức, Joseph Goebbels không có nhiều thời gian để thực hiện chủ trương vừa tận diệt tàn tích cũ và để trồng lên một lớp người mới với nhận thức mới như chủ trương của Lenin và các thể hệ lãnh đạo CS đàn em ở Liên Xô cũng như tại các nước CS khác.

- Hàng ngũ cán bộ tuyên truyền của Đức Quốc Xã đều là những cán bộ mới được đào tạo, vừa học tập vừa tuyên truyền, không sở hữu một căn bản lý luận vững chắc, trong lúc đó, tại các nước CS khả năng tuyên truyền là tiêu chuẩn xác định trình độ chính trị và chủ nghĩa Cộng sản của mỗi đảng viên.

- Tuyên truyền Quốc Xã chỉ trở nên hữu hiệu khi sau khi Hitler nắm được chính quyền, trong lúc đó, khi hoạt động trong bí mật các đảng viên CS đã thực hiện công tác tuyên truyền, sống sót nhờ vũ khí tuyên truyền, tờ báo bí mật Pravda của trung ương đảng CS Nga cũng ra đời trong thời gian hoạt động bí mật.

- Đối tượng tuyên truyền của Đức Quốc Xã là nhân dân Đức và đối tượng để tiêu diệt là người Đức gốc

Do Thái, trong khi đó đối tượng tuyên truyền lẫn tiêu diệt tại các nước CS đều là dân của các nước đó.

Lý thuyết Marx, kể cả Tuyên ngôn Đảng CS do Mác và Friedrich Engels soạn, cũng còn trong phạm vi triết học và lý luận, chỉ được thực tế hóa một cách triệt để sau khi Lenin và đảng CS Nga chiếm được quyền lực sau Cách mạng CS tháng 10, 1917.

Boris Efimov, họa sĩ hí họa tuyên truyền chính trị thời CS Liên Xô thú nhận ông đã dành 70 năm chỉ để làm công việc bôi đen nhận thức của bao nhiêu thế hệ con người trong mười lăm nước thuộc Liên Xô. Ông không có chọn lựa. Anh ruột của ông bị Stalin xử bắn nhưng có lẽ nhờ tài năng ông được cho phép sống để vẽ hí họa tuyên truyền. Theo Boris Efimov, hệ thống tuyên truyền CS vô cùng khủng khiếp và có khả năng thôi miên cả một dân tộc.

Không ít người Việt Nam đã từng và đang bị thôi miên như thế.

Hôm nay, bức tường tuyên truyền CSVN còn dày nhưng so với 42 năm trước đã có nhiều kẽ hở. Ánh sáng tự do dân chủ theo cuộc cách mạng tin học tràn vào và giúp làm thay đổi nhận thức của một số người. Có thể chưa đủ làm nên một lực lượng cách mạng nhưng rõ ràng mỗi ngày một đông và sẽ đông hơn. Một ngày không xa, những con nước nhỏ hôm nay sẽ làm nên thác lũ.

5/10/2017

Trần Trung Đạo

Tham khảo:

- Ian Kershaw, *The Führer Myth: How Hitler Won Over the German People*, SPIEGEL ONLINE International.

- Joseph Goebbels, *Communism with the Mask Off*, speech was delivered to the annual congress of the Nazi Party on 13 September 1935.

- Jean Marie Domenach, *Political Propaganda, Kỹ Thuật Tuyên Truyền Chính Trị*, bản dịch của Thế Uyên, nxb Thái Độ Sài Gòn 1969.

- Michael McCarty, *The Historical Roots Of Chinese, Communist Propaganda*, Baylor University,

- Archie Brown, *The Rise and Fall of Communism*, HarperCollins, New York, NY 2011

**Đừng nghe những gì
Cộng sản nói. Hãy
nhìn những gì Cộng
sản làm! Đừng sợ
những gì Cộng sản
làm. Hãy làm những gì
Cộng sản sợ!**

THANH TRÙNG PHE NHÓM trước thêm Hội nghị Trung ương 6

.....*A Châu Tự Do 02-10-2017*.....

Thời gian gần đây thêm một số viên chức doanh nghiệp và quan chức trong bộ máy Nhà nước bị kết án hay kỷ luật với cáo buộc sai phạm trong quá trình quản lý, trách nhiệm điều hành.

Phe nhóm bài trừ nhau?

Viên chức cấp cao doanh nghiệp bị kết án gần đây nhất là ông Nguyễn Xuân Sơn, nguyên Chủ tịch Hội đồng thành viên Tập đoàn Dầu khí Việt Nam PVN, nguyên Tổng Giám đốc Ngân hàng Đại dương (Ocean Bank) với mức án án tử hình và Hà Văn Thắm, nguyên Chủ tịch Hội đồng quản trị Ocean Bank án chung thân.

Cuối tháng 9 vừa qua, Kế toán trưởng của PVN là ông Lê Đình Mậu cũng bị bắt vì tội cố ý làm trái quy định của Nhà nước về quản lý kinh tế gây hậu quả nghiêm trọng.

Trong một đại án ngân hàng khác, ông Trần Bê, nguyên Phó Chủ tịch thường trực Hội đồng quản trị, kiêm Chủ tịch HĐQT tín dụng của ngân hàng Sacombank, bị truy tố vì đã làm thất thoát 1835 tỉ đồng.

Ngay trước đó, hai nhân vật đứng đầu Thành phố Đà Nẵng là ông Chủ tịch Thành phố Huỳnh Đức Thọ và ông Bí thư Thành ủy Nguyễn Xuân Anh cũng bị cáo buộc mắc nhiều sai phạm trong điều hành, quản lý.

Từ Đà Nẵng, blogger Trương Duy Nhất, một người theo dõi sát tình hình chính trị của Việt Nam, cho rằng những vụ kết án, kỷ luật các cán bộ Nhà nước và doanh nghiệp gần đây thể hiện một cuộc đấu đá giữa các phe nhóm trong Đảng để dàn xếp nhân sự trước thêm Hội nghị Trung ương 6 và xa hơn nữa là sau nhiệm kỳ Đảng lần này: *Việc đó có hai luồng ý kiến. Thứ nhất, bây giờ Nhà nước gọi đó là cuộc đấu tranh chống tham nhũng do Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng. Những vụ như Ocean Bank, Tổng công ty Dầu khí Việt Nam hay những vụ việc như ở Đà Nẵng.*

Nhưng các nhà quan sát lại cho

rằng đây là cuộc thanh trừng phe phái trong nội bộ Đảng chứ không chỉ đơn thuần là công cuộc đấu tranh chống tham nhũng.

Bởi vì thực tế hàng loạt vụ việc được khai ra nhưng không phải vụ việc nào cũng được xử lý.

Ông lấy ví dụ về những vụ việc mang tính chất rất nghiêm trọng nhưng không được xử lý đến nơi đến chốn. Một trường hợp được nêu ra là việc công bố kết luận thanh tra tài sản ông Phạm Sỹ Quý, giám đốc sở Tài nguyên-Môi trường Yên Bái bị tri hoãn hết lần này tới lần khác. Hay các sai phạm của Bí thư Thành ủy Hà Giang Triệu Tài Vinh và Bí thư Tỉnh ủy Thanh Hóa Trịnh Văn Chiến,...

Một số trường hợp sai phạm nghiêm trọng nhưng được tạo điều kiện cho "hạ cánh an toàn" chẳng hạn như ông Võ Kim Cự, người mắc nhiều sai phạm liên quan đến thảm họa môi trường Formosa năm ngoái, nhưng đã được cho về hưu cuối tháng 9 vừa qua.

Tiến sĩ Ng. Quang A, nguyên Viện trưởng Viện Nghiên cứu Phát triển cũng đồng tình với quan điểm rằng đây là dấu hiệu của một cuộc chiến phe phái rất gay gắt trong nội bộ Đảng. Ông giải thích: *Những vụ án liên quan đến ngân hàng, một bị cáo họ chê làm ba, bốn tội. Nhiều khi một tội hàng chục người mắc phải, là tội mà trên thế giới không có một nơi nào có cả. Và bản thân luật hình sự của Việt Nam cũng đã dẹp tội đó đi rồi. Nhưng để phục vụ cho mục đích của mình, họ hoãn thi hành luật đã được thông qua và tiếp tục theo luật cũ.*

Chuyện ở Đà Nẵng, những tội của hai ông trùm này so với những ông khác còn phạm tội nặng hơn vậy nhiều. Nhưng nó lại thuộc phe mình chẳng hạn, thì mình hơi dẫu đánh những người đấy.

Giáo sư Zachary Abuza thuộc National War College ở Washington từng nói với hãng tin AFP rằng ông Trọng không thể truy ông

Dũng, nhưng trả thù mạng lưới tay chân của ông Dũng, cho truy các đệ tử của ông này.

Vào tháng 5 vừa qua, một nhân vật thân cận của ông Dũng là ông Đinh La Thăng bị kỷ luật mất chức bí thư thành ủy thành phố Hồ Chí Minh, với những cáo buộc sai phạm khi lãnh đạo Tập đoàn Dầu khí Việt Nam trước đây.

Tiếp đến là vụ ông T.X.Thanh trốn sang Đức xin tỵ nạn nhưng xuất hiện trên truyền hình Nhà nước ở Hà Nội với lời tự thú. Chính phủ Đức nói Hà Nội cho người sang bắt cóc ông này đưa về VN.

Trong một buổi phỏng vấn với báo chí trong nước hôm 2/10, nguyên Tổng Bí thư Lê Khả Phiêu nói rằng việc kỷ luật cán bộ đã và đang diễn ra nói lên quyết tâm chống tham nhũng "không có vùng cấm" của Đảng. Ông nói rằng đây là một bước đi tốt cần được duy trì. Nhận xét về chiến dịch chống tham nhũng "lò nóng củi tươi cũng cháy" của ông Nguyễn Phú Trọng, ông Lê Khả Phiêu nói rằng thời kỳ này ta dám làm, kiên quyết làm, không chỉ dừng lại ở cấp bộ trưởng mà còn cao hơn nữa.

Cuộc chiến "lò nóng, củi tươi"

Luật sư Trần Quốc Thuận, nguyên Phó Chủ nhiệm Văn phòng Quốc hội lại có cái nhìn khác. Theo ông, hàng loạt các vụ án doanh nghiệp hay kỷ luật quan chức được giải quyết "thẳng tay" là kết quả của chiến dịch chống tham nhũng quyết liệt bấy lâu nay: *Câu chuyện chống tham nhũng ở Việt Nam kéo dài mấy chục năm nay rồi. Đại hội lần thứ XI đã đẩy mạnh và Đại hội XII khẳng định phải chống tham nhũng từ trên xuống.*

Tham nhũng thì ta phải chống và khi có dấu hiệu tội phạm ta phải xử. Trong những vụ án gần đây, tội như vậy và người ta xử như thế tôi cho rằng cũng phù hợp với pháp luật và nguyện vọng của nhân dân.

Luật sư Trần Quốc Thuận cũng không phủ nhận chuyện các phe nhóm nội bộ đấu đá nhau. Ông cho rằng đó là hai phe chống tham nhũng và không muốn chống tham nhũng: *Trước kia người ta nói đến nhóm lợi ích, đồng chí X, đồng chí*

Y gì đó. Nhưng giờ thất thế thì phải xử theo pháp luật. Tôi cho rằng chuyện xử là cần thiết.

Nhưng nhìn ra thì đây là cuộc đấu tranh diện rất rộng, và tập trung kỷ luật từ trên xuống. Đó cũng là một điều đặc biệt, ít có và đang diễn ra rất ác liệt. Tôi cho rằng nếu kiểm soát được chuyện tham nhũng này, thì có thể tạo niềm tin cho nhân dân.

Ông Trương Duy Nhất lại bày tỏ lo ngại về chiến dịch chống tham nhũng này, bởi vì ông cho rằng nó luôn ẩn lấp đằng sau là sự đấu đá quyền lực giữa các phe chứ không phải là một cuộc chống tham nhũng thuần túy: *Đó có phải là công cuộc chống tham nhũng đến nơi đến chốn để dân người ta tin hay không thì vẫn là câu hỏi. Bởi vì thực tế ở một chế độ độc tài như vậy thì diệt bè phái này sẽ sinh ra bè phái khác thôi. Điều quan trọng là bây giờ tạo ra một cơ chế thế nào để hạn chế quan chức tham nhũng thì vẫn chưa thấy đề cập đến, mà chủ yếu vẫn là diệt cánh này, phe kia.*

Luật sư Trần Quốc Thuận cho rằng nếu Việt Nam cương quyết thì trong thời gian tới sẽ có nhiều vụ đại án nữa được phanh phui, trong đó có cả dự án BOT.

Việt Nam chưa bao giờ thừa nhận chuyện phe phái nội bộ đấu đá nhau nhưng đã nhiều lần công khai thảo luận về vấn đề nhóm lợi ích. Trung tuần tháng 9 vừa qua, Ủy ban Tư pháp của Quốc hội kết luận rằng “nói nhóm lợi ích hay sân sau” là có căn cứ.

KHÔNG PHẢI CÙI NÀO CŨNG ĐƯA VÀO LÒ

Người quan sát 06-10-2017

Để nói về công cuộc chống tham nhũng, ông Nguyễn Phú Trọng, Tổng Bí thư đảng CSVN đã từng phán: “Cái lò đã nóng lên rồi thì củi tươi vào đây cũng phải cháy”. Câu nói này hàm ý rằng tất cả những cán bộ, đảng viên một khi đã vi phạm, dính líu đến tham nhũng, hối lộ đều bị xử và không hề có “vùng cấm” trong việc xử lý. Tuy nhiên, sự thật lại không như vậy. “Củi” đưa vào lò đều có sự chọn lựa kỹ càng, không phải “củi” nào cũng được ông Nguyễn Phú Trọng và phe nhóm đưa vào “lò”.

Dẫn lại diễn tiến phiên tòa xét xử bà Châu Thị Thu Nga, Đại biểu Quốc hội CSVN khóa 14, người đã can tội “lừa đảo chiếm đoạt tài sản” với số tiền lên đến vài trăm tỷ đồng, diễn ra vào ngày 5/10 được báo Tuổi Trẻ cho biết: luật sư Hoàng Văn Hường, người bào chữa cho bà Nga đã đặt câu hỏi liên quan đến số tiền 1,5 triệu Mỹ kim mà bà này trước đó đã khai dùng để dứt lót để trở thành Đại biểu Quốc hội. Ông hỏi:

“Có việc chạy ĐBQH không? Bà có thay đổi lời không? Bà trình bày lại cho hội đồng xét xử và mọi người cùng nghe”.

Ngay khi vừa dứt lời thì chủ tọa phiên tòa ngay lập tức nhắc nhở luật sư là việc vừa nêu ra nằm trong một vụ án khác, không nằm trong phạm vi của phiên xử này.

Khi nghe tòa nhắc nhở, bà Nga liền xin tòa cho được nói một câu, nhưng thật kỳ lạ và trùng hợp, âm thanh trong phòng dành cho phóng viên theo dõi phiên xử bị ngắt. Tất cả những phóng viên có mặt để theo dõi phiên tòa từ xa đều không nghe được bà Nga đã nói gì. Đến khi âm thanh có lại thì cũng là lúc mà chủ tọa phiên tòa nói sang vấn đề khác.

Điều này cho thấy rằng, nguyện vọng của bà Nga trong việc mượn phiên tòa để khai ra những người đã nhận tiền dứt lót của bà để trở thành Đại biểu Quốc hội đã không được tòa đáp ứng. Số tiền 1,5 triệu Mỹ kim mà bà Nga dùng để hối lộ dư luận vẫn không biết lọt vào tay ai. Điều đó cũng cho thấy phải có nhiều khuất tất, mà đằng sau đó là những lãnh đạo cấp cao đã nhận tiền của bà Nga để cho bà này trở thành Đại biểu Quốc hội, rồi từ đó, với uy tín của mình có thể thực hiện việc lừa đảo chiếm đoạt tài sản của hàng trăm người. Những lãnh đạo đã cầm tiền của bà Nga rất có thể thuộc phe cánh của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng, vậy nên phiên tòa không cho phép bà Nga khai ra nhằm không để đối thủ của ông dùng nó phản pháo lại.

Trong một vụ án khác, dù đã nhiều tháng trôi qua kể từ ngày báo chí phanh phui khối tài sản khổng lồ của ông Phạm Sỹ Quý, Giám đốc Sở Tài nguyên-Môi trường tỉnh Yên Bái thì Thanh tra CP cùng với những ban ngành khác vẫn chưa công bố kết luận sai phạm của ông này. Cho dù trong rất nhiều lần báo chí đề nghị những cơ quan có trách nhiệm liên quan phải cung cấp thông tin cho họ. Đáp trả lại, những cơ quan này chỉ biết xin lỗi và khát hẹn lần sau.

Khối tài sản khổng lồ cùng với việc thắng tiến bất hợp lý, không

đúng quy trình là những sai phạm không chỉ riêng ông Phạm Sỹ Quý, mà nó còn dính líu đến bà Phạm Thị Thanh Trà, Bí thư Tỉnh ủy Yên Bái, chị ruột ông Quý. Chưa hết, báo chí còn phanh phui ra cả những căn biệt thự như pháo đài của Giám đốc Công an tỉnh Yên Bái: thiếu tướng Đặng Trần Chiêu. Điều này có nghĩa là một loạt lãnh đạo cao cấp của tỉnh Yên Bái đều dính vào sai phạm. Vậy nhưng, dư luận vẫn không hiểu vì sao sự việc cho đến nay vẫn không được làm rõ.

Trong khi đó, tại Đà Nẵng, những vụ linh xình giữa Chủ tịch Huỳnh Đức Thơ và Bí thư Nguyễn Xuân Anh lại được báo chí đăng tải rầm rộ. Cùng với đó, ông Trần Quốc Vượng, Ủy viên Bộ Chính trị, Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Trung ương kiêm Thường trực Bộ Chính trị đảng CSVN rất nhiệt tình, nhanh chóng công bố ra những sai phạm. Và, trước ngày khai mạc Hội nghị Trung ương 6 của đảng CSVN, ông Trần Quốc Vượng đã ra quyết định kỷ luật bằng hình thức cảnh cáo đối với ông Huỳnh Đức Thơ và đề nghị Bộ Chính trị xử lý kỷ luật đối với ông Nguyễn Xuân Anh.

Tìm hiểu kỹ thì hóa ra Nguyễn Xuân Anh không cùng phe cánh của Nguyễn Phú Trọng, nếu không muốn nói là đối lập. Vì ông này là thân tín của Chủ tịch nước Trần Đại Quang, người đang ngấp nghé chiếc ghế Tổng Bí thư một khi ông Nguyễn Phú Trọng về hưu.

Ngược lại, Trần Quốc Vượng lại là Đại biểu QH thuộc đoàn đại biểu tỉnh Yên Bái. Do đó, bằng quyền lực của mình và nhận được sự hậu thuẫn của Nguyễn Phú Trọng, những sai phạm xảy ra tại tỉnh Yên Bái vẫn không được Thanh tra Chính phủ công bố. Ủy ban Kiểm tra Trung ương dù rất nhiệt tình trong việc điều tra ở những nơi khác, chỉ riêng tại Yên Bái vẫn không được mặn mà là nhằm bảo kê những lãnh đạo ở địa phương.

Từ hai trường hợp bà Châu Thị Thu Nga muốn khai đã dùng 1,5 triệu Mỹ kim hối lộ cho ai để được trở thành Đại biểu Quốc hội, cho đến những sai phạm ở tỉnh Yên Bái không được công bố, Ủy ban Kiểm tra Trung ương chẳng vào cuộc đã khẳng định rằng, công cuộc chống tham nhũng của ông Nguyễn Phú Trọng chỉ là nhằm thanh trừng băng đảng. Việc đưa củi vào lò, từ củi tươi cho đến củi khô đều có sự lựa chọn. Đó là những lãnh đạo, cán bộ thuộc phe đối thủ, những người không cùng băng nhóm để tranh giành quyền lực mà phía đằng sau đó là giành lại quyền lợi cho mình. **Cali Today News**

Có "thỏa thuận ngầm" tại Hội nghị TW 6

.....Phạm Chí Dũng 13-10-2017.....

Hàng loạt hiện tượng không bình thường tại Hội nghị trung ương 6 của đảng cầm quyền vào nửa đầu tháng 10/2017 đã khiến dư luận xã hội và giới quan sát chính trị hoài nghi về khả năng đã có một "thỏa thuận ngầm" nào đó về "mức độ và đối tượng chống tham nhũng".

Những hiện tượng bất thường

Đầu tiên là sự xuất hiện bất thường của hai chuyên đề "dân số" và "chăm sóc sức khỏe nhân dân" trong nghị trình Hội nghị trung ương 6 mà đã hoàn toàn lạc nhịp với nội dung chính của một "hội nghị nhân sự".

Sau đó là phát ngôn trong bài diễn văn bế mạc hội nghị 6 của Tổng bí thư Nguyễn Phú Trọng: "Ai đã trót nhúng chàm thì sớm tự giác gột rửa", và "Từ nay bất cứ ai vi phạm kỷ luật sẽ bị xử lý nghiêm".

Hiện tượng thứ ba là trong suốt 7 ngày họp Hội nghị trung ương 6, ngoài vụ "diệt ruồi" duy nhất đối với Bí thư thành ủy Đà Nẵng Nguyễn Xuân Anh, người ta hoàn toàn không thấy ông Trọng nói gì đến vụ ông Đinh La Thăng.

Một hiện tượng bên lề không nên bỏ qua là cũng trong suốt thời gian họp Hội nghị trung ương 6, blogger Huy Đức đã lắng tiếng một cách kỳ lạ, dù ngay trước đó blogger này đã dồn dập tung ra các thông tin theo ý "chỉ chờ Đinh La Thăng bị bắt". Từ nửa cuối năm 2015 đến nay, Huy Đức lại thể hiện như "cây bút tin hiệu" đối với những biến động về nhân sự trong nội bộ đảng.

Vào tháng Mười năm 2016, trước khi diễn ra Hội nghị trung ương 4 về "chống tự diễn biến, tự chuyển hóa", cũng cây viết Huy Đức đã nổ phát súng đầu tiên vào Ủy viên bộ chính trị, Bí thư thành ủy TP.HCM Đinh La Thăng bằng loạt bài viết về trách nhiệm của ông Thăng khi còn là Chủ tịch hội đồng thành viên Tập đoàn Dầu khí quốc gia (PVN). Tuy nhiên sau Hội nghị trung ương 4, tình hình vẫn im ắng đối với ông Thăng. Khẩu khí ồn ào

khoa trương cùng hoang tưởng theo cách "TP.HCM phải phần đầu có được giải Nobel y tế" của Bí thư Thăng chỉ thật sự chấm dứt trước Hội nghị trung ương 5 vào tháng Năm năm 2017 khi ông Thăng bất ngờ bị Bộ Chính trị kỷ luật và mất ghế tại Sài Gòn.

Chỉ trước Hội nghị trung ương 6 vài tuần lễ, Đinh La Thăng đã bị một cấp nào đó bật đèn xanh để luật sư của Nguyễn Xuân Sơn - người vừa lãnh án tử hình trong vụ án Hà Văn Thắm của Ngân hàng Đại Dương - tung ra một văn bản chứng minh rõ sự chỉ đạo của Đinh La Thăng khi còn là Chủ tịch Hội đồng thành viên PVN về yêu cầu các đơn vị thành viên mở tài khoản và giao dịch với ngân hàng Đại Dương.

Khi phiên tòa xử Hà Văn Thắm kết thúc với án chung thân cho nhân vật này, Hội đồng xét xử còn đề nghị cơ quan điều tra làm rõ trách nhiệm của người chỉ đạo gửi 800 tỷ đồng của PVN vào Ngân hàng Đại Dương để sau đó số tiền này hoàn toàn biến mất. Báo chí nhà nước đã ồn ào đưa tin về vụ việc này, thậm chí một số tờ báo đã bắt đầu dựng chuyện đến cái tên Đinh La Thăng theo quan điểm được bật đèn xanh về "không có vùng cấm".

Khi đó, đã dậy lên một luồng đồn đoán về khả năng Đinh La Thăng có thể bị Bộ Công an bắt, thậm chí bắt trước Hội nghị trung ương 6.

Tuy nhiên đến sát thời điểm khai mạc Hội nghị trung ương 6 vào ngày 4/10/2017, không có một thông tin chính thức nào về "hồ Đinh La Thăng". Cùng lúc xuất hiện bất thường của hai chuyên đề "dân số" và "chăm sóc sức khỏe nhân dân" trong nghị trình Hội nghị trung ương 6. Dấu hỏi bật ra: phải chăng nghị trình dự kiến của Hội nghị trung ương 6 đã định "xử" Đinh La Thăng, nhưng do không thể làm được việc này nên đã trám khoảng trống thời gian bằng hai chuyên đề "lo cho dân"?

Đó là một khả năng có thể.

Chỉ thị 15?

Vụ "Đinh La Thăng biến mất tại Hội nghị trung ương 6" khiến tình thế chuyển sang một giả thiết mới: phải chăng đã xảy ra một "sự cố" nào đó trước hội nghị này, hoặc cũng có thể gọi là một "lực cản" mà đã khiến cho quy trình "khai trừ Đinh La Thăng" của Tổng bí thư Trọng không thể suôn sẻ và đành phải giẫm chân tại chỗ?

Cho tới nay, Chỉ thị số 15 của Bộ Chính trị vẫn còn nguyên tác dụng. Theo văn bản này, công an muốn bắt giam đối tượng là đảng viên thì phải báo cáo cho những cấp ủy đảng phụ trách đảng viên đó. Sau đó, cấp ủy đảng phải làm động tác kỷ luật và có thể khai trừ đảng đối với đảng viên vi phạm, trên cơ sở đó công an mới có thể tiến hành những động tác tố tụng hình sự.

Với Đinh La Thăng, ông vẫn còn giữ ghế ủy viên trung ương sau khi bị loại khỏi Bộ Chính trị. Một giả thiết đặt ra là nếu cơ quan công an đề nghị Bộ Chính trị và Ban chấp hành trung ương khai trừ Đinh La Thăng để có cơ sở khởi tố và bắt giam ông, liệu Tổng bí thư Trọng có dám làm đúng theo nguyên tắc của Chỉ thị 15? Hoặc ông Trọng đã có thể phải nhận một phản ứng không mấy đồng thuận từ "tập thể Bộ Chính trị" mà do đó đã không thể đưa vụ khai trừ Đinh La Thăng ra Hội nghị trung ương 6?

"Đầu voi đuôi chuột"?

Một giả thiết khác cũng đang tồn tại. Bởi khẩu khí của Tổng bí thư Trọng trong bài diễn văn bế mạc Hội nghị 6 như "Ai đã trót nhúng chàm thì sớm tự giác gột rửa", và "Từ nay bất cứ ai vi phạm kỷ luật sẽ bị xử lý nghiêm" được xem là "nhu mì" hẳn, nếu so sánh với "Lò đã đốt lên rồi thì củi tươi đưa vào cũng phải cháy" - một phát ngôn cảm xúc cao độ cũng của ông Trọng vào đầu tháng Tám năm 2017 khi nổ ra vụ "bắt cóc Trịnh Xuân Thanh" theo cáo buộc của Chính phủ Đức, còn phía Việt Nam thì công bố trên truyền hình "Trịnh Xuân Thanh tự nguyện về đầu thú".

Khẩu khí và cách nói trên của ông Trọng cho thấy điều gì?

Phải chăng công cuộc được tuyên giáo là “chống tham nhũng” của Nguyễn Phú Trọng đã một lần nữa “đầu voi đuôi chuột”, mà qua phát ngôn của ông Trọng có thể được hiểu là “chống tham nhũng” chỉ là “từ nay trở đi”, còn vô số vụ tham nhũng trong quá khứ được xếp vào dạng “đập chuột nhưng không vỡ bình” hoặc “không đập chuột để giữ bình”?

Chỉ một ngày sau Hội nghị trung ương 6, câu hỏi trên dường như đã được giải đáp. Vào buổi sáng ngày 12-10-2017, ông Nguyễn Phú Trọng đã có buổi tiếp xúc cử tri tại quận Ba Đình, Tây Hồ (Hà Nội). Trước nhiều bức xúc của cán bộ lãnh thành, trong đó “khen vụ Đà Nẵng, chê vụ Yên Bái” và nhiều cử tri hỏi tại sao cho đến giờ Thanh tra chính phủ vẫn chưa công bố kết luận thanh tra biệt phủ của Phạm Sỹ Quý, giám đốc Sở Tài nguyên môi trường Yên Bái, ông Trọng cho rằng phải bình tĩnh xem xét toàn diện các mặt để tìm nguyên nhân, khi xử lý thì “không phải đập cho người ta không thể ngóc đầu dậy được, Bác Hồ dạy cốt để cán bộ sửa sai, để tiến bộ trưởng thành...”.

4 tháng trước, tâm thế của ông Trọng cũng trở nên “hiền hòa” một cách bất ngờ. Trong cuộc tiếp xúc với cử tri Hà Nội ngày 23/6/2017, ông Trọng có một phát biểu “lạ”: “Đối với Trịnh Xuân Thanh đã khai trừ đảng và khởi tố, truy nã toàn quốc, quốc tế. Chúng ta làm đồng bộ nhưng phải có bước đi, có tình, có lý, mở đường cho người ta tiến, cốt là đánh động để răn đe, ngăn ngừa” - một cách nói rất dễ khiến dư luận hiểu rằng ông đã mệt mỏi và chấp nhận thất bại trong quyết tâm trước đó “bắt bằng được Trịnh Xuân Thanh”.

Cần lưu ý, tháng Sáu năm 2017 lại là khoảng thời gian mà quyết tâm “bắt bằng được Trịnh Xuân Thanh” đã dường như bị tụt xuống mức thật thấp, thấp đến mức vô vọng.

Phải chăng vào lúc này, tâm thế “xử” Đinh La Thăng cũng lúng túng hệt như lúc chưa xảy ra vụ người Đức tố cáo mật vụ Việt Nam bắt cóc Trịnh Xuân Thanh?

“Thỏa thuận ngầm”?

Dư luận xã hội cũng đặt dấu hỏi về liệu đã có một “thỏa thuận ngầm” nào đó giữa người đứng đầu đảng cầm quyền với một thế lực chính trị nào đó, để khi vụ việc Đinh La Thăng “êm” thì những vụ tày trời khác như Võ Kim Cự - cựu bí thư Hà Tĩnh và bị xem là một trong những thủ phạm gây ra nạn xả thải của nhà máy Formosa làm ô nhiễm biển 4 tỉnh miền Trung, Nguyễn Thị Kim Tiến - đương kim bộ trưởng Bộ Y tế và là nhân vật phải chịu trách nhiệm về vụ Công ty Pharma nhập thuốc ung thư giả gây phản uất trong dư luận, biệt phủ gây phản nộ dư luận của Phạm Sỹ Quý, giám đốc Sở Tài nguyên môi trường Yên Bái và là em ruột Bí thư tỉnh ủy Yên Bái Phạm Thanh Trà... cũng được cho “chìm xuống”...

Trong thực tế, công cuộc “chống tham nhũng” của đảng CSVN chưa bao giờ thực tâm và cũng chưa bao giờ đạt được một kết quả đáng kể nào nhằm “yên dân”. Và nếu giả thiết về “thỏa thuận ngầm” là có cơ sở, chủ trương “chống tham nhũng” của Tổng bí thư Trọng - không chỉ với Đinh La Thăng mà đối với rất nhiều quan chức “trót nhùng nhăm” khác - sẽ được người dân và cán bộ hiểu thuần túy theo cách “đánh trống bỏ dùi”, “bánh vẽ”, trong đó không loại trừ thâm ý “chống tham nhũng nhằm mặc cả quyền lực”.

KẾT THÚC ĐẠI HỘI 6: DÂN TA TIẾP TỤC ĂN BÁNH VẼ

Quê Tôi 12/10/2017

Hội nghị Trung Ương 6 thành công trên cả mong đợi trong tiếng vỗ tay rầm trời của đám cuồng Tổng Trọng. Những phát biểu hùng hồn được đưa ra kiểu: “Ai trót nhùng nhăm thì sớm tự giác gột rửa” rồi “chúng ta phải xử lý nghiêm để giữ vững kỷ cương, kỷ luật của Đảng, để lấy lại, củng cố lòng tin và tình thương yêu, quý trọng của nhân dân”.

Dạ, xin thưa với các cuồng tín viên là “hãy tỉnh lại đi trước khi quá muộn”. Vì thứ nhất chống tham

nhũng chỉ là một phần rất nhỏ trong một kế hoạch lớn để biến đất nước trở nên giàu mạnh và người dân được sống sung túc thôi. Mà cơ chế độc đảng thì chính là con gà đẻ ra trứng tham nhũng đấy. Nếu mà cứ đi chống tham nhũng từ đít gà thì cả ngàn năm làm cũng không hết. Trong suốt bài đọc diễn văn của tổng Trọng ở đại hội 6, cái gì cũng chỉ là định hướng chung chung như hàng ngàn các diễn văn khác mà các đảng trưởng đọc suốt 72 năm qua, chẳng có gì được cụ thể hóa và có thời hạn ngày giờ cả. Còn người dân thì người ta đang đặt ra những câu hỏi đòi thường như thế này ạ, nếu ông Tổng là lãnh đạo anh minh thì nhờ ông trả lời giùm cho:

Kể từ khi ông tái cử TBT từ tháng 1/2016 đến nay, dân đã được nhờ gì cụ thể chưa? Giá điện, xăng dầu, phí cầu đường, học phí, viện phí vẫn tăng đều đều. Mới đây thôi dân còn bị bồi thêm cho cú VAT tăng lên 12% chí mạng đấy. Vậy thì bao giờ giá, phí của những thứ trên giảm về đúng giá trị của nó để dân được nhờ?

Ông chống tham nhũng thì dân sướng nhưng đến bao giờ mọi người dân đạt thu nhập tối thiểu 3 đô la/giờ làm việc? Bao giờ mấy cái trạm BOT hút máu dân bị dẹp? Bao giờ trẻ con nông thôn và vùng sâu vùng xa không phải bơi qua sông đến trường, bao giờ chúng có được 1 cốc sữa/ngày, cơm ăn được đủ bữa ạ? Bao giờ ... Bao giờ ... và tỷ tỷ câu hỏi Bao Giờ....

Mời ông trả lời hộ dân mấy câu hỏi này và cho biết thời gian cụ thể năm nào tháng nào với. Chứ cứ chung chung vòng vo kiểu “CNXH xây trăm năm nữa chưa biết có xong không” thì dân chỉ biết ngửa mặt lên trời mà than “Trời đã sinh ra đất Nam, sao còn sinh ra Đảng Nhà Săn” mất thôi.

Còn nếu không trả lời nổi thì mấy cái diễn văn kia cũng nên cho vào sọt rác như các văn kiện khác của Đảng, đồng thời trả lại cho dân quyền làm chủ đất nước mà các ông đội lốt Đảng đã cầm nhăm suốt mấy chục năm qua.

Tác giả gửi đến CTM Media

"Chính trị Bình dân": Sách mới xóa mù chính trị

.....**Tiếng Nói Hoa Kỳ 23-09-2017**.....

Với mong muốn “đánh tan cái định kiến tai hại ‘chính trị là xấu xa, thù đoạn’”, nhà báo-nhà hoạt động Phạm Đoan Trang vừa cho ra đời cuốn sách “Chính Trị Bình Dân”. Tác phẩm được giới trí thức hoạt động xã hội đánh giá cao về cả nội dung, phong cách viết và mức độ cần thiết của nó trong bối cảnh hiện tại của Việt Nam.

Blogger Phạm Lê Vương Các nhận định: “[Sách] *Chính trị mà VN xuất bản sau năm 1975 phần lớn là viết về quan điểm của đảng Cộng sản và dành cho các đảng viên. Còn xuất bản sách về chính trị thì hoàn toàn vắng bóng. Chính vì vậy, tôi đánh giá đây là một tác phẩm rất quan trọng. Nó mở ra một lối cho chính trị đi vào tầng lớp bình dân. Ai cũng có thể tiếp cận nó qua những câu chuyện bình dân và thực tế. Đây là một tác phẩm rất cần thiết trong bối cảnh hiện tại*”.

Nhà báo Đoan Trang được biết đến qua nhiều các bài viết và hoạt động cổ vũ dân chủ, nhân quyền tại Việt Nam như loạt bài viết về việc khai thác bauxite ở Tây Nguyên, tham gia biểu tình chống Trung Quốc và gần đây là thảm họa môi trường Formosa.

Bà thường bị chính quyền canh giữ cẩn mật trong những thời điểm được cho là “nhạy cảm”.

Chia sẻ trên trang Facebook, bà Trang cho biết: “Có những ngày trước cửa nhà tôi luôn đầy những thanh niên bịt mặt đứng, ngồi và vật, ánh mắt nhìn tôi không chút thân thiện. Ở một nơi khác, sếp của họ, ngồi phòng lạnh, đang chỉ đạo họ theo dõi “đối tượng” chặt chẽ, nghiên cứu thói quen, lịch làm việc hàng ngày, đường đi lối lại vào nhà và cách bài trí đồ đạc trong nhà... Đã có những ngày mà, nếu không có cây đàn guitar luôn đặt ở bên, có lẽ tôi đã phát điên”.

“Chính Trị Bình Dân” được viết trong những ngày như thế, khi bà Đoan Trang “bị canh chặt ở Hà Nội, đến mức không thể đi đâu, làm gì được, và luôn cảm thấy khó thở -

nghĩa đen”, trích Facebook Phạm Đoan Trang.

Năm 2015, sau khi nhận hoàn thành khóa học theo học bổng tại Mỹ, nhà báo Đoan Trang đã chọn trở về Việt Nam, điều mà bà cho VOA biết là “một quyết định khó khăn, dằn vặt”, để thay đổi xã hội “bất thường” Việt Nam “trở thành một xã hội bình thường”.

Giới thiệu về cuốn sách, nhà báo Đoan Trang viết: “Người Việt lại có thói quen tin tưởng rằng chính trị là cái gì đó xấu xa, độc ác, bẩn thỉu, tốt nhất nên tránh xa nó ra.

“Với niềm tin sai lệch ấy, định kiến ấy, chúng ta tiếp tục xa lánh chính trị, không hiểu gì về chính trị và để mặc đất nước, xã hội cũng như cộng đồng cho một thiểu số lãnh đạo tùy ý vận hành, quyết định.

“Nhưng thật ra, chính trị đâu có khó hiểu đến thế. Cũng như nhân quyền, tự do, dân chủ chưa bao giờ là các khái niệm phức tạp, nhạy cảm hay đáng sợ. Chúng là những điều đơn giản và căn bản đến mức mọi người dân thường ở các xã hội dân chủ đều nắm được, ít nhất là cảm nhận được chúng. Và chính nhờ thế, họ bảo vệ được nền dân chủ của nước mình”.

Nội dung của “Chính Trị Bình Dân”, theo giới thiệu của nhà báo Đoan Trang, là một cuốn sách nhập môn về những kiến thức căn bản về chính trị mà Đoan Trang đã “cố gắng để làm cho nó dễ hiểu và thú vị nhất, để góp phần đánh tan cái định kiến tai hại ‘chính trị là xấu xa, thù đoạn’ ở bạn đọc Việt Nam”.

“Chính nhờ sự dè dóm và nhẹ nhàng, những vấn đề chính trị rất khô khan dưới ngòi bút của Đoan Trang trở thành gần gũi. Khi đọc, người đọc sẽ cảm nhận mình là một bộ phận ở trong đó. Chẳng hạn, Đoan Trang nêu ra vấn đề mà nhiều người đang rất quan tâm hiện nay như việc thu phí ở BOT. Điều này khiến cho người đọc cảm nhận mình là người trong cuộc, chứ không phải là người ngoài cuộc”, Phạm Lê Vương Các nhận xét với VOA.

Chỉ trong vài ngày đầu ra mắt, cuốn “Chính Trị Bình Dân” đã được nhiều trí thức hoạt động ở Việt Nam đánh giá cao và giới thiệu rộng rãi qua các kênh truyền thông xã hội.

Luật sư Lê Công Định nhận xét trên trang Facebook cá nhân: “Đây là quyển sách quan trọng và nền tảng về chính trị cho mọi người, nhất là giới trẻ”.

Tiến sĩ Nguyễn Quang A, một nhà vận động xã hội dân sự ở Việt Nam, nói cuốn sách đáp ứng tốt một nhu cầu của xã hội Việt Nam, nơi mà mức độ hiểu biết về chính trị, dân chủ của người dân cần phải được nâng cao.

“Theo tôi, những người hoạt động một cách chuyên nghiệp thì hiểu biết của họ về chính trị và dân chủ nói chung là tốt. Còn dân chúng nói chung cũng rất khó nói, tôi nghĩ là sự hiểu biết đó chắc là chưa được kỹ lắm và cần phải nâng cao sự hiểu biết của người dân lên hơn nữa”, TS. Nguyễn Quang A nhận định.

Blogger Phạm Lê Vương Các đánh giá cuốn “Chính Trị Bình Dân” không chỉ đề cập đến những vấn đề “nhạy cảm”, mà còn “đánh trực diện vào hệ thống chính trị độc đảng tại Việt Nam” nên “rủi ro” là điều khó tránh khỏi đối với tác giả cuốn sách. Blogger, cũng là nhà hoạt động nghiên cứu về Luật, nói:

“Về mặt pháp lý, theo nguyên tắc, cuốn sách được xuất bản tại Hoa Kỳ nên sẽ chịu sự điều chỉnh của pháp luật Hoa Kỳ, chứ không thể nói sách xuất bản tại Hoa Kỳ mà pháp luật Việt Nam lại có thể can thiệp vào. Tuy nhiên về mặt chính trị, chính quyền có thể lấy một lý do A, B, C, D nào đó để trả đũa cho việc Đoan Trang xuất bản cuốn sách này”.

Tác phẩm dày 502 trang của nhà báo Đoan Trang hiện đang được bán trên Amazon với giá 20 đôla. Theo nhận xét của TS. Nguyễn Quang A, nếu cuốn sách được cô đọng ngắn gọn hơn, bán với giá rẻ hơn và được phân phối qua nhiều kênh gần gũi hơn thì chắc chắn sẽ tiếp cận được nhiều hơn tới giới “bình dân”, đối tượng mà cuốn sách nhắm đến.

Tuy nhiên, nhà báo Đoàn Trang nói bà sẽ “rất vui được tặng sách” cho sinh viên và nếu độc giả gặp khó khăn với công an, an ninh vì cuốn sách, bà “sẵn sàng trao đổi họ trên tư cách tác giả với độc giả”.

“Tác giả không sợ thì các bạn chẳng có gì phải ngại cả”, bà Trang khẳng định trên Facebook.

SÁCH “CHÍNH TRỊ BÌNH DÂN”, MONG MUỐN NGƯỜI DÂN HIỂU CHÍNH TRỊ LÀ GÌ

Kính Hòa RFA 3/10/2017

Một quyển sách viết về những khái niệm chính trị vừa xuất hiện tại Việt Nam. Sách có tên ‘Chính trị Bình dân’.

Vì sao tác giả lại đặt tựa cho cuốn sách như thế; và hiện nay người trong nước quan niệm ra sao về chính trị.

Tác giả quyển sách là nhà báo, đồng thời là một nhà hoạt động xã hội dân sự, cô Phạm Đoàn Trang.

Cô Phạm Đoàn Trang cho biết ý tưởng thôi thúc cô viết quyển sách ‘Chính trị Bình dân’ bắt đầu manh nha khi cô tham gia vào các hoạt động dân sự, đấu tranh dân chủ cho Việt Nam, với những câu hỏi như Chính trị là gì? Dân chủ là gì? Tại sao những cuộc bầu cử ở Việt Nam không được coi là những cuộc bầu cử dân chủ? Tiếp theo đó cô nhận thấy rằng tại Việt Nam hầu như không hề có bất cứ tài liệu nào để trả lời những câu hỏi đó.

Cô Phạm Đoàn Trang nói với đài RFA: “Triết học chính trị ở Việt Nam hoàn toàn chỉ là chủ nghĩa xã hội, được gọi là khoa học, của Karl Marx, rồi sau này có thêm ông Lenin, Stalin, rồi Mao Trạch Đông vào, nó là một mớ hổ lốn, cộng với chủ nghĩa trọng nhà nước. Nó rất hỗn loạn, và bỏ đi tất cả các triết lý, các chủ nghĩa còn lại”.

Tại Việt Nam ở miền Bắc sau năm 1954, và trên cả nước sau 1975, từ chính trị được nói đến rất nhiều. Đó là những lớp học chính trị thường xuyên được tổ chức cho viên chức, là những môn học gọi là chính trị chiếm đến 20 đến 25%

thời gian học tập của sinh viên ở các trường đại học. Vậy điều này liệu có đi ngược lại với những gì nhà báo Đoàn Trang nhận xét hay không? Cô nói rằng đó chỉ là cái được coi là chính trị ở Việt Nam:

“Cái hiểu về chính trị của Việt Nam bị bóp méo hoàn toàn, rất sai lệch. Người Việt Nam nghĩ về chính trị là nghĩ về công việc quản lý nhà nước của một thiểu số, của đảng Cộng sản, tức là của các quan chức đảng Cộng sản, nhà nước của đảng Cộng sản. Còn lại tất cả những người không thuộc cái nhóm đấy đều là quần chúng. Làm chính trị được hiểu như là sự tranh giành quyền lực ở trên thượng tầng, các cuộc họp của các bác đấy, còn mình là dân đen biết gì! Học chính trị tức là học các đường lối chính sách của nhà nước”.

Cô nhấn mạnh rằng những hoạt động được gọi là chính trị ở Việt Nam hiện nay thực sự chỉ là việc tranh giành quyền lực với nhau giữa các nhóm khác nhau, tấn công và trả thù nhau, và điều này, theo Đoàn Trang là một sự bạc bẽo của nền chính trị Việt Nam, và nó tạo thành một hình ảnh rất xấu trong cái nhìn của người dân:

“Chính vì thế chính trị khiến người dân nghĩ là cái gì đó rất là xấu, là bẩn. Người dân Việt Nam rất là mâu thuẫn, một mặt họ nhìn thấy đó là một cái gì đó cao sang lắm, của các đồng chí lãnh đạo cao cấp, một mặt họ lại nhìn chính trị như cái gì đó bẩn thỉu, xấu xa gớm ghiếc, độc ác nên tránh xa. Họ vừa kính vừa ghét, trong khi đó thì nó không phải thế như cách hiểu của họ, và làm chính trị cũng không phải là đấu đá, bạc bẽo với nhau.”

Người có học trẻ tuổi ở Việt Nam nhìn chính trị như thế nào?

Chúng tôi tìm đến một bạn trẻ tại Sài Gòn để trao đổi những vấn đề về chính trị. Bạn trẻ này có hai bằng đại học, đang làm công việc chăm sóc khách hàng cho một công ty kinh doanh. Bạn này không tham gia bất cứ một nhóm xã hội dân sự nào, cũng như không có hoạt động bất đồng chính kiến với đảng Cộng sản cầm quyền hiện nay.

Câu hỏi đầu tiên của chúng tôi

đặt ra cho bạn trẻ này là có biết ai là Thủ tướng Việt Nam hiện nay không. Bạn trẻ này vừa cười vừa trả lời: “Từ thời Trần Đức Lương, Nông Đức Mạnh gì đó thì tôi không quan tâm nữa”.

Vậy bạn trẻ hiểu thế nào là chính trị? “Chính trị là một bộ máy quản lý, hiểu nôm na như vậy, một bộ máy vận hành theo sự chỉ đạo của một số người lãnh đạo”.

Và tại sao bạn trẻ này lại không quan tâm đến những vấn đề chính trị? “Tôi thấy là theo dõi quan tâm đến những vấn đề đó thì bản thân mình cũng không làm được gì, không thay đổi được, vậy thì tại sao lại phải để tâm đến những vấn đề đó”.

Cũng như tất cả các sinh viên Việt Nam hiện nay, trong những năm đại học bạn sinh viên này cũng học rất nhiều những môn học chính trị. “Người ta thấy các môn đó không có ích gì hết, chỉ tốn tiền đóng tiền học. Bản thân tôi thì hồi đó tôi thấy là chủ nghĩa Mác Lênin hay tư tưởng Hồ Chí Minh gì đó thì rất là hay, tuy nhiên nó có những cái không phù hợp với thực tế hiện tại, mà không có một người giảng viên nào khai sáng một cách thực tế. Đa số học mấy cái môn đó thì lên lớp thầy cô muốn nói gì thì thầy cô nói, còn sinh viên muốn học hay không là quyền của sinh viên, miễn qua là được rồi”.

Một hoạt động chính trị quan trọng nhất trong các xã hội dân chủ là bầu lên người đại diện cho mình để điều khiển bộ máy nhà nước. Tại Việt Nam cũng có bầu cử đại biểu Quốc hội, và các vị trong Hội đồng nhân dân các cấp, và mặc dù chỉ có một đảng lãnh đạo là đảng Cộng sản. Trong các cuộc bầu cử này, số người được chọn cũng ít hơn số người có trong danh sách ứng cử giống như tất cả các quốc gia khác, và mỗi công dân, trên nguyên tắc chỉ có thể quyết định cho sự chọn lựa của mình, không được bầu cử thay người khác.

Bạn trẻ nói với chúng tôi về cuộc bầu cử gần đây nhất:

“Cuộc bầu cử gần nhất đây, tôi cũng thay mặt chú thím đi, mà thực tế là chả biết ai cả, chỉ có một bảng

VIỆT NAM "TRIỆT BUỘC" và dân chủ: Không "mở" thì chết cả nút ! —Phạm Chí Dũng 02-10-2017—

danh sách, họ làm gì, chức vụ gì, hết. Còn thì chẳng ai biết họ cống hiến cái gì, công lao ra sao. Người dân đi bầu có nghĩa là coi hình, rồi đánh dấu vô, hết. Tôi có hỏi họ, không ai biết ai hết”.

Do công việc hàng ngày, bạn trẻ này thường xuyên tiếp xúc với người dân thuộc tầng lớp lao động, và có sự nhận xét rằng chính trị đối với họ là một điều quá xa vời:

“Quá xa vời luôn. Đối với những người dân lao động thì họ không biết đến luôn. Vừa nghe nói đến cán bộ phường xã thôi thì họ cũng đã sợ rồi, nghe tới chính trị thì chắc họ chạy luôn, nhất là nghe nói tới công an pháp luật gì đó, họ rất là sợ”.

Trở lại với nhà báo Phạm Đoan Trang, sau một thời gian tìm hiểu với sự trợ giúp của nhiều bạn bè nước ngoài, qua những chuyến đi du học, cô đã quyết định viết quyển Chính trị Bình dân, với mong muốn nó sẽ được phổ cập cho người dân Việt Nam hiểu những khái niệm chính trị và tham gia vào những sinh hoạt chính trị của đất nước. Cô nói tiếp:

“Tôi muốn xóa bỏ đi cái định kiến cho rằng chính trị là cái gì đấy của một nhóm thiểu số, tinh hoa, hay nói theo kiểu Việt Nam là có đảng và nhà nước lo. Tôi muốn cho mọi người biết là chính trị nó nằm trong cuộc sống, nó đơn giản như là cơm ăn áo mặc. Người bình dân nào cũng có thể nói về nó, một chuyện rất là bình thường”.

Tuy nhiên cô cũng nói rằng còn cũng phải có thời gian lâu để Việt Nam có một nền giáo dục thích hợp cho phép những khái niệm chính trị như vậy được phổ cập trong dân chúng. Trước mắt, chắc chắn quyền sách Chính trị Bình dân của nhà báo Đoan Trang không được xuất bản trong nước, nhưng Đoan Trang hy vọng rằng với nhiều phương tiện truyền thông nhanh chóng hiện nay, quyền sách sẽ đến được với nhiều người đọc, bằng mọi cách.

K.H.

Nguồn: http://www.rfa.org/vietnamese/in_depth/politic-for-all-10022017132058.html



Chưa bao giờ từ sau năm 1975, đảng Cộng sản Việt Nam cùng hệ thống chính quyền từ trung ương đến 63 tỉnh thành lại nằm trong thế “triệt buộc” như những ngày tháng đã đến, đang đến và sắp đến.

Tất cả đều cạn kiệt

“Triệt buộc” vẫn được những người chơi cờ domino mặc định hạ bàn khi một bên bị ép vào thế không lối thoát.

Ngay cả cuộc khủng hoảng giá – lương – tiền những năm 1985 – 1986 với biến động lạm phát lên đến gần 700% cũng không thể khiến xã hội rơi vào cảnh hỗn loạn như hiện nay. Khi đó, Việt Nam vẫn còn đầy ắp tài nguyên tự nhiên.

Ngay cả cơn biến động chính trị khiến hệ thống xã hội chủ nghĩa ở Liên Xô cùng Đông Âu tan rã, mà đã khơi dậy một làn sóng đa nguyên đa đảng ở Việt Nam vào đầu những năm 90 của thế kỷ XX, cũng không làm cho đảng CSVN lâm vào thế triệt buộc trong cơn bế tắc chính trị và quay quắt tìm lối thoát chính trị như lúc này.

Lúc này đây, “tất cả đã bỏ ta mà đi” – như một khúc ca từ buồn nẫu ruột, u ám cho cả chế độ lẫn dân chúng. Thành tựu dẫn đến tiêu vong nhanh nhất là chế độ đã tự khai thác cạn kiệt “rừng vàng biển bạc” chỉ trong vòng một phần tư thế kỷ tính từ thời điểm “Mở cửa kinh tế.”

Lối thoát chính trị của chính thể Việt Nam, nếu chợt hiện ra ở cuối đường hầm, cũng đừng mơ màng có thể tái hiện kinh nghiệm của nước Nga hậu Xô Viết và của Putin.

Hậu Xô Viết. Dù GDP bị giảm tới 60-70% trong khoảng 8 năm cầm quyền của Yeltsin và đẩy nước Nga vào tình trạng hỗn độn, quốc gia này vẫn còn gần như nguyên vẹn tài nguyên thiên nhiên mà luôn tạo thành một hạ tầng cơ sở khá chắc chắn cho bất kỳ hệ thống cầm quyền nào biết tận dụng điều đó. Trong vài chục năm qua, Putin đã phần nào biết tận dụng và do đó đã biến nước Nga từ một thực thể khá

hoang tàn trở nên cái mà người đời gọi là “cường quốc.”

Còn VN thì sẽ trở thành cái gì?

‘Tự hào đi lên, Việt Nam ơi!’

Muốn trở thành cái gì cũng được, nhưng trước hết phải còn khả năng trả nợ, chưa nói đến chuyện trả hết nợ. Nợ công quốc gia cao chưa từng có: khoảng \$431 tỷ, tính cả nợ của các tập đoàn và doanh nghiệp nhà nước, lên tới 210% GDP chứ không phải “chưa đung tràn 65% GDP” như các báo cáo quá đỗi chán đời của Chính phủ.

GDP lại chỉ giậm chân ở mức khoảng \$200 tỷ/năm mà không nhích lên được chút nào.

Khác xa với thành tích tăng trưởng luôn đạt đến 6.5 – 7% GDP trong các báo cáo, tình hình kinh tế là bi đát, thật sự bi đát. Từ năm 2008, nền kinh tế Việt Nam bắt đầu rơi vào cảnh suy thoái, kéo đến tận năm 2017 mà vẫn chưa thấy gì gọi là “tương lai phục hồi.” Cái cảnh phải cầm đầu trả nợ hàng năm bằng ngoại tệ mạnh, nhiều dấu hiệu ngân hàng nhà nước có thể đã thi hành chính sách âm thầm in tiền với giá trị in thêm có thể lên đến 500 ngàn tỷ đồng mỗi năm trong gần một chục năm qua, lạm phát thực tế luôn có thể lên đến vài ba chục phần trăm chứ không phải “dưới 5%” như báo cáo, tỷ lệ thất nghiệp cũng có thể chẳng kém thua Hy Lạp thời khủng hoảng kinh tế với gần 30%... Trong khi đó, hầu hết các nguồn ngoại lực – từ cánh cửa cho vay của ngân hàng thế giới, quỹ tiền tệ quốc tế, ngân hàng phát triển Á Châu, kể cả từ Nhật Bản, kể cả nguồn kiều hối của “kiều bào ta” đều hoặc đang đóng hắt lại, hoặc giảm sút đến phân nửa...

Làm thế nào để trả nợ khi đảng đã tự lao vào cơn tuyệt vọng của quốc nạn tham nhũng và “phá chưa từng có” thời Nguyễn Tấn Dũng chỉ trong vòng chưa đầy chục năm?

Làm thế nào để tìm ra tiền trả cho đội ngũ công chức viên chức gần 3 triệu người chỉ tăng không

giảm mà có đến 30% trong số đó “không làm gì cả nhưng vẫn lãnh lương?” Năm 2016 và 2017. Làm thế nào để giảm mức bội chi ngân sách “dưới 5% GDP,” trong khi thực tế bội chi có thể lên đến 9% GDP chứ không thấp hơn?

Bội chi đã đến thế, nhưng thu ngân sách cũng từ thất vọng trở nên tắc nghẽn cho dù chính quyền đang quyết tâm “thu cùng diệt tận” đối với dân chúng bằng quá nhiều sắc thuế. Năm 2017, tỷ lệ hụt thu ngân sách so với dự toán đầu năm có thể thấp kỷ lục: 11% hoặc sâu hơn nữa.

Và làm thế nào để “triển vọng phát triển còn tốt lắm” – như lời tuyên ngôn của TBT đảng Nguyễn Phú Trọng sau khi TPP gần như tan vỡ, để “đất nước đi tới không gì cản nổi” – như một thể loại “tự sướng” từng ra rả vào thời chiến tranh, trong khi tình hình các FTA (hiệp định thương mại tự do) với các nước vẫn rơi vào tình thế bất lợi.

Chỉ có hai FTA của Việt Nam với Mỹ và Châu Âu là còn xuất siêu được – lần lượt là \$25 tỷ và \$20 tỷ mỗi năm. Còn thặng dư xuất siêu với Nhật bằng 0, trong khi ngay cả Nam Hàn, tưởng là dễ chơi, nhưng Việt Nam lại phải nhập siêu đến hai chục tỷ đô la vào năm 2016.

Còn với Trung Quốc thì khỏi nói: con số nhập siêu chính ngạch lên đến \$30 tỷ/năm, chưa kể phần tiểu ngạch khoảng \$20 tỷ nữa, tổng cộng đến \$50 tỷ nhập siêu mỗi năm dành cho Việt Nam. Vậy thì làm thế nào để “Tự hào đi lên, VN ơi!”?

Triệt buộc

Tất cả đang đẩy nền kinh tế và xã hội vào trạng thái còn lâu mới bình yên, một trạng thái động loạn hoặc gần gần như thế.

Sau một thời gian dài bất động và bàng quan trước phong trào đấu tranh dân chủ nhân quyền, rốt cuộc chính những người dân phải gánh chịu nguy cơ bị chính quyền vét đến đồng cuối cùng trong túi đã phải đẩy lên phong trào “bất tuân dân sự.” Hình ảnh mang tính số đông đó đang xảy ra ở những trạm thu phí BOT – nơi mà Bộ Giao Thông Vận Tải cùng các nhóm lợi ích chỉ định thầu 100%, rút rĩa ngân sách và do đó rút rĩa tiền đóng thuế của dân rồi

ép dân è cổ đóng thuế tiếp.

Một nhân viên thu thuế lắc đầu: “Cứ đà thu này thì chẳng mấy chốc dân sẽ bùng!”

“Bùng nổ” là từ dễ nghe và ngày càng dễ thấy ở VN, nơi đất nước hình chữ S quấn siết trong tiếng gào thét mam rợ của nạn cường hào ác bá ở hầu hết vùng miền.

Nội tình đã thế, ngoại trị chẳng kém đau đớn hơn.

Triển vọng Bắc Kinh “kiến tạo” một chiến dịch quân sự đối với Việt Nam, không chỉ trên Biển Đông mà có thể cả trên bộ, đang lao đến với tốc độ khá nhanh, để có thể thực sự xảy ra vào năm 2018 hoặc năm 2019. Bi kịch trở nên bi hài đến độ ngay cả vào tình thế ngân sách túng quẫn và không biết tìm đâu ra ngoại tệ để trả nợ, Việt Nam có muốn khai thác dầu khí trên vùng biển của mình, ở Bãi Tư Chính hoặc ngoài khơi Đà Nẵng, cũng bị “bạn vàng” cấm cản và đẩy đuổi.

Chính sách “đu dây chiến lược” của Việt Nam cũng bởi thế đã trở nên vô vọng đến mức thảm thiết. Làm thế nào để thoát khỏi cái kiếp nạn Trung Quốc cả về nhập siêu, phá hoại kinh tế lẫn quân sự?

Trong vô vàn cái khó, lại ló thêm... cái ngu. Năm Mười Bảy, “uy tín Việt Nam trên trường quốc tế” lao dốc chưa từng thấy sau vụ mật vụ nước này bị người Đức cáo buộc đã bắt cóc Trịnh Xuân Thanh ngay tại Berlin.

Cả thế giới phương Tây đang nhìn vào Việt Nam, nhưng không còn tỏ ra ngưỡng mộ vì chiến tích “đánh thắng đế quốc Mỹ xâm lược” như trước đây, mà với ánh mắt miệt thị và cảnh giác tối đa. Việt Nam không chỉ nằm trong danh sách đen về vi phạm nhân quyền mà còn là một tiêu nhân quá khó chơi!

Khủng hoảng ngoại giao Đức – Việt và tuyên bố tạm thời đình chỉ quan hệ đối tác chiến lược Đức – Việt của người Đức mới chỉ là sự khởi đầu cho một cú lao dốc về vị thế chính trị quốc tế của Việt Nam. Nếu vụ giàn khoan Hải Dương 981 vào năm 2014 đã chứng minh rất rõ ràng việc Việt Nam quá bạc nhược, lè loi và không được một bàn tay nào chia ra giúp đỡ dù có thủ trong

túi chẵn một chục đối tác chiến lược, thì nay Việt Nam đang biến thành một nổi cô độc của tận cùng bề bồng cùng liềm si dưới đáy.

Đó chính là “triệt buộc.”

Làm thế nào để thoát khỏi tình thế đáng ngất ấy?

Không mở thì chết, chết cả nút

Chẳng phải vô tình mà vào Tháng Tám, 2017, bắt đầu xuất hiện vài dấu hiệu “thừa nhận Việt Nam Cộng Hòa” trong chính thể cầm quyền ở Việt Nam.

Có lẽ cũng chẳng phải vô tình mà trong Tháng Tám trên, Nguyễn Phú Trọng đã chọn Myanmar – một nước chẳng hề có chung Biển Đông với VN, cũng chẳng có giao thương và quan hệ quân sự đáng kể nào với Việt Nam – làm địa chỉ công du; đã gặp riêng Aung San Suu Kyi với lời chúc về ba thành tựu của Myanmar – hòa hợp hòa giải, cải cách kinh tế và chính trị, hợp tác quốc tế; rồi còn đề nghị cả việc xây dựng mối quan hệ thắt chặt giữa đảng CSVN với đảng Liên Đoàn Quốc Gia vì dân chủ của bà Suu Kyi – một đảng mà theo nào trạng chính trị ở Việt Nam thì đương nhiên bị liệt vào loại “phản động.”

Ông Trọng đang nghĩ gì, tính gì trong đầu? Đã quá muộn. Nhưng cũng chẳng cần phải nói thêm “muộn còn hơn không.” Đã đến nước này, không “mở” thì chết!

Hãy chờ xem Nguyễn Phú Trọng và những người trong Bộ chính trị của ông ta xoay xở ra sao trong thời gian tới.

Nhưng làm gì thì làm, phải mở dân chủ, mở nhân quyền. Không những mở mà còn phải mở một cách thành thực – như trái tim và cách thức mà Tổng Thống Thein Sein đã làm ở Myanmar.

“Tự hào đi lên, ơi Việt Nam...”

Cả xã hội đã biến thành một quả bom sắp phát nổ. Mọi thứ đang tái hiện thời Lê mạt với dân tình neho nhóc khổ sở, nạn đói kém và chết đói lan rộng, các cuộc khởi nghĩa nông dân phát ra ở nhiều nơi, giới quan chức xâu xé lẫn nhau rồi bị dân trả thù. Tất cả đều sẽ là quả báo, gieo nhân nào gặt quả nấy...

Đã đến nước này, không mở thì chỉ có chết, chết cả nút! ●●●●●●

ĐỀ CỬ NHỮNG NHÂN VẬT XUẤT SẮC NHẤT NĂM 2017

Hương Khê 06-10-2017

Hàng năm, cứ vào dịp những tháng cuối năm, theo thông lệ, người ta thường đề cử các tập thể và cá nhân có nhiều thành tích xuất sắc nhất trong năm qua. Họ phải là những người có nhiều thành tích nhất, được nhân dân yêu mến nhất, xứng đáng đại diện cho ngành hoặc địa phương mình, để được xem xét và công nhận là nhân vật xuất sắc nhất của năm. Để rồi, vào những ngày đầu năm mới, nhà nước sẽ tổ chức lễ công bố kết quả bình chọn và tôn vinh, trao giải thưởng.

Những người được bình chọn sẽ rất vinh dự và tự hào. Không những cho bản thân, gia đình và dòng họ. Mà còn là niềm tự hào cho Quê hương, cho tập thể của bộ, hoặc ngành mình phụ trách.

Nếu những năm trước chưa bình chọn, thì năm nay sẽ gom thành tích của những năm trước để đề xuất bình chọn luôn.

Thông lệ này không chỉ ở nước ta, mà nhiều tổ chức và quốc gia trên thế giới vẫn áp dụng. Như bộ môn bóng đá, người ta tổ chức đề cử và bình chọn Quả Bóng Vàng châu Âu (UEFA), Quả Bóng Vàng thế giới (FIFA) v.v... Danh sách đề cử thì nhiều. Nhưng cuối cùng, người ta rút lại và chỉ tôn vinh ba người có thứ hạng cao nhất. Đó là Quả Bóng Vàng; Quả Bóng Bạc; và Quả Bóng Đồng.

Tại Việt Nam nhiều năm qua, người ta cũng tổ chức đề cử và bầu chọn cho các nhân vật trong ngành Thể dục thể thao, mà chưa thấy mở rộng ra các bộ ngành và địa phương.

Để phát huy những thành tích đã đạt được trong những năm qua, đồng thời tạo động lực cho sự phấn đấu liên tục và không mệt mỏi cho những năm tiếp theo, Nhà nước cần tổ chức những cuộc đề cử và giới thiệu. Để từ đó, làm cơ sở cho việc bình chọn các tập thể và cá nhân xuất sắc nhất năm của các bộ, ngành và địa phương. Có như vậy mới kịp thời tôn vinh những tập thể và cá nhân đã có nhiều thành tích xuất sắc, làm tấm gương cho nhân dân học tập.

Tiêu chí chung để giới thiệu và bình xét cho các tập thể và cá nhân xuất sắc nhất năm hoặc nhiều năm, là phải biết nhạy bén và sáng tạo, nắm bắt và thực hiện đúng ý đồ chiến lược của đảng. Là tìm mọi cách phá hoại một cách tinh vi, kín đáo, toàn diện và có hiệu quả nền kinh tế nước ta. Để từ đó, làm cho nền kinh VN ngày càng lệ thuộc vào TQ trên tất cả mọi mặt. Làm cho đời sống người dân

luôn đứng đầu từ dưới lên so với các nước trong khu vực trên mọi lĩnh vực: Từ GDP hàng năm, đến các ngành khác như Y tế, Văn hóa, Giáo dục... Từng bước hoàn thành việc hiện thực hóa nội dung của Hội nghị Thành Đô năm 1990 giữa ĐCSVN và ĐCSTQ. Phấn đấu đến năm 2020, nhà nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam sẽ vinh dự trở thành một Khu Tự trị thuộc nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa. Được hưởng đầy đủ mọi quyền lợi của một "Khu tự trị", như các Khu Tự trị Quảng Tây, Khu Tự trị Tân Cương, Khu Tự trị Nội Mông, Khu Tự trị Tây Tạng...

Và đến năm 2050, khi nhà nước TQ long trọng kỷ niệm 100 năm ngày thành lập nước, thì Khu Tự trị Việt Nam (tức nhà nước Việt Nam hiện nay) sẽ được vinh dự mang danh hiệu mới, là Nhà nước Âu Lạc.

Những người được giới thiệu và đề cử không phân biệt tuổi tác, dân tộc, thành phần, giới tính. Điều kiện cần và đủ, phải là đảng viên ĐCSVN quang vinh. Vì chỉ có những người CSVN mới có chung lý tưởng, cùng đứng trên một lập trường và quan điểm, là Chủ nghĩa "Tam vô": Vô gia đình, Vô Tổ quốc, Vô Tôn giáo.

Với những tiêu chí trên, xin giới thiệu và đề cử một số tập thể và cá nhân trong những năm qua, đã có nhiều cố gắng, đã đạt được những thành tích xuất sắc trong công tác, góp phần quan trọng trong việc phá nát nền kinh tế nước nhà, làm cho nước ta ngày càng lụn bại, nợ nần chồng chất, đời sống nhân dân ngày càng điều đứng lảm than, làm cho hàng chục ngàn chị em đi khắp các nước để kinh doanh "vốn tự có".

Về danh xưng: Nếu như trong bóng đá, có các danh xưng là Quả Bóng Vàng, Bạc, Đồng. Trong các ngành nghề chuyên môn có Bàn Tay Vàng, Bạc, Đồng v.v... Thì những tập thể và cá nhân này, do lao động trí óc, và bàn tay leo lái, họ cũng đã phải động não và hoạt động rất nhiều mới đạt được những thành tích vang dội như thế. Vì vậy xin đề xuất danh xưng cho những giải thưởng này là:

Về tập thể là Bộ Óc Vàng; Bộ Óc Bạc và Bộ Óc Đồng.

Về cá nhân là: Bàn Tay Vàng, Bàn Tay Bạc, và Bàn Tay Đồng.

Về tập thể: Qua xem xét và ghi nhận những thành tích của các tập thể và cá nhân trong từng tập thể. Xin đề cử một số ngành sau đây:

Bộ Óc Vàng cho ngành Ngân hàng. Thủ lĩnh của ngành này là đ/c

Ủy viên BCT, Trưởng ban Kinh tế TƯ Nguyễn Văn Bình (còn gọi là Bình Ruồi), cựu Thống đốc NHNNVN.

Trong những năm đ/c Bình Ruồi còn làm Thống đốc NHNN, đã có thành tích xuất sắc: Mua được hàng chục ngàn tỷ nợ xấu của các ngân hàng đem về làm bảo bối, đến nay còn y nguyên mà chưa thu về được đồng nào. Mua các ngân hàng với giá 0 đồng. Buộc các loại vàng tư nhân trước khi giao dịch phải đóng mộc JVC, làm cho các chủ tiệm vàng điêu đứng. Góp phần làm cho các đại gia vàng nấp bóng nhà nước thu lợi bất chính hàng ngàn tỷ đồng. Đặc biệt là đ/c đã sáng suốt lãnh đạo ngành ngân hàng để hôm nay nhiều ngân hàng gần như phá sản. Nhiều nhân viên ngành ngân hàng tự động rút tiền của khách hàng một cách dễ dàng "như thò tay vào túi lấy đồ vật". Nhiều ngân hàng "tự dưng bốc hơi" hàng ngàn tỷ đồng mà không biết số tiền đó vào túi ai. Hàng trăm nhân viên lớn nhỏ, nối đuôi nhau đứng trước vành móng ngựa để khoe khoang, kể lể về những thành tích bất hảo của mình. Có kẻ mang án tử hình. Có kẻ chung thân. Và còn rất nhiều người nữa đang xếp hàng chờ xử án, vì danh sách nhiều quá, xử không xuể. Tất cả đều do hệ thống quản lý yếu kém của ngành ngân hàng, mà kẻ đứng đầu gây nên là đ/c Bình Ruồi. Với thành tích này, đ/c Bình Ruồi đã tự nhận mình xứng đáng nhận 1/2 giải Nobel về Kinh tế. Nhưng vì nhà nước VN chưa kịp lập hồ sơ, do đó đến nay, đ/c Bình Ruồi vẫn chưa được tặng danh hiệu này.

Bộ Óc Bạc đề cử cho ngành Giao thông Vận tải. Người đứng đầu nhiều năm của ngành này là đ/c Đinh La Thăng, cựu UVBCT, cựu Bí thư thành Hồ. Trong nhiều năm qua, trên cương vị Bộ trưởng Bộ GTVT, đ/c Đinh La Thăng đã có sáng kiến, chỉ đạo ngành này lập ra hàng trăm trạm BOT rải đều từ Bắc chí Nam. Đến nỗi có chuyên gia nói rằng, ông ấy đã đi rất nhiều nước trên thế giới, nhưng chưa thấy nước nào có nhiều trạm BOT như Việt Nam. Thời chiến tranh, nhân dân miền Bắc có câu "hễ ra ngõ là gặp anh hùng". Thì ngày nay nhân dân VN cũng có thể tự hào mà nói rằng: hễ ra đường là gặp BOT. Các trạm BOT không những nhiều, mà còn sáng tạo trong việc chọn vị trí đặt trạm. Đường được đầu tư BOT một nơi, lại đặt trạm một nơi khác. Khiến cho nhiều người không đi qua đường BOT vẫn phải đóng phí. Những trạm BOT này là hình thức ăn cướp một cách hợp pháp và trắng trợn nhất. Theo kiểu "vặt lông vịt mà không cho

vịt kêu". Nhóm người này được nhân dân ưu ái gọi là "nhóm lợi ích" đang hàng ngày bòn rút biết bao mồ hôi xương máu của nhân đồ vào túi tham vô đáy của bọn chúng. Vì vậy nhóm này đã được nhân dân hết sức yêu mến. Hàng ngày có hàng trăm xe bao bọc vây quanh các trạm này, gây ra nạn ùn tắc giao thông hàng mấy cây số. Nhiều trạm bị thất thủ, nhân viên "bỏ của chạy lấy người".

Ngoài ra, ngành này còn có thành tích lập các dự án làm đường cao tốc có giá thành đắt nhất thế giới. Đường thì đắt nhất nhưng chất lượng thì kém nhất. Làm trước hư sau.

Ngành này còn có biệt tài là biết vận dụng một cách sáng tạo. Bất con đường Trường Chinh tại Hà Nội, lẽ ra phải chạy thẳng tắp, đã uốn con đường này thành "đường cong mềm mại", để né nhà của mấy ông lớn.

Bộ Ốc Đồng đề cử cho ngành Tài nguyên & Môi trường. Nhân vật đại diện cho ngành này là cựu Bộ trưởng Nguyễn Minh Quang. Thành tích nổi bật nhất của ngành này là trong quá trình thực hiện chức năng quản lý nhà nước, Bộ TN&MT đã cấp phép thần tốc cho Công ty TNHH Gang thép Hưng nghiệp Formosa Hà Tĩnh, cho phép Formosa đưa ống xả thải cực lớn, đường kính 1.4m, chôn ngầm dưới biển dài hơn 2 km để che mắt nhân dân. Từ đó Formosa đã tự do thoải mái, xả ra hàng ngàn tấn chất thải cực độc ra biển Vũng Áng mà không cần qua công tác xử lý. Họ đã học tập và áp dụng mô hình của nhà nước VN, khi họ đề ra chủ trương xây dựng XHCN (có người đọc là "Xuống hố cả nút", không qua giai đoạn phát triển Tư bản chủ nghĩa. Nghĩa là "đi tắt đón đầu. Vì vậy đã gây nên thảm họa biển miền Trung lớn nhất trong lịch sử đất nước. Làm cho hàng triệu người dân 4 tỉnh miền Trung điêu đứng vì biển chết cá hết. Một khi người dân nơi đây không còn đất sống, sẽ tự động bỏ đi nơi khác. Thế là "bất chiến tự nhiên thành". Cả khu công nghiệp Vũng Áng rộng lớn và vùng lân cận, tự nhiên biến thành vùng đất thuộc lãnh thổ của Tàu, mà không tốn một viên đạn.

Ủy viên dự khuyết để xem xét tiếp là ngành Kiểm lâm. Trong nhiều năm qua, ngành này đã có công lao rất lớn là đã xuất sắc hoàn thành cơ bản việc phá rừng trong cả nước. Những cánh rừng gỗ quý hiếm như Pơmu, Nghiến, Lát hoa... đã được các đ/c Kiểm lâm, kết hợp với các vị lãnh đạo các địa phương, tàn phá các cánh rừng đến cạn kiệt. Mặc dù những loại gỗ quý hiếm này nằm ở những nơi địa thế rất hiểm trở, đòi cao dốc đứng, và phải đi

mấy ngày đường mới đến nơi có gỗ. Và mặc dù những cây này tuổi thọ có đến hàng ngàn năm tuổi, có cây đường kính có đến vài ba mét. Nhưng các đ/c Kiểm lâm đã không quản ngại gian khổ khó khăn, quyết hy sinh quên mình vì gỗ. Họ sống và hành động theo phương châm "Còn gỗ còn mình".

Còn rất nhiều bộ ngành khác cũng rất xứng đáng nêu gương cho nhân dân học tập. Như ngành giáo dục, ngành điện, ngành công thương...

Đặc biệt là ngành Công an, các đ/c ở ngành này đã có rất nhiều thành tích. Đã sáng tạo ra nhiều kiểu tự sát. Làm cho rất nhiều người đang bị tạm giam tại các đồn công an, không thích sống thì tự sát bằng dây rút quần, bằng dây buộc giày v.v... Và còn có kiểu cắt cổ cho chết, rồi nói nghi can lấy dao rọc giấy tự cắt cổ mình để tự sát... Những kiểu "tự sát" có một không hai này, chỉ có ở VN mới phát minh ra. Cần lập hồ sơ đệ trình quốc tế cấp giải Nobel cho phát minh này.

Về cá nhân: Xin đề cử giải Bàn Tay Vàng cho bà Bộ trưởng Bộ Y tế Nguyễn Thị Kim Tiến, mà nhân dân thường gọi là Tiến Ruồi.

Ngành Y tế Việt Nam kể từ lúc bà Kim Tiến làm Bộ trưởng từ năm 2011 đến nay, đã làm cho hàng trăm trẻ em vô tội phải chết oan uổng, qua các đợt dịch sởi và tiêm nhằm vắc xin. Tất cả đều do sự thờ ơ vô cảm và tắc trách của bà Kim Tiến và những nhân viên cấp dưới của bà này.

Có điều lạ lùng là bà Kim Tiến không những yếu kém về quản lý, lãnh đạo, mà về tư cách đạo đức cũng được đánh giá là yếu kém nhất trong số gần 500 ĐBQH nhiệm kỳ 2011-2016. Bằng chứng là trong 2 đợt bỏ phiếu tín nhiệm vào ngày 11-6-2013 và 15-11-2014, bà Kim Tiến đứng áp chót.

Và mặc dù tại Đại hội ĐCSVN nhiệm kỳ XII, bà Kim Tiến bị trượt khỏi BCHTƯ, và trong đợt Bầu cử ĐBQH khóa XIV, nhiệm kỳ 2016-2021, bà Kim Tiến không ra ứng cử. Thế nhưng, bà ấy vẫn nghiêm nhiên được tái cơ cấu chức Bộ trưởng Bộ Y tế nhiệm kỳ thứ 2. Trong thành phần chính phủ hiện nay, bà Nguyễn Thị Kim Tiến là Bộ trưởng duy nhất "hai không". Không Ủy viên TƯ và không ĐBQH. Đây là trường hợp rất hiếm trong thể chế độc tài đảng trị như VN.

Một trong những phát ngôn nổi tiếng nhất của bà Bộ trưởng này, liên quan tới bệnh sởi, là vào ngày 24-7-2013, sau vụ ba trẻ tử vong do tiêm nhằm thuốc vắc-xin tại Quảng Trị, cũng là lúc bà Tiến đi công tác cách nơi ba trẻ tử vong 20 km. Nhưng bà

Tiến đã không ghé thăm các nạn nhân do ngành mình gây ra. Trao đổi với PV, Bộ trưởng Y tế nói, "Sẽ không có bao che. Trách nhiệm của ai sẽ xử lý người đó. Lỗi của vắc-xin thì xử vắc-xin; lỗi do kỹ thuật xử lý kỹ thuật".

Nghiêm trọng nhất là trong vụ án buôn bán thuốc giả của công ty VN Pharma. Bà Tiến được cho là đã bảo kê cho công ty này trong việc nhập thuốc giả về bán giá cắt cổ cho những bệnh nhân nghèo ung thư.

Có thể nói, ngành Y lúc này dưới sự lãnh đạo của người đứng đầu là bà Nguyễn Thị Kim Tiến, đã đi đến tận cùng của sự thối nát và mục rữa, khi người đứng đầu ngành này không còn đủ tư cách đạo đức, bao che cho những tội lỗi của phe nhóm mình.

Có người so sánh tư cách đạo đức của bà Tiến không bằng bọn giang hồ du đảng. Bọn giang hồ đâm thuê chém mướn vẫn có cái cao thượng là không trán lột kẻ cô thân cô thế, kẻ nghèo hèn. Với bà Tiến và phe nhóm của bà ta thì khg từ một ai.

Lại có người còn nói tư cách đạo đức của bà Kim Tiến không bằng mấy người trộm chó. Vì mấy người trộm chó dám đem cả tính mạng để trộm mấy con chó giá trị chỉ vài ba triệu bạc. Còn bà Tiến và phe nhóm bà thì làm giàu và hưởng lợi hàng trăm nghìn tỷ từ các vụ áp-phe gian dối, và sống phè phỡn trên đau khổ của người bệnh.

Đề cử giải Bàn Tay Bạc cho ông Võ Kim Cự, Chủ tịch Liên minh Hợp tác xã VN nhiệm kỳ 2015-2020, nguyên Chủ tịch và Bí thư Hà Tĩnh. Ông Võ Kim Cự đã có nhiều thành tích rất xuất sắc trong việc rước Formosa vào Hà Tĩnh, mặc dù công ty này đã nổi tiếng thế giới về việc gây ô nhiễm môi trường, và bị nhà nước tẩy chay. Với các vụ ký kết rớt ráo với công ty này với tốc độ cực nhanh.

Cái biệt tài của ông Võ Kim Cự là dám vượt mặt Thủ tướng Chính phủ, khi ký cấp phép cho Formosa hoạt động thời hạn 70 năm, mà theo Luật Đầu tư là cấp tỉnh chỉ được ký 50 năm. Ngoài ra VKC còn điều khiển được Thủ tướng khi Thanh tra Chính phủ chỉ ra hàng loạt sai phạm của VKC trong việc ký kết này. Thế mà VKC nói một tiếng, là TT Nguyễn Tấn Dũng cho qua. Ngoài ra VKC còn lôi được TBT Nguyễn Phú Trọng vào Vũng Áng dưới chiêu bài "kiểm tra tiến độ xây dựng của Formosa". Trong khi cả 4 tỉnh miền Trung đang sôi sục trong cơn giận giữ vì hậu quả thảm họa ô nhiễm biển do Formosa gây ra. Hàng chục ngàn người dân biểu tình đòi đuổi cổ Formosa cắt khỏi VN. Thì sự có mặt

của ông Nguyễn Phú Trọng lúc này như một sự bảo kê vững chắc cho tập đoàn tội ác này rằng ĐCSVN luôn luôn đứng bên cạnh các đ/c và luôn ủng hộ các đ/c. Mặc kệ đám dân đen phần nộ. Nếu chúng dám “nhúc nhích”, đã có bàn tay sắt của các lực lượng vũ trang trừng trị.

Nhờ vậy mà TQ đã biến mảnh đất Hà Tĩnh thành một căn cứ địa vững chắc tại miền Trung. Kết hợp với những căn cứ quân sự TQ đã xây dựng trên các đảo Trường Sa (được sự thỏa thuận ngầm của ĐCSVN, từ việc chiếm đảo năm 1988, đến việc cung cấp cát cho TQ bồi đắp). Vậy là toàn bộ vùng biển và vùng trời của VN hoàn toàn nằm dưới sự kiểm tỏa của TQ. Hai chiếc máy bay của Không quân VN, vì trước khi bay, không xin phép ông chủ, mặc dù đang bay trên vùng trời VN, cũng bị nó “đòm” cho, nên cả hai chiếc phải tan xác trên lãnh thổ VN.

Phải công nhận rằng mảnh đất Hà Tĩnh giàu truyền thống và lắm nhân tài. Trong danh sách đề cử lần này, HT đã đóng góp 3 nhân vật quan, là cựu Bộ trưởng TN-MT Nguyễn Minh Quang, đương kim Bộ trưởng Y tế Nguyễn Thị Kim Tiến, và Chủ tịch Liên minh Hợp tác xã VN Võ Kim Cự.

Đề cử cho Bàn Tay Đồng là ông Trịnh Văn Chiến, Bí thư Tỉnh ủy Thanh Hóa. Ông này tuy là lãnh đạo cấp tỉnh, nhưng có biệt tài, là làm giàu không ồn ào như những vị khác. Dưới bàn tay ma thuật của ông này, từ một anh luật sư nghèo như Trịnh Văn Quyết, được ông TVC bảo kê và lập nhiều dự án cướp đất của dân, nên Tr. Văn Quyết giờ đã là một trong những tỷ phú đôla hiếm hoi của VN.

Ngoài ra cần phải kể đến Hot girl Trần Vũ Quỳnh Anh. Từ một chân tạp vụ của Sở Xây dựng tỉnh Thanh Hóa năm 2008, với chiếc bằng Cao đẳng CNTT, người đẹp Quỳnh Anh sau khi được ông Ngô Văn Tuấn, Giám đốc Sở Xây dựng TH chiếm dụng một thời gian, đã “dâng” cho ông Trịnh Văn Chiến sử dụng lâu dài, như kiểu cha ông ta hồi xưa bán ruộng đoạn ấy. Ông Trịnh Văn Chiến, lúc đó đang là Chủ tịch tỉnh Thanh Hóa, như vớ được vàng, đã biết cách nhào nặn để cho Quỳnh Anh thăng tiến vượt bậc trên con đường quan lộ. Chỉ trong vòng 7 năm, cô Quỳnh Anh đã thăng tiến như cá vượt Vũ Môn. Hết Phó phòng, rồi Trưởng phòng Quản lý Nhà đất. Được bầu vào BCH Đảng bộ Sở Xây dựng. Vừa sinh con, vừa đi học lớp Lý luận CT cao cấp. Sau khi tốt nghiệp, được tỉnh làm quy trình đề bổ nhiệm Phó giám đốc Sở Xây dựng. Từ năm 2010 đến 2016, là lúc

ông Trịnh Văn Chiến làm Chủ tịch và Bí thư Tỉnh ủy Thanh Hóa, cô Quỳnh Anh đã sử dụng một tài sản khổng lồ lên đến hàng chục triệu đôla.

Đúng như câu ngạn ngữ VN: “Mười năm phấn đấu không bằng ‘cơ cấu’ một đêm”.

Sau khi bị lộ, và bị báo chí dồn dập tấn công, nã đại bác vào sào huyệt của lãnh đạo xứ Thanh, thì bỗng nhiên, cô Quỳnh Anh như có phép thần thông quảng đại, vứt bỏ cả thẻ đảng viên và mọi chức vụ mà đảng ưu ái ban cho, vào sọt rác. Ôm con, nhảy một phát vượt trùng khơi, từ xứ sở thiên đường XHCN, đến xứ tư bản “giấy mãi mà không chịu chết” là New Zealand. Không thêm làm đảng viên ưu tú của ĐCSVN, mà tự nguyện làm công dân của xứ tự do.

Màn hài kịch rồi cũng kết thúc. Sau khi cấp trên yêu cầu lãnh đạo Thanh Hóa phải gấp rút điều tra, xác minh con đường thăng tiến và khối tài sản khổng lồ của cô Quỳnh Anh. Thì phải gần một năm, sau quá trình “ngâm cứu” kỹ càng, điều tra rõ ràng, phân tích đảng hoàng, phiên họp kiểm điểm lãnh đạo Thanh Hóa dưới sự chủ trì uy nghiêm của ông Bí thư Tr. Văn Chiến, đã đi đến thống nhất: Kỷ luật ông Ngô Văn Tuấn, Phó CT tỉnh TH, bằng cách buộc ông này phải rút kinh nghiệm hết sức sâu sắc về khuyết điểm của mình. Và tìm tòi lục lợi trong những đồng rác, để lôi cải thẻ đảng viên của cô Quỳnh Anh vứt lại, đưa nó ra để thi hành kỷ luật bằng hình thức khai trừ tư cách đảng viên của cái thẻ này. Và mọi chức vụ của cô này đã vứt lại, thì cũng “cách” tuốt.

*

Trên đây chỉ là một số tập thể và cá nhân tiêu biểu cho thành phần ưu tú nhất đang cai trị nhân dân VN hiện nay. Thành tích của họ nhiều vô kể. Xin mượn ý của đảng năm xưa mà nói rằng: “Nếu lấy tre Trường Sơn làm bút, nước Biển Đông làm mực, cũng không thể kể ra hết công trạng của các thế hệ ĐCSVN trong mấy chục năm qua”.

Sở dĩ các tập thể và cá nhân trong hệ thống cai trị của ĐCSVN trong nhiều năm qua đạt được nhiều thành tích to lớn như vậy, phải khẳng định trước hết là nhờ dưới sự lãnh đạo và tài tình và sáng suốt của ĐCSVN, mà người đứng đầu là các đ/c Tổng bí thư. Với cương vị là người đứng đầu của đảng độc quyền, độc tôn và độc tài, các đ/c TBT qua các thời kỳ, đã miệt mài nghiên cứu và áp dụng một cách sáng tạo những nguyên lý của Chủ nghĩa Mác-Lênin vào thực tế cách mạng VN. Mặc dù cái mớ lý thuyết Cộng sản phản khoa học và

lạc hậu này, nói như Đức Dalai Lama: “Cộng sản sinh ra từ đói nghèo và ngu dốt, lớn lên bằng dối trá và bạo lực, chết đi trong sự khinh bỉ và nguyên rủa của toàn thể nhân loại”. Và “Cộng sản là loài cỏ dại, mọc trên hoang tàn của chiến tranh, là loài trùng độc, sinh sôi, nảy nở, trên rác rưởi của cuộc đời”. Thế nhưng các bộ óc thiên tài của đảng ta vẫn quyết tâm giữ khư khư lấy mớ lý thuyết này làm kim chỉ nam cho mọi đường lối lãnh đạo của đảng.

Vì vậy, đề nghị ĐCS TQ, là đàn anh của ĐCSVN, phải ghi công và cấp bằng khen cho các đời TBT ĐCSVN, kể từ đ/c Nguyễn Văn Linh đến nay.

Có như vậy thì tình nghĩa keo sơn “môi hở răng lạnh” mới mãi mãi được bền chặt. Công cuộc Hán hóa mới mau đi đến thành công.

CTM Media

SINH VIÊN PHAN KIM KHÁNH SẮP RA TÒA

Sinh viên Phan Kim Khánh, người bị bắt với cáo buộc ‘tuyên truyền chống nhà nước’ theo điều 88 Bộ Luật Hình sự Việt Nam, sẽ ra tòa vào ngày 25 tháng 10 tới đây. Luật sư Hà Huy Sơn, người nhận bảo chữa cho sinh viên Phan Kim Khánh, đưa lên mạng xã hội Quyết định của Tòa án Nhân dân tỉnh Thái Nguyên về thông tin phiên tòa như vừa nêu: “Hôm nay (13-10) tôi đã nhận được quyết định đưa ra xét xử sáng ngày 25 tháng 10, tôi có gặp Khánh rồi, Khánh tinh thần tốt nhưng sức khỏe thì yếu”

Vẫn theo LS Hà Huy Sơn thì gia đình vẫn chưa được gặp sinh viên Phan Kim Khánh và cũng không biết thông tin gì hơn ngoại trừ những thông tin được LS Hà Huy Sơn có được.

Sinh viên Phan Kim Khánh sinh năm 1993 và cư ngụ tại tổ 4, Phường Tân Thịnh, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên. Anh bị bắt ngày 21 tháng 3 vừa qua. Lúc đó anh là sinh viên năm cuối Khoa Quốc Tế, Đại học Thái Nguyên. Từ năm 2015, sinh viên Khánh lập và điều hành 2 blog có tên vietnamweek.net và baothamnhung.com. Trên hai blog đó có những bài viết chống tham nhũng trong giới lãnh đạo đảng và chính quyền Việt Nam.

Sinh viên Khánh còn lập 3 tài khoản Facebook có tên ‘Bảo Tham Nhũng’, ‘Tuần Việt Nam’ và ‘Dân chủ TV’. Bên cạnh đó là hai kênh Youtube ‘Việt Báo TV’ và ‘Vietnam Online’. Những nội dung được đăng tải bàn về thực trạng hiện nay tại Việt Nam.

Sinh viên Phan Kim Khánh hiện bị giam giữ tại trại giam Cẩm Sơn 1, tỉnh Thái Nguyên.

Theo RFA 13-10-2017

Phong trào bất tuân dân sự không cần luật biểu tình !Phạm Chí Dũng 04-10-2017.....

Năm 2017 vẫn tiếp tục chứng kiến chuỗi hành động “lạ” mang tính phản kháng của dân chúng đối với chính quyền - điều mà ngày càng hợp lẽ với sắc thái “bất tuân dân sự” trong từ điển dân chủ hóa của các quốc gia phương Tây.

Bất tuân dân sự tiểu thương

Cuộc bãi thị - biểu tình của bà con tiểu thương chợ An Đông vào ngày 19-9-2017 là minh họa mới nhất về phong trào bất tuân dân sự không cần Luật Biểu tình đang nổi lên ở Việt Nam. Tuy nhiên, đặc thù nổi bật không kém của cuộc biểu tình này là không phải xuất phát từ giới đấu tranh dân chủ nhân quyền theo truyền thống, mà từ chính những người dân bị xâm phạm nặng nề kế sinh nhai bởi chính sách nhà nước cùng sự lũng đoạn của những nhóm lợi ích.

Hoàn toàn không mang sắc thái chính trị trong cuộc bãi thị - biểu tình trên. Tất cả vẫn chỉ là vấn nạn cơm áo gạo tiền. Tiểu thương quận 5 đòi quyền lợi chính đáng, đòi minh bạch, yêu cầu câu trả lời thỏa đáng từ ban quản lý chợ và Ủy ban nhân dân quận 5 về việc số tiền hơn 200 tỷ đồng họ đóng góp sửa chợ sau bốn năm mà Ban quản lý chợ không thực hiện thi công; bắt tiểu thương ký hợp đồng thuê sạp trong khi họ đã mua hẳn sạp trước đó nhiều năm...

Thoạt nhìn, cuộc phản kháng này tiểu thương quận 5 cũng tương tự nhiều cuộc phản kháng của người dân bị biến thành dân oan đất đai ở nhiều khu vực, cũng bắt đầu bằng việc kiến nghị tập thể, khiếu nại tập thể, tố cáo tập thể, và thường là tập trung đông người tại văn phòng tiếp dân của chính quyền để phản đối.

Tuy nhiên, cuộc phản kháng của tiểu thương quận 5 lại không chỉ dừng ở những điểm nhấn trên. Rất dễ để nhận ra rằng về mặt tổ chức, cuộc phản kháng này rất quy củ, thể hiện qua đồng phục màu đỏ và các yêu sách in trên băng rôn; quá trình bãi thị, tuần hành và biểu tình có

tính tổ chức cao; người tổ chức đoàn đi nhắc nhở việc giữ hàng và bà con tiểu thương làm theo; chiếm được sự đồng cảm và ủng hộ của rất nhiều người dân; bước đầu đã đạt được kết quả: chính quyền quận 5 phải xin lỗi tiểu thương.

Con số biểu tình cũng lớn chưa từng có đối với loại hình “điểm nóng tiểu thương”: 2 ngàn người. Trước đây, một số cuộc biểu tình của tiểu thương ở Sài Gòn và những tỉnh khác như Thanh Hóa, Hà Tĩnh, Nghệ An, Khánh Hòa, Sài Gòn... cao lắm cũng chỉ vài trăm người.

Cuộc biểu tình của tiểu thương quận 5 cũng là cuộc phản kháng có con số người tham gia đông nhất kể từ cuộc biểu tình bảo vệ môi trường và phản đối Formosa của người dân Sài Gòn vào tháng Năm năm 2016 với số người tham gia lên đến khoảng 5 ngàn người.

Nhưng như đã đề cập, điểm khác biệt chính của cuộc biểu tình của tiểu thương quận 5 với những cuộc biểu tình nhân quyền là vào lần này hoàn toàn xuất phát từ tính tự phát của người dân. Với số lượng người tham gia đến 2 ngàn và cũng khoảng 2 ngàn cái áo màu đỏ, chỉ riêng chi tiết này đã cho thấy công tác tổ chức may áo và phân phát áo, cùng công tác liên lạc, tổ chức hậu cần nói chung rất dễ bị công an phát hiện và tìm cách ngăn chặn như công an đã từng ngăn chặn rất nhiều cuộc biểu tình nhỏ trước đây.

Có thể cho rằng việc bảo đảm bí mật của công tác tổ chức hậu cần của cuộc phản kháng trên là một thành công đáng kể. Nhiều dấu hiệu bộc lộ sau đó đã cho thấy chính quyền và kể cả công an cũng bị bất ngờ trước cuộc xuống đường của bà con tiểu thương. Thậm chí cuộc biểu tình này còn biến thành một cuộc tuần hành thành công đến tận trụ sở Ủy ban nhân dân thành phố số 86 đường Lê Thánh Tôn, quận Một.

Thắng lợi về công tác bảo mật của cuộc biểu tình An Đông lại có

thể được khơi nguồn từ thắng lợi của một chiến dịch lớn hơn thế nhiều gần nửa năm về trước: “rào làng chiến đấu Đồng Tâm” ngay tại thủ đô Hà Nội. Cho tới nay và kể cả khi đã phải dùng tới các cơ quan điều tra của công an, Cục Điều tra hình sự của Bộ Quốc phòng cùng nhiều cơ quan phối thuộc khác, việc tại sao người dân Đồng Tâm vẫn giữ được tính kỷ luật cao và tin tức nội tình kín đến thế vẫn là một dấu hỏi khiến chính quyền điêu đầu.

Cuộc trước là nguồn cảm hứng cho cuộc sau

Trong một chế độ chính trị đậm não trạng và thói trấn áp dân theo lối “lấy thịt đè người”, số lượng người biểu tình chiếm vai trò quan trọng nhất. Thông thường, những cuộc biểu tình chỉ có từ vài chục đến dưới một trăm người luôn bị công an dùng chiến thuật vây bọc, chia tách xé lẻ thành từng nhóm nhỏ để dễ chia cắt và bắt giữ. Nhưng với những cuộc biểu tình có số lượng từ vài trăm người trở lên, xác suất an toàn và thành công là cao hơn hẳn. Ở Sài Gòn, cuộc biểu tình mang tính “kinh điển” vào tháng Năm 2014 phản đối giàn khoan Hải Dương 981 của Trung Quốc đã lên đến hàng chục ngàn người khiến toàn bộ lực lượng công an, dân phòng, quân đội bất động.

Phong trào bất tuân dân sự đang lớn mạnh và khởi sắc hẳn. Cuộc trước là nguồn cảm hứng cho cuộc sau. Từ các cuộc biểu tình phản đối chặt hạ cây xanh và tổng đình công của công nhân một số tỉnh Nam Bộ vào năm 2015 đến phong trào biểu tình phản đối Formosa của người dân miền Trung vào năm 2016, để đến nay không thể không nghĩ đến việc bà con tiểu thương An Đông đã được cánh lái xe phản đối các trạm BOT thu phí truyền cảm hứng và kinh nghiệm phản kháng dân sự đối với chính quyền.

Bất tuân dân sự ở trạm thu phí BOT lại không còn là hiện tượng đơn lẻ.

Khởi nguồn từ tháng Tư năm 2017, phương cách phản ứng một cách sáng tạo và hợp pháp của người dân huyện Nghi Xuân, Hà Tĩnh đối với trạm thu phí Bến Thủy

1 là dùng tiền lẻ mệnh giá 200 đồng hay 1.000 đồng để mua vé. Không những tự mình phản kháng mà nhiều người đã thu góp một số lượng lớn tiền lẻ để phát cho những người khác và sau đó tập trung đi qua cầu để phản đối việc thu phí. Họ đi chậm cách nhau khoảng 15 m. Kết quả của việc phản kháng này là tạo nên tình trạng kẹt xe nghiêm trọng và khiến rối đầu chính quyền.

Lực lượng công an đã phải bỏ tay vì không thể đàn áp người dân trả phí đàng hoàng. Lực lượng này chỉ còn làm được chuyện duy nhất là giải quyết tình trạng ùn tắc giao thông kéo dài nhiều cây số.

Vào đầu năm 2017, việc nhà cầm quyền phải nhân nhượng miễn phí 100% cho người dân 4 huyện 2 tỉnh Nghệ An, Hà Tĩnh qua cầu Bến Thủy 1 là thắng lợi tiêu biểu đầu tiên của cuộc đấu tranh bền bỉ và sáng tạo của nhân dân, đánh dấu những bước đi khởi đầu thành công của phong trào bất tuân dân sự tại Việt Nam.

Phương thức phản kháng đầy sáng tạo này của người dân Nghi Xuân đã được áp dụng và lan rộng sang nhiều lãnh vực khác. Đến tháng Tám và tháng Chín năm 2017, hàng loạt cuộc phản kháng khôn khéo nhưng có hiệu quả đã được giới lái xe ứng dụng thành công ở nhiều trạm thu phí BOT trên nhiều vùng...

Càng về sau này, yếu tố tổ chức và hơn nữa là tổ chức có kỷ luật chặt chẽ càng nổi lên trong những hoạt động bất tuân dân sự. Mỗi dây liên lạc và phổ biến kinh nghiệm đã hình thành càng rõ rệt giữa các nhóm lái xe ở các tỉnh thành, đặc biệt được chi tiết hóa về cách thức dùng tiền lẻ để trả tiền thu phí và cách “câu giờ” càng lâu càng tốt... Công an đành đứng ngoài cuộc mà không còn dám hăm hè đe dọa lái xe như trước đây. Một số chủ trạm BOT đòi truy tố lái xe nhưng nếu công an làm như vậy lại trái luật. Không còn cách nào khác, một số trạm thu phí đã phải “xả trạm”, để dòng xe lưu thông qua trạm mà không thu phí...

Từ bất tuân dân sự Đồng Tâm đến bất tuân dân sự BOT và bất

tuân dân sự tiểu thương, phong trào này đang có triển vọng lan rộng và hiệu quả chiều sâu trong những hoạt động xã hội khác như phản đối tăng giá xăng, giá điện, phản đối chính sách trưng thu đất đai vô lối và những chính sách ảnh hưởng trầm trọng đến dân sinh. Dân vượt qua nỗi sợ hãi, người dân cùng nhau xuống đường!

Phong trào bất tuân dân sự đã đến giới hạn không cần đến Luật biểu tình nữa!

Xuống đường!

Công an chẳng biết phải làm gì để “siết” nữa. Từ lâu, những đòn phép đôi phó với phong trào biểu tình dân oan từ năm 2007 và biểu tình chính trị từ năm 2011 đã được tung ra hết: trên hết là thói trấn áp và “biện pháp nghiệp vụ” của ngành công an, sau đó là luật Giao thông đường bộ, luật Hình sự về “gây rối trật tự công cộng”, kể cả những điều luật khắc nghiệt chính trị như “lợi dụng các quyền tự do dân chủ” (258), “tuyên truyền chống nhà nước” (88), “lật đổ chính quyền nhân dân” (79) đã từ lâu được dùng

để áp chế giới bất đồng chính kiến nhưng chỉ khiến nảy sinh “bất một sinh mười”.

Trong thực tế, chế độ đã đau đầu tìm cách quay lưng lại với luật Biểu tình từ ít nhất một phần tư thế kỷ qua, nếu tính từ thời điểm quyền tự do biểu tình của dân chúng được Hiến pháp năm 1992 quy định.

Nhưng đói quá lâu sẽ hết đói. Cuối cùng, bánh vẽ luật Biểu tình đã công nhiên trở thành một thứ phế thải. Cuối cùng, người dân Việt Nam đã tự động xuống đường mà bất cần một khung luật nào cho phép. Trong cơn phẫn nộ và bế tắc tận cùng, trong nỗi thất vọng vượt quá giới hạn trước một chế độ đặc trưng quá tham nhũng, độc đoán và khiến phát sinh đủ thứ hậu quả xã hội trầm kha, ngày càng có thêm nhiều người dân vượt qua nỗi sợ của mình để bước ra đường, mở miệng và thét to những gì họ muốn.

Bây giờ, mọi chuyện đã quá muộn đối với chính thể. Quá muộn để “lấy lại lòng tin của nhân dân”. Cũng quá muộn để ban hành luật Biểu tình.

Hà Tĩnh: Dân phản ứng dữ dội chính quyền cho đào chân đê chôn hải sản nhiễm độcJ.B. Nguyễn Hữu Vinh 01-10-2017.....

Ngày 1-10-2017, đông đảo người dân Thạch Trung, Tp Hà Tĩnh đã đồng loạt phản ứng dữ dội trước việc nhà cầm quyền cho đào chân đê ngăn nước biển để chôn lấp thủy sản nhiễm độc hôi thối.

Rước voi về giày mả tổ, tự đào hố chôn mình

Sáng 1/10, một chiếc máy xúc đã được điều động đến đào một hố lớn ngay chân đê ngăn nước biển để chôn lấp cá mực và một số hải sản hôi thối nhiễm độc. Khi người dân phát hiện việc chiếc máy đào hố hoạt động bất thường thì đã chú ý và khi một số xe tải chở đầy thùng xộp đựng cá mực nhiễm độc đến để chôn lấp thì tất cả người dân nơi đây đã đồng loạt phản ứng và ngăn chặn. Điều đáng nói là nhà cầm quyền đã cho đào hố ngay tại chân đê ngăn nước biển. Đây là con đê Đồng Môn bảo vệ cả khu vực Thành phố Hà Tĩnh và cả vùng lân cận của huyện Thạch Hà với hàng chục vạn người dân trước nạn triều cường và mưa bão hàng năm. Con đê này được đắp ngăn mặn dọc theo sông Cày ra đến biển.

Việc đào ngay chân đê để chôn lấp chất hữu cơ là một việc làm hết sức... quái gở của nhà cầm quyền, đã vi phạm nghiêm trọng luật bảo vệ đê điều.

Người ta không hiểu điều gì sẽ xảy ra nếu sự việc này không bị phát hiện. Chỉ trong vài tháng nữa thôi, khi mưa bão hoành hành, lỗ hồng chân đê này sẽ tạo thành điểm phá vỡ thân đê và tai họa cho dân chúng ở đây sẽ là khủng khiếp, đó là chưa nói đến các chất độc sẽ theo dòng nước tràn vào khu vực dân sinh.

Người dân còn nhớ, trước đây, giáo xứ Văn Hạnh khi xây nhà cho tu sinh, móng nhà nằm trong khuôn viên nhà xứ, cách chân đê rất xa, nhưng đã

bị nhà cầm quyền ngăn chặn phải bỏ dở vì lý do: Bảo vệ đề điều. Thế nhưng đến nay thì chính nhà cầm quyền lại đào ngay chân đề để chôn hải sản nhiễm độc.

Vị trí đào hố chôn hải sản nhiễm độc hồi thời này cách Nhà thờ Giáo họ Hạnh Tiến chỉ mấy trăm mét. Đây là nơi sinh sống của cộng đồng dân cư tại Giáo họ này và là nơi sinh hoạt tôn giáo hàng ngày của hàng ngàn người dân nơi đây. Việc đưa hải sản nhiễm độc vào chôn cạnh khu dân cư, sẽ ô nhiễm nặng nề nguồn nước ngầm sử dụng sinh sống của người dân nơi đây là điều chắc chắn.

Người ta chưa rõ vì sao mà nhà cầm quyền lại hành động như vậy? Chẳng lẽ họ không biết những chất độc hại này tiềm ẩn nhiều nguy cơ khủng khiếp cho đời sống dân sinh ở đây? Ban đầu, người dân còn ngỡ ngàng rằng có thể là do một số cá nhân hoặc tổ chức nào đó đào chôn trộm. Nhưng khi thấy cách phản ứng của người dân và động tác của chính quyền địa phương thì người ta hiểu rõ đây là chủ trương rõ ràng.

Phản ứng, tự cứu mình

Người dân nhất loạt phản ứng dữ dội. Việc phản ứng ban đầu đã không được sự chú ý của chính quyền địa phương. Khi người dân bao vây, một số người mang sắc phục cảnh sát đến hiện trường, người dân yêu cầu dừng việc đào chôn lấp và lập biên bản, kết hợp với chính quyền địa phương nhưng cán bộ địa phương đến hiện trường sau đó bỏ đi hết.

Chính quyền địa phương ở đây trong những trường hợp xảy ra vụ việc ảnh hưởng đến đời sống, an ninh của người dân thì thường giải quyết bằng cách... chuồn sạch, để cho đến khi dân mỏi thì tự giải tán.

Sau mấy tiếng đồng hồ cán bộ không làm việc dù dân vẫn biết có cả chủ tịch xã Mai Văn Dy và trưởng công an xã Lê Đình Thảo cũng như cán bộ công an thành phố tăng cường tên là Hùng ở khu vực đó. Nhiều người dân quá bức xúc đã rải hải sản trong các thùng xốp ra đường Quốc lộ 1A và kiên quyết ngăn chặn việc chôn lấp. Đồng thời dân đã gọi điện thoại đến chính

quyền thành phố yêu cầu có sự giải quyết thích đáng.

Đến khi đó cán bộ xã từ chủ tịch đến công an xã mới có mặt đã vấp phải sự phản ứng dữ dội của người dân. Dân đã yêu cầu lập biên bản, có sự chứng kiến của cảnh sát môi trường và bộ phận bảo vệ đề điều.

Điều đáng nói, là chỉ cho đến khi đó, chủ tịch xã Mai Văn Dy mới đứng ra xin lỗi người dân.

Nhưng tất đã quá muộn cho một lời xin lỗi vào lúc bấy giờ khi mà cả hàng trăm con người đã phơi giữa nắng mấy tiếng đồng hồ để chờ đợi trong phần uất. Đám đông đã yêu cầu cho biết ai chịu trách nhiệm về việc đào chôn đề gần nơi dân sinh sống để chôn chất nhiễm độc?

Trước sự bức xúc quá lớn của người dân, ban hành giáo họ Hạnh Tiến đã phải kêu gọi người dân hết sức kiềm chế, không manh động. Nhưng cơn giận của người dân không dừng lại khi chủ tịch xã chỉ xin lỗi dân bằng... miệng. Bởi họ biết kết quả của những việc xin lỗi này sẽ là hòa cả làng. Người dân kiên quyết hành động mạnh, thậm chí sẵn sàng rải hải sản này ra chặn đường Quốc lộ 1A để gây áp lực yêu cầu nhà cầm quyền giải quyết.

Sau đó Linh mục Quản xứ đã phải đến hiện trường thì cán bộ mới chịu lập biên bản. Tại biên bản xác nhận sự việc, chủ tịch UBND xã Thạch Trung Mai Văn Dy đã phải nhận trách nhiệm, xin lỗi người dân về việc rước chất độc về chôn tại khu dân sinh và đào chôn đề chôn chất thải độc.

Chỉ đến khi đó, người dân mới chịu giải tán khỏi hiện trường.

Môi trường đang bị đầu độc nặng nề và người dân tiếp tục là nạn nhân

Cũng cần nói thêm rằng vùng Thạch Trung là điểm cuối của nơi thoát nước biển của TP Hà Tĩnh đổ thẳng ra sông Cày. Con sông này ngày trước là nguồn sống của người dân cả khu vực rộng lớn nơi đây, là nguồn cung cấp thủy, hải sản và là nơi sinh hoạt của hàng ngàn dân xung quanh. Thời gian gần đây, tất cả hệ thống nước thải của bệnh viện, các nhà hàng, cơ sở công nghiệp, nước sinh hoạt... đã được

dẫn thẳng xuống đổ tràn lên khu vực xã này, nhất là làng Văn Hạnh.

Gần đây, một hệ thống mương dẫn nước thải không qua xử lý đã đang được thi công, nhằm gom toàn bộ nước thải Thành phố về đây cho dân được "hường" rồi đổ thẳng ra sông Cày.

Và con sông này đang chết bởi rác và chất ô nhiễm.

Thế nhưng, chính quyền địa phương và thành phố, tỉnh Hà Tĩnh đã không hề quan tâm đến vấn đề này.

Những cánh đồng trước đây người dân cày cấy, đánh cá, chăn nuôi thủy sản và sinh hoạt nay đã không ai dám lội xuống.

Làng Văn Hạnh là sở hạt của Giáo hạt Văn Hạnh và tương lai được chọn là cơ sở của Giáo phận mới. Những cuộc lễ lớn, hàng chục, thậm chí cả trăm ngàn người sẽ đổ về đây.

Cư dân tại làng này là 4.600 người sống bằng nhiều nghề khác nhau, trong đó có nghề đánh bắt, nuôi trồng thủy, hải sản. Đại thảm họa Formosa đã làm cho nhiều hộ dân tại đây điêu đứng, cho đến nay vẫn chưa được đền bù thỏa đáng.

Bên cạnh đó, con số người dân ung thư ngày càng tăng về số lượng và trẻ hóa về độ tuổi, đó là một thực tế mà trước đây người dân chưa nhận ra. Nhưng nay người dân đã hiểu rằng nguồn nước thải từ thành phố đổ về cho họ, là một trong những nguyên nhân dẫn đến tình trạng này.

Do vậy, việc chính quyền cho đào chôn đề, chôn lấp hải sản độc hại ngay tại khu dân sinh là việc đổ thêm dầu vào lửa.

Người dân nơi đây sẽ còn tiếp tục hứng chịu những thảm họa bệnh tật trong tương lai gần, khi mà những chất độc hại từ cả thành phố sẽ tiếp tục đổ về đây, nếu chính quyền Tp không có những biện pháp xử lý thích đáng cho nước thải trước khi đổ ra môi trường một cách vô trách nhiệm.

